

TÂN VĂN

Nam thu nhựt
Số 12 — giá 0\$10

Ngày thu bay
20 Octo. 1934

Chủ-nhơn sáng lập : Mlle Trần-thị-Hiệp -- Quản-lý chủ-nhiệm : Phan-văn-Thiết
BAO-QUAN : N° 45 RUE GARROS-SAIGON

DEPT. LEGAL
INDOCHINE
N° 407

PHẢI BỎ CÁI TÁNH GANH GHÉT

BẤT cứ là đời nào nước nào, từ đời phong-kiến cho đến lúc chánh-thể cộng-hòa, cộng-sản, từ nước dã-man cho đến nước cực-diêm văn-minh, hễ có người thì tức là có sự ganh ghét.

Chỉ có những bậc thánh-hiền thì cái tánh ấy mới không lay chuyển được tấm lòng thanh-cao minh triết của họ, chứ người thường thì sao sao cũng không khỏi vì lòng dục vọng, vì sự cạnh-tranh mà phải ận tâm cực-lực chiến-đấu với làn sóng vật chất ào ào tràn đến, nó cuốn trôi cái căn-bản nhân-ái của ta mà làm cho óc ta đầy những tư-tưởng vị-ngã, tâm-lý ô nhon.

Nếu ai mà không luyện cái đức-tánh của mình cho trở nên thanh-khiết, thì thế nào cái nết ganh ghét cũng xâm-chiếm trí não mình mà làm cho mình trở nên người hèn hạ. Nhưng tôi thiết tưởng hễ ai là người biết tự-trọng, biết vun bồi lấy cái lương-tri, lương-giác của mình, không câu-nệ đến những việc nhỏ nhen, lấy sự hạnh-phúc của người làm sự hạnh phúc của mình, (dừng vị-ngã mà phải kiêm-ái) thì cái ganh ghét thế nào cũng phải bị cái hiền lực trung-tâm của ta mà tiêu-diệt.

Mạnh - Tử có nói rằng : « Thánh-hiền là trượng-phu, ta là trượng-phu, thì ta cũng có thể trở nên thanh-hiền » (Bí trượng phu dã, ngã trượng phu dã, ngã hà hủi dĩ tại). Và chẳng thanh-hiền là bậc tận-thiện tận mỹ, hoàn toàn hơn cả vạn-vật mà ta cũng đồng một thể chất với thanh-hiền, nếu ta mà biết tu-tâm dưỡng-tánh, dời trau cái căn-bản của ta cho sáng suốt thì có lạ gì mà ta không được như thanh-hiền, thế thì cái tánh ganh ghét kia lạ gì mà ta không bỏ dặng ?

Ta hãy cạnh tranh, chớ không nên ganh ghét.

Cạnh tranh là ta tỏ ra cái thái-độ của người cường-dũng, còn ganh ghét là cái thái-độ của kẻ tiêu-nhon, đã không ích gì cho ta mà có nhiều khi lại làm trở ngại cho cuộc tiến-hóa của đời nữa. Ta đừng thấy người làm việc chỉ hơn ta mà ta dèm pha ganh ghét, trái lại ta hãy phân-bì, ngắm người rồi sánh mình mà răn sức làm theo, hoặc theo kịp người, hoặc hơn người. Mà

khi nào ta được hơn người ta cũng đừng vì cái địa-vị trên trước của ta mà làm trở ngại bước đường của kẻ dưới. Nếu ta không có thể giúp được người dưới theo kịp ta thì thôi chớ ta chẳng nên làm trở ngại sự tiến-hóa của họ. Một cái phương-sách rất hay là nếu ta muốn giữ cái địa-vị trên trước của ta, thì ta phải rán làm sao đem ta lên cao hoà chớ đừng làm trở ngại sự tiến hóa của kẻ muốn được như ta.

Ganh ghét mà ích gì ?

Thứ ta đứng vào trong khuôn khổ gia-đình, nếu ta thấy bà con ta hơn ta lẽ ta phải mừng chớ sao ta lại ganh ghét. Bà con ta hơn ta, mà ta lại ganh ghét là vì lẽ gì ? Vì họ không giúp đỡ ta ư ? Nếu ta là người mà chỉ trông mong cho người khác giúp đỡ ta, sống như thế chẳng là hồ thẹn lắm ? Nếu họ nghĩ đến ta thì tốt bằng không nghĩ đến ta thì ai lo phận sự này, không vì lẽ gì mà ganh ghét họ được.

Rộng ra toàn cả nước cũng vậy. Đồng-bào ta có làm việc chỉ hơn ta, ta cũng không nên ganh ghét họ. Vì có nhiều người làm việc nổi danh — tuy họ không giúp ta một cách trực tiếp chớ họ vẫn giúp ta một cách gián-tiếp — nước ta nổi tiếng, trên trường quốc-tế họ biết ta là một nước phú-cường, thì nào ai dám hạ hiếp ta. Xét kỹ có phải là ta nhờ đồng-bào ta chẳng ? Vì những lẽ đó mà ai đã là người nên bỏ hẳn cái tánh ganh ghét, bởi có nó làm cho trở ngại sự tiến-hóa của xã-hội và làm cho tinh-thần con người trở nên hèn kém hạ-tiện.

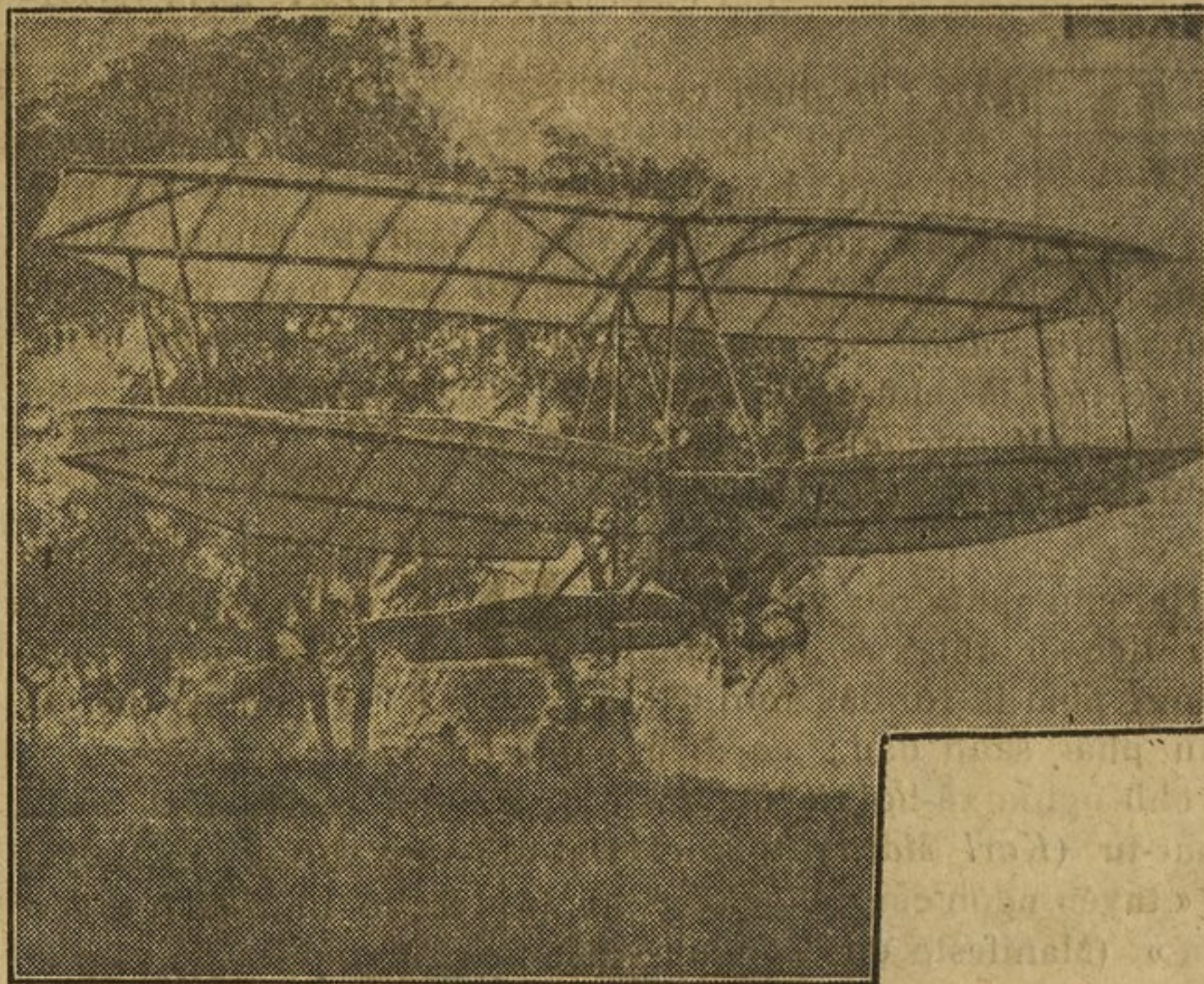
NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH

Chư độc-giả ! Đọc Tân-Văn hãy đọc cho kỹ : từ bài đầu tới bài chót, từ trương 1 đến trương 20, bài nào cũng đáng đọc.

Bon Prime N° 35
Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bo ns lên tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu « Contrôle T.V. » thì bon-báo không thể nhận.



Người ta có tự bay như chim được không ?
Ấy là một vấn-đề hiện nay các nhà khoa-học đang bận lòng mơ ước và nghiên-cứu dữ lắm. Một thanh-niên-kỹ -sư Đức đã tự chế ra cặp cánh như hình thấy trên đây, không có máy móc gì hết, mà người đeo cặp cánh đó đã thử bay được vài trăm thước xa. Nhất là bay ở trên cao xuống chỗ thấp càng dễ lắm. Chúng tôi tưởng với sự tấn tới mau chóng lạ lùng của khoa-học đời nay, thì cái ngày loài người bay được như chim, chắc không còn xa bao lâu đâu.

Tuyệt Bút

NGƯỜI TÀU ĐÀ
MỜ MẮT CHƯA ?

BÀ sanh ra đời, mỗi người phải lo tự cường-tự-lập thì mới có thể sanh tồn dặng. Nếu chỉ nương dựa vào người khác, tin cậy nơi người khác, chớ tự mình chẳng lo tự-lập đồ-lởa chút nào, thì đồ khối có lúc chết tươi hay là thất vọng.

Một người vậy, một nước cũng phải vậy.

Cứ ngó vào gương nước Tàu đó thì biết.

Ái cũng nhớ hồi mới xây ra vụ Nhứt-bồn xâm chiếm Mãn-châu, các yếu-nhon đương cuộc nước Tàu như Trương-Giới-Thạch, Ưng-Tinh-Vệ, Trương-Học-Lương, đều tuyên-bố rằng Nhứt làm việc hoàn hảo cường đoạt như thế, Tàu bắt tất phải để-kháng làm gì, hễ nào cũng chỉ trông cậy nơi tinh « hữu bang » can thiệp và nương dựa nơi « quốc-tế công nghĩa » xét đoán sự phải trái giúp cho.

Hữu-bang là ai ?

Là Huê-kỳ trước nhứt. Tàu nghĩ thế nào Huê-kỳ chẳng lấy điều-ước 9 nước đã ký ở Hoa-sanh-tông năm 1922 ra mà can-thiệp vào vụ Mãn-châu (vì điều-ước này có cả Nhứt-bồn ký vào đó, công-nhận cái quyền lãnh-thổ hoàn-toàn của Tàu, không ai được xâm-phạm tới).

Còn quốc-tế công-nghĩa là gì ?

Ấy là Tàu trông mong vào hội Quốc-liên lấy thế-lực của hội mà đàn áp Nhứt-bồn, cho Nhứt phải kiêng sợ, mà trả lại đất Mãn cho Tàu.

Vì có hai mối hy-vọng ỷ y đó nên chỉ nước Tàu không lo thân

giữ nhà ; trong khi Tàu vững lòng hy-vọng vào người, thì Nhứt cứ thăng tay làm tới ; chẳng những xâm-chiếm Mãn-châu mà thôi, còn tho tay ra quơ luôn cả Nhật-hà và nam hòng cả Hoa-bắc nữa.

Hy-vọng nơi người chừng nào, càng chết thân chừng nấy.

Thiết vậy, Huê-kỳ có dám can-thiệp gì vào việc làm của Nhứt-bồn đâu, còn hội Quốc-liên thì làm bộ bình-vực, phải đi một ban Ủy-viên điều-tra, nhưng chỉ gọi là điều-tra cho có chuyện, để e miệng thế-gian vậy thôi. Chẳng vậy mà việc can-thiệp này gấp rút như chữa nhà đang cháy, mà ban Điều-tra cứ thững thững khởi hành ở Âu-châu từ tháng 2 cho tới tháng 8 mới đến Mãn-châu, rồi trở về làm một tờ phúc-bẩm là hết chuyện !

Nước mình mất, nhà mình tan, là việc riêng của Tàu phải tự lo lấy, chớ phải là việc của hội Quốc-liên sao mà Tàu đi hy-vọng ký thác vào hội không biết.

Tội nghiệp ! Tàu thất vọng đến đời mấy năm trước Tàu còn được dự vào ban trị-sự của hội Quốc-liên, nhưng tới năm nay thì hội mưu-mô với nhau không bỏ thăm bàn Trung-quốc vào ban trị-sự nữa, mà bầu nước Thổ-nhĩ-kỳ thế vô. Bấy lâu Trung-quốc trông mong nương dựa vào hội Quốc-liên, nay hội Quốc-liên từ-tế bình vực Trung-quốc là vậy đó ; các nhà đương-đạo của Trung quốc đã thấy chưa ?

Bấy giờ những họ Ưng họ Trương và các nhà ngoại-giao là Quách-Thái-Kỳ, Cổ-Duy-Quân v.v. mới ngả ngửa thờ dài, mới hô hào quốc-dân phải tự cường tự cứu, nhưng đã trễ quá mất rồi.

Tôi cho cái cũ-chỉ của hội Quốc-liên năm nay xô đuổi Trung-quốc ra ngoài ban trị-sự, là cái cũ-chỉ vụng-về, muốn phân tách thế-giới ra làm hai phe đông tây cách biệt nhau. Câu nói của danh-sĩ Hồng

(COI TIẾP QUA TRƯƠNG 2)

Trong số này

CÓ NHỮNG BÀI :

Phải bỏ tánh ganh ghét.
Một tấn bi-kịch rất thâm thiết Dân nguyên.
Phụ-nữ giải-phóng.
Chánh-trị triết-học.
Chuyện thần Rắn (Nhi-đồng)
Thầy thông dây-thếp.
Bốn bàn tay.
Nghề võ Annam.
Chuyện vật làng văn.
Cổ-kim Giai-vân.
Trương Cao-miên.
Phụ-nữ — Nhi-đồng.
Thế-thảo — Đua ngựa.
Thai-Toán — Đố — Cờ-tướng

Nhiều hình thời-sự.

Lở, Lầm. — Lười grooms
Nữ hiệp. — Liêu-Trai chỉ-dị
30 ngày xa xứ — Tùy bút.

20 trương..... 0 \$ 10

Tờ báo-cáo tới 63.900 trương giấy!

Vừa rồi hội Quốc-liên có in ra một tập báo-cáo việc hội làm cho mấy vị hay làm tổng-kê phải giật mình và làm cho lò bán giấy không khỏi vỗ tay mừng quinh.

Như ai nấy đều biết, mỗi khi các nước nhóm lại mà ký tờ hiệp-ước này kia thì những tờ hiệp-ước ấy hội Quốc-liên phải in ra mỗi tháng một lần, mà một lần in tới 3.428 bản, bằng chữ Pháp và Anh.

Năm rồi có cả thấy 240 hiệp-ước in cho đủ hết thì phải 142 cuốn, mỗi cuốn là 450 trương.

Tính ra tập báo-cáo năm rồi của hội này đầy tới 63.900 trương lận.

Hèn chi tiền chi-phí mỗi năm của hội Quốc-liên không nhiều ! Công việc đó nhà làm sự sau này mới đỡ mồ hôi hột.

Thiết Hôn

Hầu hết người ta, — ngay mấy người đứng ra làm hướng-đạo cho dân chúng — hễ mở miệng ra thì là thờ cái câu chữ chan triết-lý : « Đời người là cái sân khấu mà người là những kếp hát, xong vở tuồng rồi ai cũng như ai ! » Biết nói vậy mà không biết giữ mình cho trong sạch, lương công cớp của, xô xát lẫn nhau.

Ngay trong hàng ruột thịt với nhau cũng chỉ coi tiền tài trọng hơn nhơn nghĩa. Cũng vì vậy mà cái tinh-thần gia-đình là nền tảng của luân-lý xã hội Á-đông ta, một ngày một thêm truy-lạc, nhiều nhà trí-thức thấy vậy nên hô hào trở lại luân-lý của đạo Khổng. Kia như bên Tàu xưa kia cho Khổng-giáo là cái học mất nước mà nay cũng đã phải trở lại cúi đầu mọp phục ông thủy-tổ tứ-thơ ngũ-kinh đó.

Và lại, cái tôn-chỉ thuyết « Tân-sanh-hoạt » của Tuồng-Giới-Thạch và Tống-Mỹ-Linh phát minh ra đó có ích khác hơn những lời dạy của Phu-tử xưa kia ?

Thờ phụng làm thần, xô xuống làm quỷ, tưng bốc, hạ mạt, đó là những thói không nhèo của lũ đồng(foules)khô mà hiểu cho được.

Đầu gì người ở đời cũng được lấy sự phải làm tôn-chỉ, vì sự phải chung qui rồi nó cũng phải thắng sự quấy.

Cái « đạo trời » có lẽ ở chỗ đó !

TIẾP THEO Thiệt hơn

Tôn chỉ tờ Tân-Vân là ém á mà làm việc, trau dồi cho một ngày một thêm về khả quan. Vì lẽ ấy nên bôn - báo tránh những sự tranh biện vô lối. Những sự kích bát xằng, không lời lẽ vững vàng, bôn báo đều bỏ qua không nói đến. Còn như những sự kích bát cá nhân thời đó là công việc làm của những kẻ vô học thức, vô giáo dục, bôn báo có cách đối phó riêng. Bôn báo không thể lấy « sự phải mà đáp sự quấy », ai đã làm phải thì bôn báo hết sức lo làm phải để đền đáp, còn ai đã làm quấy thì bôn báo không thể dung dượng bao giờ !

Những kẻ chủ trương tờ báo này, bất cứ trong trường hợp nào cũng lấy lẽ phép lịch sự mà đối đãi với mọi người. Dầu là với những đồng nghiệp bất đồng ý kiến, chúng tôi cũng đều giữ một cái thái độ rất thanh-nhà. Chúng tôi hết sức sợ mang tiếng là « thất giáo ».

« Đồ thất giáo » ba chữ ấy, ở trong xã-hội tri thức phương Tây người ta coi là một câu mắng rất nặng nề. Vì vậy nên trong sự giao thiệp với nhau, người ta rất giữ lẽ phép khiêm cung. Ngay đối với kẻ nghịch, người ta cũng hết sức lẽ phép đường hoàng.

Nếu ai là kẻ có chà lết trên ghế học trường trung-đẳng đều nhớ trong sử-ký Pháp có chuyện: Trong một trận giặc Pháp-Anh, khi giằng bính hai bên ra, quan thống chế Pháp kêu quan quân bên Anh mà nói: « Thừa các ngài hãy bắn trước đi ! »

Lại gần đây cách 50 năm, vài ngày trước khi xáp chiến với thủy-quân Tàu tại Phúc-châu, nhơn bữa kia nhằm lễ sanh nhật của đức Tây-hậu nhà Thanh, đề-đốc thủy sư Courbet cho lính kéo cờ và bắn súng mà ăn mừng. Không có cờ Tàu, đề-đốc phải sai quân qua mượn bên chiến thuyền Tàu. Và vì súng đại-bác đã nạp sẵn chờ khi giáp chiến, đề-đốc phải cho lấy đạn ra hết mà bắn « trơn » để tỏ cho bên nghịch thấy rằng người Pháp, dầu trước khi móc họng nhau cũng vẫn lấy lễ mà đối đãi. Xin nhắc sơ trong trận ấy, chỉ có 11 chiếc tàu Pháp mà bắn nát hết 40 chiếc tàu Mãn-Thanh.

Nhờ trận đó mà Tàu hết dám hó hé, trừng ngó đất Đông-dương này nữa.

VIỆT-LAN

Xin mách với quí bà, quí cô !

Nhà báo-sanh có Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 29, sau gare Cuniac, nay đã dời về phố lầu số 102, đường La grand ère sau chợ mới Saigon.

Quý bà ! Quý cô ! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Cô Mụ Hai

CHÁNH TRI TRIẾT HỌC

CỦA ÂU CHÂU 100 NĂM GẦN ĐÂY

TIẾP THEO TÂN-VÂN SỐ 5, 6 VÀ 8

IV — CHỦ NGHĨA ĐẠT-NHỊ-VÂN

PHÂN nửa dưới của thế-kỷ 19, chánh-trị-triết-học Âu-châu có hai lần sóng rất lớn phát lên, ấy là chủ-nghĩa xã-hội và tấn-hóa-luận; tức là chủ-nghĩa Mă-khắc-tư (Marxisme) và chủ-nghĩa Đat-nhi-văn (Darwinisme) vậy.

Hai chủ-nghĩa này vốn đã có cái lịch-sử rất xưa rồi, chứ không phải là tới đây mới bắt đầu phát sanh đâu; có điều là chủ-nghĩa xã-hội từ lúc Mă-khắc-tư (Karl Marx) thảo ra tờ « tuyên-ngôn của đảng cộng-sản » (Manifeste du Communisme, 共產黨宣言) và Tấn-hóa-luận từ lúc Đat-nhi-văn (Darwin) xét về « vật-chúng do lai », thì bấy giờ hai cái chủ-nghĩa học-thuyết này ừ chỗ tư-tưởng huyền-bí đã biến ra khoa-học, do chỗ lý-luận mà biến ra sự thật vậy.

Tấn-hóa-luận cùng xã-hội chủ-nghĩa có chỗ khác nhau.

Tấn-hóa-luận ban sơ vốn là một cái học-thuyết về sanh-vật mà thôi, chứ nó chưa bao hàm có cái nguyên-lý chánh-trị nào ở trong ; về sau nó bước vào trong vòng chánh-trị triết-học, đều là do cái ảnh-hưởng gián-tiếp cả.

Cái thuyết này có màu mè chánh-trị triết-học, là do cái bước đầu hết, nó đem quốc-gia so sánh với loài có cơ-thể lần lần tấn hóa lên mà có chức-vụ và tài-năng nọ kia. Thuở xưa các nhà triết-học đại - danh như Platon, như Plutarque, v. v...cũng đã từng chủ-trương cái tư-tưởng như thế : cho rằng sự sống còn của xã-hội cũng là sự sống còn của vật có cơ-thể.

Sự thiệt, tuy Đat-nhi-văn không có bàn xét chi nhiều về mặt chánh-trị, nhưng vậy mà cái nguyên-lý tấn-hóa, thật nhờ có ông ta đem phép khoa-học ra làm chứng có phân-minh. Từ đó trở đi, thuyết tấn-hóa nổi lên tràn lan rầm rộ ở khắp châu Âu một lúc; nào nhà xã-hội triết-học, nào

những người vận-dộng công việc xã-hội, đều lợi-dụng cái thuyết tấn-hóa của Đat-nhi-văn, để làm việc của họ muốn. Cho tới ngày nay, cái thuyết Đat-nhi-văn cũng vẫn đang còn có thể-lực mạnh, chứ chưa phải hết.

ĐAT-NHỊ-VĂN bảo quốc-gia cũng giống như loài-vật có cơ-thể là nghĩa thế nào ?

Trước hết ta nên biết sở-dĩ Đat-nhi-văn xướng lên thuyết ấy, là cốt có mục-dịch muốn điều-hòa cho quốc-gia và cá-nhơn, đừng có xích-mịch chống-chối nhau.

Đại-ý ông ta bảo loài người tức là « con thú chánh-trị », ai nấy đều có cái « thể » sắp đặt xây dựng ra xã-hội; ấy quốc-gia chính bởi cái « thể » đó mà tạo thành.

Quốc-gia là một loài có cơ-thể cao hơn cả; nó cũng có trẻ, có già, có sống, có chết, như các loài điều-thú thảo-mộc kia, chứ có khác gì. Chánh-phủ có bộ nọ bộ kia, chuyên lo mọi việc, thì cũng như loài sanh-vật phải có máu, có thịt, có tạng này phủ

khác, mỗi cơ-thể giữ một việc cho sự sống vậy.

Quân-đội tức là lớp da ;

Ốc tức là chánh-phủ và các nhà học-vấn ;

Dây điện tức là bộ thần-kinh ;

Đường sá cùng nhà buôn tức là mạch máu ;

Tư-bồn tức là cái đầu ;

Những phần hùn cùng là sự giao-dịch tức là tâm-tạng ;

Nhà băng tức là bộ thần-kinh đẩy cho mạch máu chạy ;

Tiệm buôn cùng xưởng thợ tức là các cái hạch ở trong thân thể ;

Cảnh-sát và tòa-án tức là bộ đồ để xô các chất độc ra ngoài v. v. ...

Ấy đó trong thân thể của loài vật, mỗi bộ-phần đều có chức việc tài năng riêng, và tùy theo hoàn-cảnh mà biến-hóa, để giữ sự sống và mỗi ngày mỗi lớn ra ; vậy thì quốc-gia cũng thế, quốc-gia cũng phải có những bộ-phần có chức việc tài năng riêng, và tùy theo hoàn-cảnh mà biến-hóa, để giữ sự sống còn và càng ngày càng tấn tới vậy.

Đat-nhi-văn lấy lẽ sanh-vật tấn-hóa mà sánh với quốc-gia là vậy đó.

Theo ý-kiến của Đat-nhi-văn thì cuộc tấn-hóa của quốc-gia phải do tất cả các cá-nhơn liên-lạc với nhau và phải thống nhất mới được ; như các cơ-thể cùng đóng góp chức việc công-phu của chúng nó thì một loài sanh-vật mới có sự sống đó.

Chẳng những Đat-nhi-văn ví quốc-gia như vật có cơ-thể mà thôi, ông ta lại bảo nó có tâm-lý, có cảm-giác, có ý-chí nữa. Sự tấn-hóa của xã-hội quốc-gia có quan-hệ ở chỗ ấy. Bởi vậy cái thuyết của ông xướng lên hồi cuối thế-kỷ trước, đến nay bề ngoài hình như bị suy sụp lu lờ đi, chứ thiệt bề trong thì các nhà xã-hội-học nghiên-cứu về tâm-lý xã-hội, bây giờ vẫn đang nổi lên, và cũng không coi thường cái tư-tưởng của Đat-nhi-văn đăng.

(SE TIẾP KỲ TỚI)

V. A.

TIẾP THEO Tùy bút

mao là Kipling (Đồng là Đồng, Tây là Tây, không bao giờ gặp nhau) có lẽ bây giờ mới đúng.

Trước kia ở ban trị-sự Quốc-liên có Nhứt-bổn và Trung-quốc dự vào, ấy là cái mối dây nối liền Đông và Tây lại, nhưng nay Nhứt-bổn đã ra hội Quốc-liên, còn Trung-quốc thì bị xô ra ngoài ban trị-sự, thế là hội Quốc-liên chỉ là cơ-quan của người Âu-châu, y như lời Nhứt-bổn đã phán-đoán than phiền. Hèn chi Nhứt-bổn họ đang vận-dộng lập nên hội Quốc-liên riêng của các xứ Đông-phương cũng phải.

Cổ-ngữ nói: « Có chịu nhục mới nên người », bao lâu nay Tàu trông mong tin cậy vào hội Quốc-liên mà bây giờ thất vọng và mang nhục như thế, không chừng là cái cơ hội kích-thích cho Trung-quốc phấn phát tự-cường đó chăng !

NẾU VẬY THÌ NÊN CHÊ CẢ LA FONTAINE

KHỎI nói chắc nhiều độc-giả dư biết La Fontaine là nhà ngụ-ngôn đại-tài của nước Pháp, đã khéo bày chuyện cười thú để răn dạy việc người, châm chích thói đời.

Độc ngụ-ngôn của La Fontaine tất nhiên phải hiểu cái thâm-ý của tác-giả, chứ nếu chỉ rờ ngoài lớp da của mỗi câu chuyện thì là sự vô-ý-thức, không khỏi cho là ông La Fontaine bày đặt huyền-hoặc vô-lý. Thú vật là thú vật ; làm sao con quạ con chồn biết nói, làm sao sơn-vương biết đại-hội bách thú, làm sao con cóc biết ganh gố với con bọ, thật là huyền-hoặc vô lý quá !

Song những người có kiến-thức thì không kể lớp da bên ngoài mà chỉ kể chỗ thâm thúy bên trong của câu chuyện, nên phải bái phục ngụ ngôn của La Fontaine là hay.

Nếu không chê được ngụ ngôn của La Fontaine thì cũng không chê Liêu-trai chí-dị của Bồ-Tông-Linh nước Tàu được.

Vi sao ?

Vi Liêu-trai cũng là một thể ngụ ngôn phúng thế, chứ không chi lạ.

Đàng kia hóa cho cầm thú như người để răn thế dạy đời, thì đàng này làm cho ma quỷ hiện hình, cũng là để răn thế dạy đời như nhau.

Bởi thấy Liêu-trai có chỗ bổ ích cho nhơn-tâm thế-đạo, cho nên mặc dầu nó nói chuyện ma quỷ, tờ báo này cũng chịu khó dịch ra để hiến cho độc-giả. Chắc khi xem đến, độc-giả cũng tìm lấy ý-từ cao xa ký thác của tác-giả và rút lấy cái đạo-đức luân-lý của câu chuyện, vậy đó là người biết đọc Liêu-trai.

Coi ngay mấy truyện đầu hết đã dịch ra trong ba bốn số báo này, mỗi truyện đều có ngụ một ý-nghĩa cao xa thâm thúy.

Tác-giả muốn nêu đạo hiếu lên đầu, cho nên đặt truyện « Thi Thành-hoàng » mà đề trên hết. Một người thi đậu Thành-hoàng, nhưng vì còn có bà mẹ già, không muốn xa cách, nên chỉ xin được chừa thân cho ở lại nuôi mẹ già tới chết mới đi nhậm chức. Ở đời, sự hiếu



Ông Dr Bongrat, người « đã giết » vị thần tiên Truphème ở Marseille sáu năm về trước, bị đầy rồi vượt ngục khỏi này ở tại tù-lao Margarita (Nam-Mỹ) chuyên nghề làm thuốc mà cứu dân. Ông có cưới vợ bên thổ có con và dân chúng trong tù-lao trọng ông như một vị Cứu-Tinh.

CÙ - LÀ CÙ - LÀ CÙ - LÀ

Dầu CÙ-LÀ Thoại-Dur-Đường, trị bá chứng mau chứng không thứ nào sánh bằng. Hãy coi chừng cho kỹ, hiệu câu chứng con « SƯ-TỬ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thố.

THOẠI-DUR-ĐƯỜNG
133. Rue de Paris -:- CHOLON

thảo trọng hơn là công danh; cõn
nhơn đối với đạo hiếu, đến đối coi một
ngày được nuôi cha mẹ trọng hơn là
được phong chức tam-công (cõn-
nhơn nhưt nhưt đường, bắt dĩ
tam-công hoán, 古人一日
養. 不以三公換)
tức là chủ-não của truyện đầu Liêu-
trai vậy.

Có kẻ nói đọc Liêu-trai làm cho
người ta có cái mê-tin, là « quan
mê » (nghĩa là mê làm quan),
nhưng ta xem ngay truyện đầu hết,
có thấy « quan-mê » ở chỗ nào
không?

Cho đến cái gọi là « sắc mê » như
người ta tưởng, cũng là không có
nữa.

Vì Liêu-trai thủy chung trờng trĩ
châm chích những kẻ tà-dâm háo
sắc dữ-lâm. Độc-giả xem ngay câu
truyện thứ nhì: « Người nói trong
trờng con mắt », một kẻ ra đường
thấy gái đẹp, hay mê man dõm
liếc, cho đến dõm về sau con mắt
thành tật hóa dõm, thế là tác-giả
răn kẻ tà-dâm, hễ tà-dâm tất có
quả-báo không tốt, như vậy chẳng
phải là có ý khuyên can cái thói
ham mê sắc dục của người đời đó
sao?

Tóm lại, mỗi truyện Liêu-trai
đều có một cái thâm-ý khuyên-
trờng kỷ-thác hết thảy; tác-giả chỉ
thuật chuyện mà không phê-bình,
không kết-cáo, ấy là muốn để cho
người đọc tự suy nghĩ tìm kiếm lấy.
Thiệt, người đọc có suy nghĩ tìm
kiếm mới thấy truyện Liêu-trai có
chỗ hay. Nếu đọc Liêu-trai mà chỉ
báo đó là truyện ma quỷ, thì không
phải là biết đọc vậy.

TRƯỜNG-THIỆT

Bài diễn văn của quan thông- độc Pages.

Nhơn dịp khai mạc kỳ Hội-
đồng quản-hạt này, quan
thống-độc Pages có đọc một
bài diễn-văn dài bày tỏ công
cuộc ngài hiệp lực với quan
toàn-quyền Robin mà thực
hành ở Nam-kỳ.

Bài diễn-văn ấy, các báo
hàng ngày đã đăng nguyên
vào nên bốn-báo không đăng
vội, để trong số tôi vừa tóm
tắt bài ấy vừa bình phẩm
luôn thể. Bốn-báo rất công
nhận cái chánh-sách của nhĩ
vị thượng quan, nên muốn
đem chỗ thiển kiến của mình
mà dâng cho hai ngài, gọi là
đóng góp một phần trong cái
công trình vĩ đại mà hai ngài
đương lo thực hành đây.

Vậy xin độc-giả đón coi số
báo tới.

P.V.T.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu
và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm

P. Ng. - văn - Châu
423, Boulevard Gallieni - SAIGON

NEM NUÔNG

TRƯỜNG-XUÂN

Ở đại-lộ số 26 Gallieni
(gần gare Arras)

Đền ơn trị ngộ trong muôn một,
trót hai năm trường, nên kể từ 15
Octobre tới 31 Décembre, mỗi buổi
chiều từ 6 giờ đến 8 giờ sẽ hiến
không cho chị em phụ-nữ (khách
của bốn hiệu), một món thuốc nước,
trị chứng Bạch - Đái - Hạ (huyết
trắng).

LÀM VỐ

CỦA TU-THANH



Mấy năm nay các
nông-gia, điền-chủ, vì
nạn kinh-tế khủng-
hoảng mà phải điêu đứng truân-
chuyên, tán gia bại sản. Cảnh
khổ như không chừa hạng
người nào cả, người giàu khổ
theo giàu, kẻ nghèo khổ theo
nghèo, không ai tránh khỏi.

Ngay như ở Saigon ta đây,
từ bao giờ đến bây giờ, đã nổi
tiếng là nơi ăn chơi xa-xỉ,
sanh-hoạt rất dễ-dàng. Các
phần-tử trong xã-hội, từ dân
thầy dân thợ, cho đến hạng
cu-li lao-động—về đường sanh-
kế—trên mặt họ bao giờ cũng
hiện ra cái vẻ tươi cười sung-
sướng.

Thậm chí người ngoại-quốc
sang chơi, sau khi trông thấy
tình hình xứ này họ cũng phải
tấm-lắc khen thắm và ban
cho thành-phố Saigon cái biệt-
hiệu là Hòn ngọc Viễn-đông.

Vậy mà, mấy năm nay mấy
năm bị ngọn sóng kinh-tế
khủng-hoảng lôi cuốn, các giai
cấp trong xã-hội Saigon đều
bị cái ảnh-hưởng nặng-nề của
nạn khố-giảm ấy, rồi phát
sanh ra cái ách thất-nghiệp và
bao nhiêu cảnh đói rách rất
thâm thương.

Nhưng dầu sau mặc lòng,
cảnh khổ của bọn lao-động
trĩ thức cũng không đau-đớn
thương-tâm bằng cái cảnh đói
của anh em chị em lao-động về
sức lực vì tình cảnh họ đã
nguy lại thêm nguy.

Vậy bạn đọc hãy theo chúng
tôi mà đi viếng bọn « Làm-vố »
là cái biệt hiệu của mấy hột
com dư, mấy miếng bánh vụn
nó nuôi sống (!) cái hạng
người khổ cực khốn nạn vừa
nói trên. Thăm cảnh này, sau
khi trông thấy, chắc các bạn
không sao cầm được nước mắt.

CƠM « XẨM »



« Làm-vố » là nghĩa gì?
Cứ theo như lời
của một người trong

bọn ấy đã nói với chúng tôi,
thì « Làm-vố » là một danh-
từ mà bọn họ dùng để gọi
chung những món ăn thừa
trong các tiệm cơm, các nhà
hàng, mà người ta lấy ra để
bán lại cho bọn họ mua ăn đồ
dạ.

« Làm-vố » có khi là những
món ăn « xà-bần » hoặc đồ
ăn Annam hoặc đồ ăn Tây hay
là đồ ăn Quảng-đông (Chê)
trong các tiệm cơm Khách ở
Chợ-cũ mà bọn « Phở-ky »
trong tiệm để dành cho mấy
« á-xẩm » quen của họ đem ra
góc đường Chaigneau và đại-
lộ Bd de la Somme (trước mặt
ga xe-diện Chợ-cũ) bán cho
bọn người nghèo khổ, không
có đủ tiền ăn cơm tẻm. Nhờ
đó mà bọn cu-li bị thất-nghiệp
lâu ngày chầy tháng kiếm
không ra việc làm; mỗi buổi
trong mình có chừng hai ba
xu cũng được một bữa ăn.
— Ăn lấy sống để chờ sự may
mắn của « thời-gian » đem lại
cho họ. (?)

Mười một giờ trưa! Giữa
lúc các công-sở bãi việc, thiên
hạ rầm rộ ra về: chúng tôi
đến viếng bọn ăn cơm « Làm-
vố ».

Nơi góc đường Chaigneau và
đại-lộ la Somme, ngoi ngay qua
tiệm may Tân-Tin-Thành,
trên vệ đường, một bọn
người nghèo khổ, đàn ông
lần đàn bà ngồi chõm-hõm
chung-quanh hai ba gánh com
« Làm-vố » của mấy « á-xẩm ».
Người nào người nấy, nước da
xanh mét, cặp mắt lơ-đờ. Những
cái thân hình gầy ốm với những
cặp mắt mất hẳn tinh-thần ấy, tỏ

cho ta biết rằng bọn họ vì đói
khát nhiều ngày mà hình người
phải biến thành « hình ma đói »
như thế. Thương thay!

Họ bưng lấy chén com với
chén đồ ăn « xà-bần » của « á-
xẩm » mà vĩa vĩa và lĩa, tuy
com thừa cả cặn mà vì đói
quá, nên họ ăn coi ngon lành.

Thấy một người vừa ăn xong
và sắp sửa đi, chúng tôi vội
bước lại để hỏi chuyện.

Cứ như lời người ấy nói với
chúng tôi, thì ra anh ta là một
tay « Làm-vố chuyên gia »
nghĩa là không những anh ta
vắt tiền ra mua « Làm-vố » ăn,
mà anh cũng có chuyên làm
cái nghề ấy nữa.

Sau khi ngó chúng tôi hỏi
lâu rồi anh ta mới kể hết cái
thăm-sử của anh ta cho chúng
tôi nghe.

Chừng ấy, tôi mới biết anh
ta bị thất-nghiệp năm nay nữa
là năm thứ tư, và trải qua bao
nhiều lúc đói khổ tàn-toan.
khi thì anh ta làm cu-li « tấp-
mi-nơ » (!) khi thì xuống mấy
chiếc tàu binh, tàu đồ, lấy « Làm-
vố » bán mà chi độ cho qua
ngày tháng.

Nghe xong, chúng tôi ngó ý
muốn nhờ anh ta dẫn đi xem
mấy chỗ bán « Làm-vố », thì
anh ta bằng lòng chứ không vì
lẽ « mất công » mà từ chối....

« LÀM-VỐ » Ở THÀNH MARINE



Anh bạn « Làm-vố »
dẫn tôi đến viếng
mấy bạn « dờng-
thuyền » của anh ở thành « Ma-
rine ».

Lúc ấy gần 12 giờ, trời nắng
gắt, nóng nực phi-thường, tôi
nổi gót theo anh ấy, mà mồ-
hôi không ngưng chảy.

CUỘC
ĐIỀU
TRA
MỠI
TUẦN

Anh ta dẫn tôi đi quanh quẹo
một hồi, kể đến trại Thủy-
binh (Caserne de la Marine).
Rồi anh ta đưa tay trở vào
trong trại ấy mà bảo tôi rằng:
Đúng 12 giờ, thì xe « Làm-vố »
ở trong này ra.

Tôi gặt đầu.
Rồi hai chúng tôi cứ đi.
Cách trại Thủy-binh chừng
100 thước.

Anh bạn « Làm-vố » và tôi
dừng bước.

Anh ta đưa tay tỏ vào mấy
người quần áo lang thang đang
ngồi dùm 5 dùm 3 lối đó mà
bảo cho chúng tôi biết rằng ấy
là bọn người nghèo khổ kiếm
không ra còng ăn việc làm,
họ ngồi chờ xe « Làm-vố »
trong thành Marine ra mà
mua ăn.

Mười hai giờ trưa.
Chuông nhà thờ nhà nước
và nhà thờ Thủ-thiên đổ vang
rân.

Giờ này, con đường từ thành
Marine dọc vô sở Ba-son vắng
người qua lại. Chỉ có bọn
người nghèo bụng đói như cá,
cặp mắt lom lom ngó về hướng
trại Thủy-binh mà chờ xe
« Làm-vố ».

Một tiếng thổi trong trại. Xe
« Làm-vố » ở trong từ từ đẩy
ra. Tôi rước cửa Dépôt des
Vivres (kho chứa lương thực)
xe ngừng.

Hơn 20 người đứng vây xung
quanh cái xe để mua đồ ăn.
Người nào người nấy—vibung
đôi rút tôi nên chen lẫn với
nhau mà mua trước. Rồi
những tiếng cãi lầy sủa-si, to
thốt chưởi lộn, làm ồn ào vang
đầy, kể tiền xu, người tiền rưởi
đưa vào mặt chị bán « Làm-vố »
làm cho chị ta linh quánh,
không biết phải bán cho ai
rước ai sau. Tiếng cãi lầy ồn
ào càng tăng thêm lên, người
chen lấn nhau mua đồ ăn càng
thấy kịch-liệt.

Chúng tôi, lại xem.
Trong một cái xe hai bánh
nhỏ, (thứ xe của người ta dùng
để chở than).—đầu chừng 4, 5
cái thùng thiếc, cái thì đựng
bánh mì cái thì đựng đồ ăn;
trong đó khoai tẻ, khoai
chiên, đậu trộn dầu giấm, thịt
bifeck cải sà-lách (salade),
cùng các món ăn Annam như
đậu dũa chiên, thịt kho, v. v.
Đồ ăn ấy ăn với bánh mì, chứ
không có cơm. Lấy làm lạ, tôi
hỏi anh bạn quen tại sao? Thì
anh ấy nói, hồi trước bữa nào
cũng có cơm, nhưng mấy lúc
gần đây không hiểu tại sao
không thấy bán cơm nữa.

Đừng coi bọn người ấy mua
đồ ăn với bánh mì rồi trải
giấy nhựt-trình ra mà ăn. Có
hai thiếu-nữ thấy một rồi
bỏ đi! Tôi ngó theo hai cô
mà mỉm cười (!)

Cách chừng nửa giờ đồng-
hồ, người ta hết mua đồ ăn.
Tôi mới bước lại mà nói chuyện
với người đàn bà bán « Làm-
vố » ấy. Chị là người ở Thị-
nghê. Từ mấy năm nay hai
vợ chồng chị và mấy đứa con

(1) Trong một kỳ báo sau, chúng
tôi sẽ hiến bạn đọc một bài điều-
tra về « Tấp-mi-nơ ». Là làm. Chưa
có báo nào điều-tra đến.

INSTITUTION "DUC-THANH"

N° 68 à 80, Boulevard Kitchener -:- Cầu-ông-lãnh -:- SAIGON

Có dạy từ Cours Enfantin đến Cours 4^e Année

Phương danh các Giáo-sư dạy tại bốn trường:

MM. HUÂN.....: Licencié ès-sciences
Cao-Xuân-HUY. } Diplômés de l'Ecole Supérieure de Pédagogie à Hanoi.
Huỳnh-DU..... }
LÊ..... }
BACH..... } Bacheliers ès-lettres et ès-sciences.
BÍCH..... }
Bách..... } Bachelier ès-lettres.
5 vị Giáo-sư có Bằng-cấp Sư-phạm trường Sư-phạm Saigon

Các điều đặc-sắc của bốn trường:

Học-sanh trong mỗi kỳ cuối tháng đều được đem đi xem hát bóng.
Học-sanh trong mỗi buổi chiều chúa nhựt có autocars chở đi
đạo các nơi thắng-cảnh ở Saigon. Có cours de musique mỗi buổi tối thứ năm
và thứ bảy, và các Giáo-sư chuyên-môn sẽ tập luyện các học-sanh lớn mấy
thứ đờn: Mandoline, Violon v. v., Học-pi-tinh rẻ hơn các nơi. Dạy-dỗ cần-
mẫn và ăn uống hào-huật lắm. Chữ-nhơn: Ung - Văn - AN, đồng cần khải.
Đốc-học: Phạm-Khắc-MINH

NOTA: Thơ từ xin đề tên M. Ung-văn-AN, Directeur-propriétaire.

Cái sống nhờ về cái nghề lấy « Lâm-võ » này. Lúc đầu chỉ đăng tiền trong thành Marine mà lấy cơm với đồ ăn dư về cho heo ăn. Về sau nhờ có quen với bọn bồi bếp trong thành, nên hai vợ chồng chỉ mới nhất nhứt đồ ăn và bánh mì đem ra bán cho bọn người nghèo khổ mua ăn. Còn cơm dư và đồ ăn dư không dùng được, thì chỉ đem về mà nuôi heo; nhờ vậy mà hai vợ chồng với 7, 8 đứa con thơ mới tránh khỏi sự đói rách. Mà cũng nhờ

Quảng cáo việc riêng

Có một tên kia, vì quá tham lam mà sanh ra sự thù vơ oán chạ với tôi rồi lại núp lên âm mưu mà nói xấu cho tôi báo này. Nhưng khốn thay! Va cang nói xấu chừng nào, tờ TÂN-VÂN lại càng được công chúng hoan nghênh chừng nấy. Tên ấy khiếp nhược quá, đáng lý tôi không nên nói, nhưng vì e khi có người làm vì cái danh vô thiệt của va nên mới có mấy lời nhắn với va, nếu va thật có đủ can đảm, đủ tài lực thời hãy chường mặt ra với tôi mà ăn thua, tôi đợi va, và muốn dùng cách nào tôi cũng sẵn lòng ứng đáp luôn luôn.

Còn nếu va cứ âm thầm núp lên thời có ngày tôi đánh rơi trong mặt va mà cho va một bài học.

Tôi nói thì có làm, va nên hiểu mà bỏ tánh khiếp nhược đi. Chường mặt ra mà ăn thua với nhau, dầu thắng dầu bại mặt lòng, đó mới là thái độ của kẻ can đảm, quân tử.

PHAN-VÂN-THIỆT

vậy, có 2, 3 xu, anh em nghèo khổ cũng được no lòng một buổi. Thiết đồ nguy cho họ rất nhiều.

CƠM « SỞ MỘ »

Xem xong bọn người ăn « Lâm-võ » rồi. Anh bạn hồi nãy còn dẫn tôi đi viếng một chỗ bán cơm « Lâm-võ » nữa.

— « Còn nữa sao? »
Tôi vừa hồi vừa bước theo anh ấy.

Trước cửa sở - mộ. (5ème R.A.C.) gần bên đường Lafont, cái quang - cảnh: « xe cơm » và bọn người nghèo khổ đói rách, xúm nhau lại mua cơm, bốc cơm ăn, cũng in hệt như xe « Lâm-võ » bên thành Marine. Có điều bên này người ta bán cơm với đồ ăn Annam (của lính-tập ăn còn dư chớ không bán bánh mì và đồ Tây như bên kia).

— « Còn ở đâu nữa không? »

Chúng tôi hỏi anh bạn quen ấy. Anh ta gạt đầu đáp « Còn » và hứa chiều sẽ dẫn chúng tôi đi viếng bọn « Lâm-võ » bên Lăng-tô.

« LÂM-VÕ TÀU-ĐÒ »

Năm giờ chiều, Tôi gặp anh bạn « Lâm-võ » ở Chợ-củ (chỗ gánh cơm-xả.)

Y theo lời hứa, anh ta dẫn tôi đi viếng bọn « Lâm-võ tàu đồ ». Vào cửa hăng nhà Rong (Messageries - Maritimes) gặp một đứa nhỏ, tay xách hai cái ống lon, đang chăm-chú vào trong tàu. Anh bạn tôi kêu nó lại mà nói chuyện. Rồi chúng tôi lại đi. Anh bạn trở chiếc tàu « André Lebon » và thuật cho chúng tôi cái cách kiếm ăn của bọn « Lâm-võ tàu-đò ».

Nhờ vậy mà chúng tôi được biết bọn họ sống về nghề này cũng khá đông. Mỗi khi tàu đến họ xuống tàu, phụ dọn bàn rửa đĩa cho bọn mạch-lò tàu rồi lấy bánh mì, rượu chát và đồ ăn dư, đem lên bờ mà bán. Họ bán khá tiền lắm. Có lúc mỗi lần bán đồ ăn và rượu được 3, 4 đồng lận.

Nhờ vậy mà anh em cu-li làm dưới tàu, dầu có ít tiền, cũng có thể dùng đồ ăn Tây với uống rượu chát ngổa-nguê.

Theo lời một anh làm nghề lấy « Lâm-võ » nói, thì mỗi khi tàu chạy, họ nhờ tiền của tây dưới tàu cho, và tiền bán « Lâm-võ » mà ăn xài, để đợi tàu khác đến. Nghề làm ăn của họ cũng dễ chịu lắm. Cũng thì « Lâm-võ », mà bọn « Lâm-võ » tàu đồ so sánh với bọn « Lâm-võ » thành Marine và mấy nơi khác, thiết cũng như trời với vực vậy.

Sau khi thấy cái tình-cảnh của đồng-bào trong cái « Xã-hội Lâm-võ » này, khi bước chơn ra về, chúng tôi lấy làm bất nhẫn trong lòng, thương hại cho hạng người sống một cách vất vả kia hết sức! Chúng tôi trông mong nơi ban Trung-ương Chấn-tế xã-hội để mắt mà trợ cứu giúp bọn người nghèo khổ này!

TÙ-THÀNH

Bazar Tân-Tiên

86 Bd de la Somme 86

Tiệm « Tân-Tiên » bán đủ đồ nội hóa, lại có trữ các thứ thuốc cao đơn hườn tán do các vị danh y chế ra. Trong buổi kinh-tế lung-lay mà được đứng vững, vì tiếp đãi nhả-nhận, giá thật rẻ. Quý ông, quý bà chắc sẽ vui lòng.

Nay kính.

Hội Vạn-quốc Tiết-Kiệm

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

GIỚI THIỆU

Vé Tiết Kiệm số 5 mới ra

Mỗi tháng đóng có 5 \$; trong 15 năm là lâu, mà gây được số vốn : 1.000 \$

Mỗi tháng đăng dự 3 cuộc xổ số có bảo-kiết may thì đăng lãnh hoặc :

- | | |
|-----------------------------|----------|
| 1.— Một số vốn gấp bội..... | \$ 5.000 |
| 2.— Một số vốn..... | \$ 1.000 |
| 3.— Một vé miễn góp..... | \$ 1.000 |
- đổi cho vé trúng ra.

Cuộc xổ số lần tới: Ngày 28 Octobre 1934

PHẦN { Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30.000
Định 5000 \$ cho vé 1000 \$
TRÚNG SỐ { B... 3.000
C... 3.000

Hội cũng có xuất ra vé 500 \$. Vé này đăng hưởng quyền lợi của vé 1000 \$ tùy theo số vốn trị giá.

Cho đăng rõ các điều-lệ, xin CẤT và GỬI thơ dưới đây
Có 2 sous (đừng niêm thơ).

THƠ GỬI CHO :

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Société Internationale d'Epargne

26, Rue Chaigneau — SAIGON

Thưa Ông Tổng lý.

Tôi có thể đề ý mua vé Tiết Kiệm của Hội Ông.

— Cho người thay mặt Hội đến cắt nghĩa cho tôi rõ điều lệ (1).

— Gửi cho tôi sách điều lệ của H. V. Q. T. K.

Thơ này không có buộc tôi mua vé.

Nên xin Ông :

(ký tên)

Tên Họ.....

Nghề nghiệp.....

Chỗ ở.....

Bôi câu không dùng.

NGUYÊN-NHON CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỆT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng được và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghị, tuổi còn nhỏ mà quá trư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham dục, tâm trí còn non không tự chủ dặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huệ-Tinh».

1° Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bệnh không nặng.

2° Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn như muỗi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bệnh đã nặng.

3° Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huệ-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như muỗi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-câu Bồ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumôt thì bịnh hết dứt mà lại dặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã dặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không dặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quỵện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tẩu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống huệc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp

1 \$ 00

uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN

DƯỢC PHÒNG

Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế

THUDAUMOT

Có bán:

Mme TRẦN - THỊ - Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KÍNH
Saigon và các nhà bán
thuốc Annam khắp nơi.

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

.....

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày này đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

«Thương-cuộc Đại-dược-phòng» kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bồn-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bồn-hiệu đều được toàn hảo.

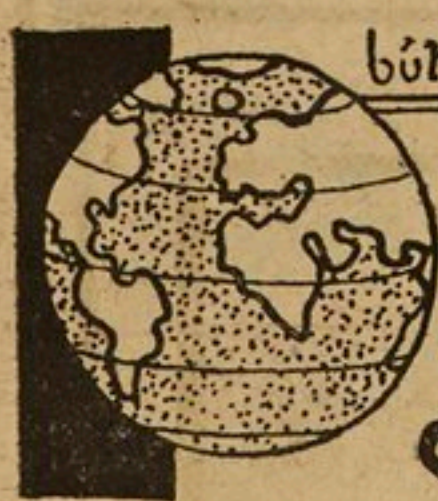
Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế y-sanh



Liếc mắt năm Châu

ÔNG POINCARÉ TẠ THỀ



M. Poincaré

Ngày 15 Octobre, ông Poincaré tạ thề. Đau từ mấy năm nay, khi mạnh khi trở, lúc sau này vì già yếu nên bệnh làm lung. Khi nghe tin đức vua Alexandre và ông Barthou bị ám sát thì ông tỏ ra buồn rầu đau đớn làm cho bệnh thêm trầm trọng mà ông phải từ trần, hưởng thọ 75 tuổi. Không cần nhắc chur độc-giã cũng biết ông đã từng làm Tổng-thống nước Pháp từ 1913 cho tới 1920, nghĩa là ngay trong cơn Âu-chiến.

Trong lúc giặc ông tỏ ra là một vị chúa-tể rất cương-quyết và dăm lược. Tuy không mấy thích ông Clémenceau mà ông lại giao cho ông Clémenceau lập tòa nội-các « Cửu quốc » thời thật là ông trọng việc công hơn việc tư. Sau khi mãn khóa Tổng-thống rồi, hồi 1925 ông có ra lãnh chức thủ-tướng, thế cho ông Herriot bị đánh đổ; chính nhờ tài lợi lạc của ông mà cứu nguy cho Pháp lần thứ nhì nữa, vì ông chấp chính lại được đồng phát-lãng lúc ấy mất giá hết sức (1\$00 có lúc đến 25 quan) và phục hưng nền kinh-tế nước Pháp.

Trong nghị-trường (20 năm nay ông làm thượng-nghị iñh Meure) tuy ở phái hữu, nhưng bên phái tả ai ai cũng kính trọng ông, ngoài cuộc bất đồng ý-kiến chánh-trị thì ai cũng công nhận ông là một nhà chí-sĩ.

Ông là một nhà sử-học rất có thình danh, ông có viết nhiều sách về chánh-trị Âu-châu trong thời-kỳ cận kim. Sách của ông đều được các nhà học-

thức hoan-ngình lắm. Ông có chun trong Văn-học Hàn-lâm-viện (Académie Française). Một điều đáng cho chúng ta chú-ý là sau khi thôi làm tổng-thống, ông Poincaré sa-sút quá, thậm chí chánh-phủ không đành để vậy nên mới yêu cầu Nghị-viện bỏ thăm một đạo luật mỗi năm xuất ra cho mỗi vị cựu tổng-thống 150.000 quan làm món tiền hưu-trí.

Bạc anh-tài chí-sĩ như ông Poincaré đầu là người nước nào, thế-giới cũng đều kính trọng và bái phục.

Thương thay ! Tiếc thay !
X.Y.Z.

Thơ tin

Cùng ông Tri-Hải Saigon. — Cảm ơn ông, chậm chút.

Cùng ông B. P. A. Nhân-Tri. — Xin miềng đặng vụ điều-tra vì sự ấy không có đủ bằng có cắt nghĩa cho độc-giã rõ.

Cùng cô N. B. Ppenh. — Rất cảm ơn cô và hoan nghinh ý kiến ấy. Tôi giới-thiệu cô cho ông Tân-Thành-Tử, xin cô hãy viết thơ cho người (B. P. Ppenh 69), người sẽ hội diện với cô mà bàn tính.

Vì kỳ này bài nhiều, nên hoãn bài « Văn-đề tiết-kiệm » (tiếp theo và hết) đến số sau. Trong số ấy, lại sẽ có bài: Vụ ám-sát vua Alexandre và nội tình Âu-châu của Tân-Thành-Tử. « Lời tiên-tri của bà Fraya về tình-hình thế-giới năm nay rất trúng », vân vân.

ông mà bà



Bà « Quan Năm Barker », chắc độc-giã còn nhớ, là một người đàn-bà Anh (tên thật là bà Valery Smith) giả đàn-ông đi đánh giặc làm đến quan năm. Lúc này bà ta lại cũng giả đàn-ông mà làm trong một hãng kia, không ai ngờ được cả. Còn nhớ cách đây sáu năm, bà đi cưới (cưới hẳn bởi theo pháp luật) một cô gái về làm vợ. Thế mà cô kia tự nhiên không biết chi hết, sau nhờ có sở cảnh-sát khám phá mới hay

Tấn thăm
kịch xưa
nay chưa
nghe thấy

CÙNG CHẾT CHO XONG

Sống chi lắm nỗi khổ lòng vậy đây

PHẠM-THỊ HỒNG-ANH thuật.

Tại chợ Tân-châu, làng Đông lương, huyện Hoàng-cương, tỉnh Hồ-bắc, có người họ Lục, vốn dòng thi phú, noi nghiệp Khổng Trinh, tuổi ước năm mươi, vẫn lấy sự « gổ đầu trẻ » mà chi độ hồ khẩu.

Ông mở trường riêng tại nhà, thâu học-sanh cũng khá bộn. Gia-quyển ông cũ thấy có tám người đều sống nhờ ở quyển sách và cây bút son trên bàn giảng-học ấy.

Tháng ngày lác lẻo, tưởng đầu thú gia-dinh cũng nhờ đó mà yên vui trong buổi bóng dàu xế tà; ai dè vì năm nay tỉnh Hồ-bắc bị nạn nắng rất lớn, mùa màng hư hại hết ráo, cha mẹ học-sanh biết cái đói khó sắp tới nên đều rước con về nhà, thành ra trường tư của Lục-ông phải đành để sau này cho rong dơm nhện đánh.

Ái còn lạ gì cái cách nuôi sống bằng tiền tháng, còn làm còn ăn, hết làm ắt đói. Lục-ông cũng chịu cái số kiếp ấy nên chỉ khi học trò thôi học ít ngày thì bà vợ đã báo tin cho ông hay rằng tiền nong đã hết, gạo bữa cũng không còn, nếu không lo xoay trở ắt nay mai tám mạng trong nhà đều thành Nga-quĩ.

Lục-ông vẫn biết cái khổ ấy từ trước, nay lại có lời bà

vợ nhắc thêm thì đau lòng vô hạn. Ông vội vàng ra đi, đi khắp xóm trên làng dưới, cùng các ngõ bạn thiết người quen, suốt cả ngày chỉ vay mượn được có một đấu ba thăng bắp mà thôi.

Với số ấy, mà phải đi rá giò, năn nỉ hụi hơi mới có, thời cái tình-cảnh khốn khổ của dân Hồ-bắc lúc bấy giờ cũng nhiều-khê thật.

Có bắp, nhưng đã yên nào, người lớn có thể ăn nó mà lấy lát qua ngày chờ trẻ thơ không thể ăn bắp không mà chịu; nên chỉ Lục-bà lại phải chạy đi mượn gạo. Cũng trải qua một lúc cực nhọc năn nỉ, mới mượn được hai thăng gạo trắng của một nhà láng giềng.

Đem gạo về đến nhà, Lục-ông hối vợ nôi lửa nấu cháo ngay đi để cho ai nấy được dùng mà dần lòng đói vì đã hụi lương nhịn đói hơn một ngày rồi.

Lửa nôi, cháo sôi chưa bao lâu bỗng trong xóm phát giác một đám tự-tử; người bắt hạnh đó là bà chủ nhà láng giềng vừa cho Lục-bà mượn hai thăng gạo. Nguyên-nhơn sự tự-tử ấy vì đói, có người sớm đem tố cho Lục-ông hay:

Số là bà chủ nhà láng giềng vốn người từ-thiện, sẵn dạ bố-thí, của tuy không dư dự gì mấy song không nỡ để dành thức ăn tới ngày mai mà đành thấy người đương nhin đói. Bối tâm lòng tốt ấy nên vừa rồi bà đã cho vợ Lục-ông mượn gạo. Bà cho mượn vừa rồi, thì ông ở ngoài làng vừa về, nghe chuyện giúp đỡ ấy thì ngày ngà lắm. Ông nói: Giữa lúc thiên tai sâu sắc, đói khổ khắp nơi, mình lo cho mình chưa xong, hà tất lo giúp đỡ kẻ khác. Lại lúc chồng đi vắng vợ ở nhà tự tiện thì vi như thế là chẳng phải. Nói vậy rồi ông buộc bà phải qua nhà họ Lục mà đòi lại số gạo đã cho mượn.

Bà kia đã vì lòng tốt mà giúp người thì tất nhiên không mặt mũi nào mà đi đòi lại. Đi đòi lại thời chẳng nỡ mà không đi thì không sao chịu nỗi với sự cá riêng cá tòi của ông chồng. Vả lại cái cảnh tiều-sơ khốn nạn của ai nấy nó đã làm cho bà nảy thấy bước tương-lai của mình cũng không vững, nên gặp sự khổ tâm khó xử này, bà liền dăm ra ý chán đời nên mượn sợi dây oan nghiệt mà dứt đời gian nan.

Biết được nguyên-ủy cái chết của bà chủ nhà láng-giềng, Lục

Crème có chất Radium

et de Thorium: Một hũ...1\$65
Mỗi ống...1\$10

Phân có chất Thorium,

Radium và Titane :
Một hộp...1\$40

Bảy màu: Trắng. Rachel 1.
Rachel 2. Ocre. Ocre rosé.
Mauresque.

THO-RADIA

Một ống: 1 \$ 10 - - Một hũ 1 \$ 65
chỉ có bán ở các nhà thuốc

Chỗ trữ: Pharmacie MUS
195-201, Rue Catinat-SAIGON

Ái viết thơ xin thì: Tổng Đại-Lý toàn cõi Đông-Pháp 76 bis đường Mac-Mahon (thùng thơ số 23
sẽ gởi cho một tờ quảng-cáo cắt nghĩa rành rẽ cách dùng và sự công hiệu của THO RADIA.

A BASE DE THORIUM ET DE RADIUM
SELON LA Docteur Alfred CURIE
FORMULE DU



Nhà bảo-sanh Moderne
110, Rue Boresse - SAIGON



(Xéo bót Si-nho Cầu-ông - lảnh) Saigon, là một nhà bảo-sanh hoàn toàn, đúng theo phép vệ-sanh. Trên lầu phòng riêng giường sắt, có phòng để để riêng khoân khoát—Dưới đất rộng rãi có phòng để để riêng rất sạch sẽ. Sự trông coi, săn sóc, thuốc men cho người mẹ và trẻ nhỏ rất ân cần hậu đãi.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50.
Xin đồng-báo chiếu cố. Rất cảm ơn.

Chủ nhân: Mme HỒ-THỊ-SẮC
Mụ tốt nghiệp trường thuốc Hanói

BON

Để lãnh một hộp kiểu Tho-Radia ở nhà thuốc

BON

Ông gục đầu suy nghĩ. Ông ứa lụy, ông hối hận, ông suy nghĩ vẩn vơ, rồi chỉ kết luận có một câu: *Ta không chịu chết đói, nên ta làm cho người chết oan.*

Ông bước vào bếp, thấy nồi cháo đang sôi sục sục, ông nói thầm: *Vật này chưa cứu sống được nhà ta mà đã làm chết bà hàng xóm.* Đó rồi ông lấy bao nhiêu gạo còn lại, gói gắm kỹ lưỡng đem qua nhà láng giềng trả cho ông kia và lấy thấy chết của bà nọ mà khóc than rất thảm thiết.

Ra khỏi nhà tang, ông thẳng tới một người bán thuốc, mua chịu được một mớ thuốc độc, (lấy tiếng là dùng xức ghê hay thuốc chuột gì đó) rồi đi riết về nhà thừa lúc vắng vợ bỏ nguyên vào nồi cháo đang sôi.

Thuốc tan, ông nói dối với vợ rằng mình buồn ngủ và đói lắm nên mút trước cháo cho mình ăn. Ông ăn cháo ấy rồi thì đi lấy bắp đã vay mượn được gói riêng ra từng gói, để chử bên ngoài giao trả cho nguyên chủ. Ông làm như thế là vì nghĩ rằng bao nhiêu gạo kia đã giết hết một mạng người thì biết đâu bao nhiêu bắp đó lại không giết nhiều người khác nữa sao.

Ông gói gắm đầu đó rồi thì vò giường nằm, lần lần thuốc thấm ông chết cứng ra.

Bà sợ thấy cử chỉ ông lạ

lùng như vậy thì theo coi chừng; khi thấy ông đã chết, bà nghĩ lại chuyện láng giềng, chuyện mai sau, rồi khóc rống, không còn muốn sống chỉ nữa. Bà muốn tự tử theo ông, song bà còn thương mấy con rồi sẽ vì thiên tai cơ cấn kia mà khôn khổ có khi cũng tới chết.

Đĩ kỳ kể chết trước người chết sau, sao cho bằng cùng chết một lượt. Vậy bà bèn múc cháo ra kêu gom cả mấy con lại, rồi mẹ chén con chén, cùng nhau ăn.

Mấy cậu cô nhỏ, đói lâu, được ăn, vui mừng lắm. Chúng nào có rõ nỗi khổ của mẹ, cái chết của cha. Chúng nào có biết bữa ăn ấy là bữa ăn cuối cùng.

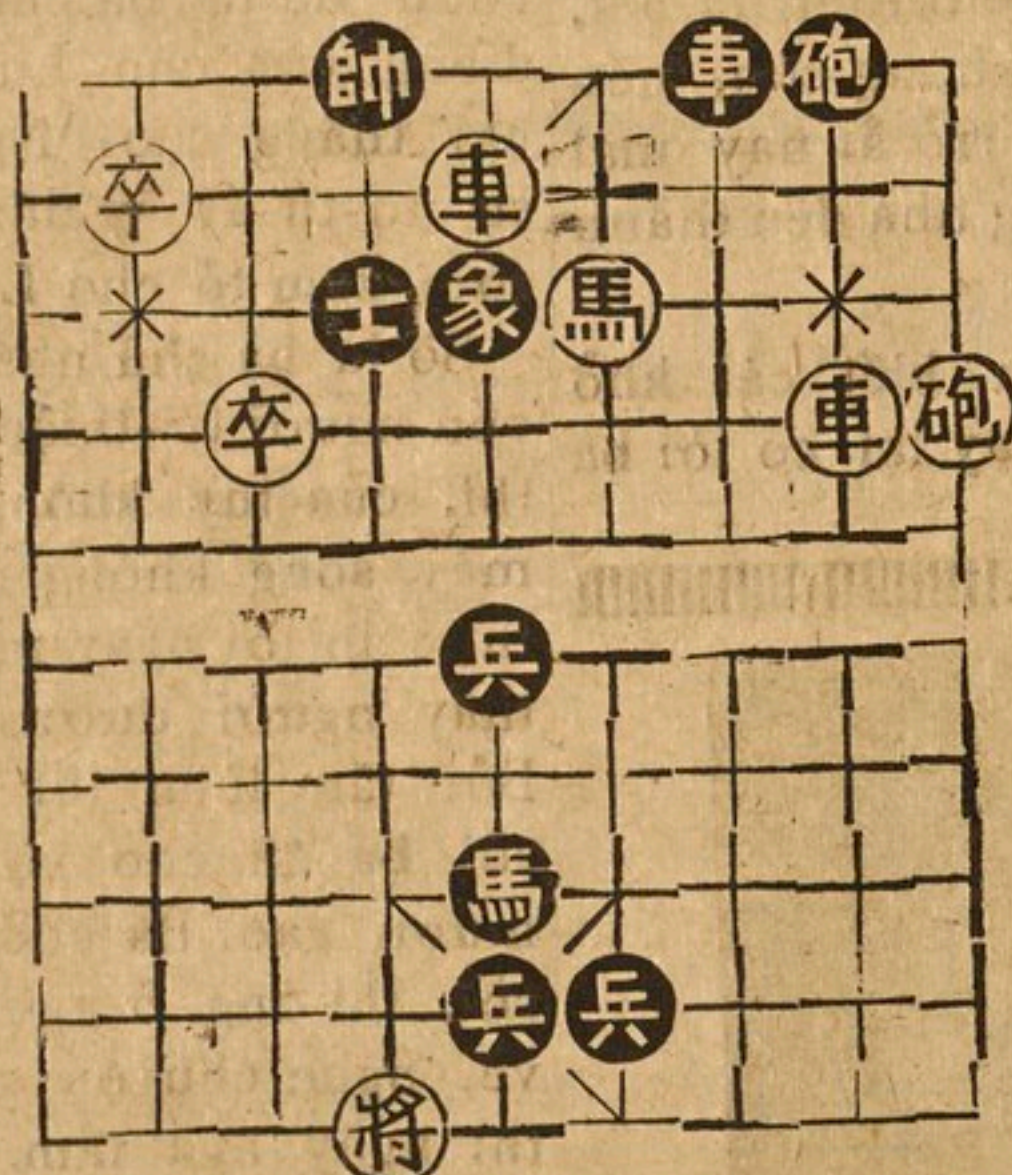
Ăn uống xong, sau đó vài giờ mẹ con Lục bà bảy mạng cũng buồn bã rồi chết theo ông.

Ồi, cái đói làm chết người, ai cũng biết, nhưng khi chưa chết đói, còn có nhiều cái chết khác bởi vì đó mà ra thật ta chưa đề. Thương thay cho kẻ khốn nạn mà cũng lo thay cho kiếp con người. H. A.

Những bộ tiểu-thuyết « Lỡ Lầm », « Lười gươm Nữ-hiệp » và tập du ký « Ba mươi ngày xa xứ » còn lối ít kỳ nữa thời hết. Bền-báo đã dự bị sẵn ba bộ tiểu-thuyết rất xứng đáng, sẽ giới-thiệu cho độc-giả trong số báo tới.

CỜ THẾ

III. — Thế cờ: « Khả lân vô-định hà-biên cốt »



可憐無定河邊骨

XIN CÁO LỖI CÙNG CHƯ ĐỘC-GIẢ

Về bàn cờ « Mục đồng dao chỉ Hạnh-huê-thôn ». Rõ như lời nhiều vị độc-giả (nhứt là M. Nguyễn-Thuận) đã giải rõ: bàn cờ ấy sắp lộn: *Chỗ con xe đen 9 tức là con xe trắng 1.* Vì lẽ ấy nên kỳ này không đăng bài giải, đăng luôn thế cờ thứ ba cho độc-giả kiểm cách phá. Trong số tới sẽ giải bàn « Mục đồng... », và trong số tới nữa sẽ giải bàn cờ bữa nay.

Sự lộn này cũng do nơi ấn-công sắp lộn là vì con cờ nhỏ quá nên không thấy rõ, xin độc-giả lượng thứ.

Có một vài vị gửi thơ dự thi đến trễ, tuy thế, vì lần đầu, niên bốn báo cũng thâu nhận để khuyến khích các bạn. Từ rày xin gửi đến cho sớm, kỳ hạn gửi là hai tuần lễ. Ở xa (Trung, Bắc, Cao-miền hay Lào) thì cứ con dấu nhà thơ mà làm bằng. Theo đây, xin đăng mấy vị giải trùng nước cờ « Quan-Công quá quan trăm tướng » mà vì gửi bài trễ nên không thể đăng tên trong kỳ báo trước:

MM. Nguyễn-hưng-Trí Kompongchnang, Thái-sanh-Quốc Long-hòa Cholon, Trần-v-Phan Haiphong.

Những vị kể tên sau đây cử giải nước cờ « Mục-dồng giao chỉ Hạnh-huê thôn » khỏi phải gán bon dự thi vì đã gửi rồi:

MM. Nguyễn-văn-Đặng Saigon, Nguyễn-phú-Chiêu d. Hàm Saigon, Trần-v-Vinh Tân-định; Ngô-v-Nguyễn Baclieu.

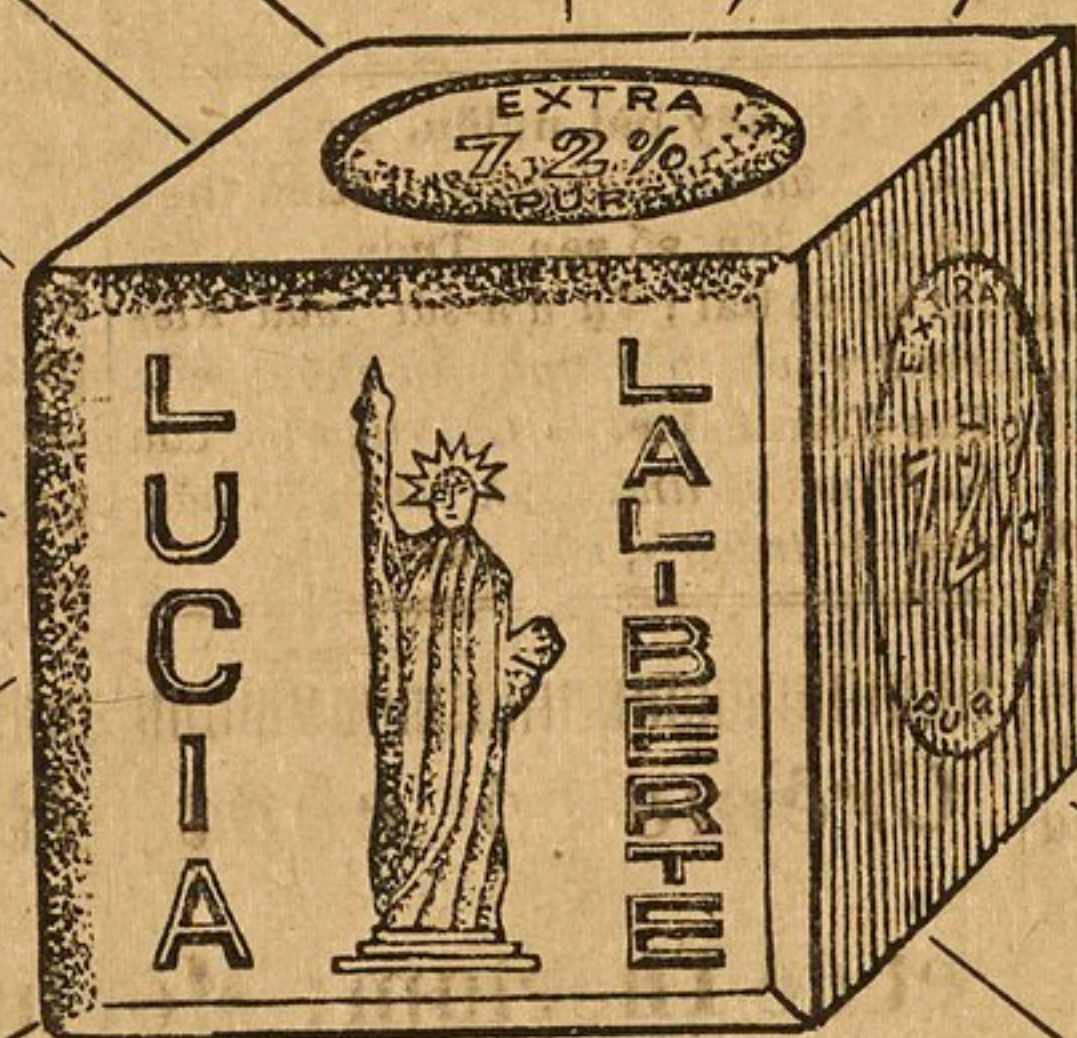


VỚI
Savon « X »

quần áo tôi giặt không
đắng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu
« La Liberté »

quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỮ BÁN KHẮP MỌI NƠI

TRƯỜNG LÊ-BÀ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Day từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bà-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanói
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Sciences)



Hồn quê

Trời ử dật mây thu trắng bữa,
Khách ly-hương tựa cửa tư sầu.
Nhành thông trước gió ử xào,
Sương mờ thăm thăm bạc đầu đây non.

Sao nhắc đến hồn xưa Nam-việt?
Khuyến cho lòng tha thiết nhớ quê.
Lữ-đình gối thăm con mẹ,
Băng qua non nước đi về cổ hương.

Mặt Long-hồ bóng dương chói rạng,
Cánh bướm loan thấp thoáng chơn mây.
Nóc chùa thoảng thoảng khói bay,
Tiếng chuông triều-mộ nhắc ngày lam-nguồn.

Chòm sao lý gặp cơn mưa dướm,
Dưa bên đường đuối phượng gió day.
Tiêu kiều trắng giọt bóng lay,
Buổi hôm du-khách dậm dài nước non.

Vật « bất động » hữu hồn chẳng tá,
Theo hồn ta vì đã quá thương.
Sầu tuồng ngàn dặm ly hương,
Chừng nào hết khổ với đường lợi-danh.

Bóng quang âm sao dành bằng lãng,
Cỏ hay người sầu thân hay không.
Tuồng mây mượn cánh chim hồng,
Qua mau đừng để nỗi lòng lưu ly.

Sầu lai láng mượn thi giải muộn,
Viết cầm tay, lại tuồng châu mây.
Mượn chung rượu lại làm khuây.
Càng say, dạ lại chưa cay càng nhiều.

Nơi hiền ngoài sẽ kén chi chít,
Dòm ra đường mờ mắt trường tương.
Đồng-hồ tít tắt đầu tường,
Cây xao lá rụng trước vườn gió dai.

Đường công danh phận trai muốn dậm,
Trông về quê thăm thăm mấy xanh.
Biết ai mà tỏ sự tình,
Mình mong đất khách một mình trước sau.

(Bordeau 1931) N.V.K.

Cảm tác

Ngồi đây mà nhớ chuyện dân dân,
Nhớ tới chuyện đời A tới Âu.
Bác-học người bày nhiều máy lạ,
Thất-thor mình chịu một dân ngu.
Ngàn năm những kiếp tay xây núi,
Nữa chước chưa lo chúng khổ đau.
Gan ruột này ai xin hỏi thử,
Trương lai chúng-tộc liệu làm sao?

Vui thú điền viên

Thủ nào vui bằng thú điền viên,
Thông thả vào ra cảnh giải phiền.
Sớm nức sẵn nhờ ruộng gió cuốn,
Đời chơi lại có bóng trăng hiền.
No lòng chỉ thiếu ba cây trái,
Thích dạ nào nhường một cánh tiên.

Lần lữa tháng ngày chim bậu bạn,
Sự đời lặn lộn tiếng chuông thuyền.

VÂN-PHI

Phong trần lở bước

(Ky-nữ thần-thần)

Giọng kèn tiếng quyền quá êm tai,
Thiếp mới thân ra đến thế này.
Lầm lức hoa cười trên ghẹo bướm,
Đôi phen liễu múa chấp chờn mây.
Phấn son lơ vương chơn mây bạc,
Gió bụi thêm đơ nét mặt dày.
Cũng muốn vạch trời kìa một tiếng,
Hèm vì bia miệng lại có tay.

Bị mất trộm chậu cây Thiên-tuế

Thiên-tuế ai rình mất đã rồi,
Nghĩ càng thêm tiếc cái công tôi.

Mấy năm tía bắt sâu cùng bộ,
Lầm trần sấm soi lá với chồi.
Phát chức không ngờ quân trộm rở,
Ngàn ngày dành để tiếng ôi thôi.
Ước sao Hiệp-phố châu về lại,
Kẻo để lòng đầy lưỡng ngậm ngùi.

HỮA-VĂN-ỨC
Hố-môn

Nghèo lại nói khoe

Chẳng phải đời ta mãi chịu nghèo,
Bối chưa làm giấy bán trời tiền.
Sở kều trăm chín chẻ lương ít.
Tiền hồi mười muôn sự tài nhiều?
Óc vẫn rộng mưu, tùy trí liệu,
Trời dẫu hẹp dạ thất lung eo?
Nay mai bán hết nhà, con, vợ,
Xe, ngựa như ai vẫn chó mèo!

Sỉ thất-nghiệp

Cũng tưởng văn hay tiếng dễ đời,
Nào dè thất-nghiệp hỏi ai ơi!
Không cơm dùng « ầu » khoai-lang
thứ,

Chẳng cá câu liều nốc-nói xơi!
Yêu vợ, tình con đòi rớt óc,
Quả chà, ma chết rớt rên tai!
Đi dẫu thấy biện có giò chạy...
Sợ chẳng thuê-thân « chúa ngục »
mời!

TỬ-MẠNH

Đêm khuya vắng nguyệt

Thơ thân canh khuya lúc nguyệt tà,
Ra sân dẫu mắt một Hằng nga.
Một vầng tịch tịch người tìm bóng,
Bốn phía im lìm cho sửa ma.
Ngửa cằm loan theo lời thổ lại,
Buồn tay muốn với rỏ mây ra.
Canh đi chẳng dừng mà tàn thế?
Dưới đất trên trời giữa có ta.

HUỲNH-V-CÂN

Con cóc

(Họa vận một bài đăng trong
T.V. một số trước)

Xó vách im lìm ít ra,
Ló ra chuông nấp chó hề la.
Lom xom trẻ đạp nhăm da mủ,
Cẩn mỗ ai dẫu trảng bạn nhà.

Ngày 20 Octobre 1934

**Mai-Lan-Phuong
nam xuất hiện**

Trên sân khấu, Mai-Lan-Phuong là
1 anh kép khét tiếng đóng vai giả gái.
Người mình lần này ao ước xem cho
được tài Mai. Trước khi xem được
tài Mai, tôi thử bày bày, đồng-bào
nên đi xem tài Mai-Lan-Phuong An-
nam tức là cô bạn Nam đào chánh
gánh Nam-Hưng thử-vai kép chánh
trong lần tuồng Lý-Chơn-Thành.

Sáu năm về trước, ngôi sao có
bầy Nom chói lọi một góc trời. Nhiều
người vẫn muốn xem tài cô nhưng
chưa gặp dịp. Ngày nay, trên sân
khấu, với những bộ điệu theo họ
Mai, chắc sẽ được đồng-bào hoan-
nghinh chẳng sai.
Tuồng Lý-Chơn-Thành là một
thứ tuồng Tàu rất đặc-biệt của gánh
Nam-Hưng, đã phải phi mất cả mấy
tháng trường để tập luyện, nên từ
điều bộ cho đến tích tuồng thấy thấy
đều hoàn-bị. Nội y-phục tối tân và
theo lối Quảng có gần một ngàn đồng
bạc.

Giá chỗ ngồi gần cuối tháng nên
định rất hạ hơn thường ngày.
Fauteuil d'Orchestre: 1\$50. Stalle
d'Orchestre: 1\$20. Baignoire de face: 1\$00.
Baignoire de côté: 1\$20. Balcon de face: 1\$20.
Balcon de côté: 1\$. Loge de face: 1\$20.
Loge de côté: 1\$. Galerie: 0\$30.

Trộn ngày thứ sáu và thứ bảy có
bán giấy trước tại nhà hát tây.

Gặp được văn-minh soi tỏ rõ,
Tâm nơi hang thâm ẩn trong xa.
Sánh so với ếch càng thêm kém,
Mà dám khoe khoang lỗ miệng mà.

HUỲNH-SUM

Bình tích

(Xin họa y vận theo bài của
ông Phạm-Minh-Khiết
trong Tân-Văn số 7)

Khen ai nung đúc ở trong lò,
Nắn đất thành bình thiết khéo cho.
Da láng diêm màn hình rực rỡ,
Lóng phao như tuyết miệng tròn vo.
Trải thân bọc nước không xao xuyến,
Ra sức giúp đời sá sợ go.
Bao quân nhọc nhằn trong xã-hội,
Miễn cho lè thứ mần đời no.

TRẦN-ĐẮC-RẠNG
(Thanh-tri)

Đêm khuya không ngủ

Đêm khuya lác đác hạt mưa sa...
Xúc động can tràng khó ngủ a!
Trước ngõ sủa sủa ba tiếng chó,
Ngoài hiên gáy gáy mấy canh gà.
Phòng-loan kết bạn đèn cùng sách,
Trương-phụng nịch tình bóng với ta.
Tâm sự ngổn ngang lo chữa hết,
Trống lầu dẫu đã điểm sang ba?

HỌNG-CHÀNG-BÈ

Tơ lòng khôn tỏ

Nhân gửi cho ai một bức này,
Tơ lòng khôn tỏ hỏi ai hay.
Năm canh vô-vấn hồn mơ-mộng,
Sầu khắc vơi đầy dạ chẳng khuây.
Lữ-thứ quê người thân liêu yếu,
Phiêu linh khách địa phận rầu mây.
Trăm năm khuyên giữ niềm chung
thử,

MINH-ĐẠO

Chịu đấm ăn xôi

Có nhiều vị hương-gia ở lục tỉnh
nghe thiên-hạ đồn miệng với nhau
rằng tên A. nhờ thuốc Nam Thiên
đường Hanoi mà hết bệnh lậu, tên
B. nhờ thuốc Nam Thiên-Đường
Hanoi mà hết bệnh ghien, đau bụng,
chối nước, sản hậu, kinh phong;
gặp ai cũng thấy họ nói nhờ dùng
thuốc Nam Thiên-Đường mới hết
bệnh này bệnh khác; bên gởi thơ
yêu cầu chúng tôi là Tổng đại-lý
N. T. Đ. xin trữ buồn thuốc ấy
theo cách en consignation như các
nhà thuốc trong Nam minh, chúng
tôi rất lấy làm tiếc mà không thể
nhận lời, bởi chúng cái điều kiện
đại-lý của nhà thuốc N. T. Đ. gặt
gao lắm, chính như chúng tôi đây
tiền thụ mỗi tháng trên 300\$ mà
chưa hề được lãnh một colis thuốc
giao mà không phải là lãnh hóa
giáo ngân, thấy cách giao thiệp
khó khăn của N. T. Đ. nhiều vị
lấy làm bất mãn hỏi chúng tôi vì
sao mà còn lãnh làm đại-lý cho N.
T. Đ. trong khi đã làm đại-lý hết
thấy các nhà thuốc danh tiếng Nam-
kỳ như Võ-Văn-Vân, ông Tiên và
Đại-Đồng v. v.

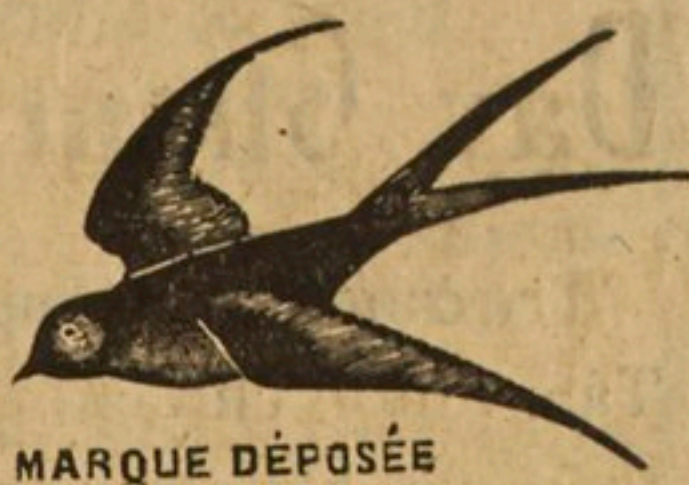
Xin liệt qui biết cho: điều kiện
đại-lý của N. T. Đ. Hanoi tuy có
bổ huộc thật, nhưng dùng toàn vị
thuốc nam mà bào chế ra, ông chủ
N. T. Đ. là người có thực tài thực
học, nghiên cứu nghề thuốc đã lâu
năm mà lại có nhiều lịch duyệt
kinh nghiệm, thuốc Nam trị bệnh
người Nam, đã hợp với phong thổ
khí hậu mà giá bán có thể rẻ hơn
thuốc khác, mười bệnh uống vào
không sai một, bảo sao người ta
không tin dùng, trong chín tháng
trời mà chúng tôi nhận được trên
2000 cái thơ khen ngợi, đã biết cái
giá trị của thuốc ấy là thế nào? Vì
chịu lòng bạn hàng mà giao thiệp
với N. T. Đ. Hanoi, có khác gì chịu
đấm ăn xôi.

THANH-THANH

120 Bd de la Somme - Saigon

Hơn-Được-Đường

Gia truyền thần hiệu linh được
của ông thầy HƠN
Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bệnh
con nít và người lớn.
Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle
Colonel Grimaud và tại Madame Trần-
thị-Y/N° 45 Rue Aviateur Garros Saigon.



**Chuyện Vết
Lăng Văn**

MỘT CÂU ĐỐI XƯA

HỒI cao triều vua Tự-Đức
có mấy ông nhiều-học
ở tỉnh lên Gia-định thì
hương. Mấy ông dạo chơi trong
thành-phố, thấy cái nhà lá sơ
sài, để cái thùng thông làm
bàn-thờ, trên có câu đối bằng
giấy trắng như vầy đây:
Thăng-long thành tiên tổ
thị hoàng, thất bát tài cơ
đồ tại bắc.

Gia-định tỉnh duy vương
sở mạng, thập nhị niên
chung lão vu nam.

昇龍城先祖是皇
七八載基圖在北
嘉定省惟王所命
十二年終老于南

Mấy ông nhiều thấy câu đối,
bèn ghé vào nhà hỏi thăm,
mới biết rằng '2 anh em nhà
này vốn là con cháu vua Lê
nổi lên làm giặc, đánh với
triều-đình nhà Nguyễn, nhưng
bị thất bại, nên vua Nguyễn
đày vô Gia-định được 12 năm,
thì ông anh chết. Ông em mới
đặt câu đối để thờ như trên
đó. Kể con cháu nhà Hậu Lê
cho đến cuối triều vua Tự-
Đức cũng đã lâu năm, mà
cũng còn có chí khôi phục,
cho đến thất bại bị đày cũng
còn có huyết tnh. Xem câu
đối của em thờ anh như thế
nghĩ rất khảng khái lắm vậy.

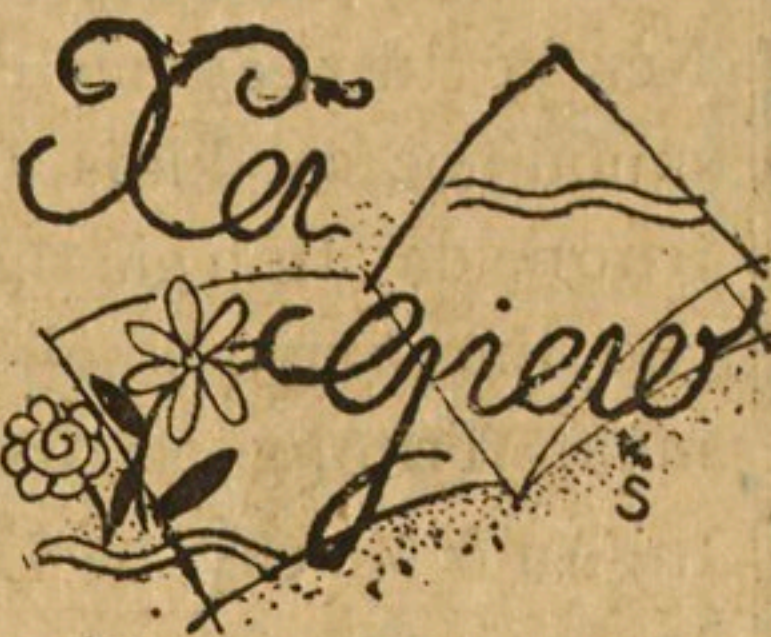
**MỘT ĐỀU XÙNG ĐÁNG!
ĐỒNG-CHUNG NÊN ĐỀ Y**

- Cắt may và giá cả
rất hợp theo thời-kỳ
Hàng: nỉ, serge, laine,
tussor anglais, v. v...

Toile, đủ kiểu, mới có,
rất đẹp. Xin đến viếng
thì sẽ được vừa lòng
Học trò có remise 30-1.

Quang-Trung

N° 3, Rue Amiral Roze
=: SAIGON =:



Một tờ báo mới

Ấy là tờ « Le Paysan de Cochinchine », hằng tuần bằng chữ Pháp của ông H. Chêne, viện-trưởng phòng canh-nông.

Số 1 đã ra hôm thứ năm 11 Octobre, có bài xã thuyết nói về cuộc « Cho vay dài hạn » và nhiều bài hữu ích khác. Ông Chêne lập ra tờ báo này để bình vực quyền lợi cho nông gia điền chủ. Ra rất hợp thời, chắc tờ Paysan sẽ được nhiều đồng bào hoan nghinh lắm.

Lại một tờ báo hằng ngày

Ấy là tờ Hoàn Cầu Tân Văn. Trong số 13 Octobre, báo ấy có tuyên bố tạm đình bản để tổ chức, sắp đặt việc in, bài vở này nọ, tới 1e Novembre sẽ bắt đầu ra hằng ngày luôn.

Chúng tôi vui lòng làm theo sự yêu cầu của ban chủ - trương báo ấy mà giới-thiệu nó cùng độc-giã.

Một cuốn sách có giá-trị

Ấy là cuốn « L'Union Merveilleuse de Kim et de Thạch » của ông Paul Midan, giáo-sư ở trường Bôn-quốc (Chasseloup Laubat). Cuốn ấy chính là bản dịch pháp-văn của một bài văn hay như nhữ nh trong Nam: Tuồng Kim-Thạch-kỳ-duyên của cụ Thủ-khoa Bùi-Hữu-Nghĩa.

Giá trị cuốn sách ấy một số sau sẽ nói kỹ, nay chỉ nói về hình-thức. Ngót 500 trang giấy thật tốt, in thật đẹp, (cuốn sách ấy do hội Société de Etudes indochinoises xuất bản) giá bán không thấy đề nhưng chắc không dưới 5\$. Cứ như hình thức không cũng đã đáng giá, phương chi tác-giã khảo cứu rất là công phu.

Vậy có mấy lời ngợi khen ông Paul Midan và giới-thiệu cùng độc-giã các nơi.

Hỉ tin

Mới hay tin bà Phan-văn-Thủy Thừa-biện ở tòa Khâm Cao-miễn mới hạ sanh một cháu gái rất ngộ nghĩnh mỹ danh là Lê-Châu.

Ông Phan-văn-Thủy vốn là lính đệ của bốn báo chủ nhiệm nên bốn báo có lời chia mừng với ông bà Thủy và cầu chúc cho hai mẹ con cháu Lê-Châu được mạnh khỏe.

T. V.

L'HOMME CHIC SHABILLE

CHEZ

BayardMod

TAILLEUR
CAO-NHƠN

CORDONNIER
TÍN-HƯNG

224 rue d'Espagne Saigon.

Day Chạm Nhung Cho Màu Khỏi Mua

Trường Nữ - công Thanh - Tâm muốn cho chị em phụ-nữ thêm về khoa mỹ-thuật, chạm nhung, chạm cây, chạm da, chạm gỗ, làm bông trên satin. Nên kể từ ngày nay chị em ai muốn học các khoa trên đây, trường dạy tinh giá thật nhẹ và cho luôn màu khỏi tốn tiền mua. Trường có rước bà Lê-thị-Ân ở Mo-cay, bà Lê-nguyên-Đáng ở Gò-vấp chuyên môn dạy làm mứt bông du đủ, bánh bông đường, bánh kẹp trắng, mứt gừng, mứt thơm chín làm trắng.

Quý cô ai thương tài mến đức hai bà xin mời lại trường Thanh-Tâm số 227-229 đường Gallieni hai bà rất vui mừng tiếp rước.



Công-ty FORVIL

VÀ

Docteur PIERRE

Bán đủ các thứ dầu thơm

Savon rửa mặt

Nước súc miệng

Savon đánh răng

Phân

Bán sỉ và bán lẻ:

Đại-ly độc-quyền:

Indochine - Import

C. HUCHET

40 - 46, Rue Pellerin

SAIGON



HÃY ĐOÁN CHO BIẾT
sự
MUỐN CỦA CHÚNG NÓ

Hãy thử-cho
chúng nó uống thuốc
THỐI - NHIỆT - ĐƠN
CỦA NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

Là món thích hạp
của chúng nó
Để giải nhiệt, khử phong,
huộc huyết, hành khí
RẤT HIỆU NGHIỆM

Mua thuốc luôn luôn
nhớ nài cho phải của
bồn-hiệu.

Nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholon

Mỹ vị cao lương

Nhớ lời nguyên-ước ba-kỳ
Xa xuôi có ai biết
thì gởi mua

Trước kia ở quê báo đây, chúng tôi có tuyên-bố rằng: Bồn hiệu TẠO-NHƠN ĐƯỜNG chủ-nhơn thân hành đi Trung-kỳ ngỏ tìm cho được mấy món thuốc cần yếu. Khi trở về luyện thực sẽ cống hiến cho quý vị đồng bào nhà ra hạp các món thuốc Cao-Lương cứu chữa bệnh trầm trệ cho mau hiệu nghiệm. Ba tháng nay mới LUYỆN THÀNH cao thực vậy xin bố cáo tam kỳ đồng bào được biết có mấy món thuốc Cao-Lương kể sau đây.

1. Lộc-giác-Giao thượng hạng mỗi lượng giá...1\$20.
2. Hồ-cốt-Giao thượng hảo hạng mỗi lượng giá 1\$00.
2. Quí-bản-Giao thượng hảo hạng mỗi lượng giá...0\$70
4. Lão-thực-Địa cứu chữa chứng cứn sái mỗi lượng giá...0\$60

Còn nói về mấy món khác như là Long-diên-hương chánh Kỳ-Nam thiết Quế Thanh nhiều hàng tốt Quý vị muốn mua hãy viết thư tình giá riêng bồn hiệu sẵn có thuốc Tê-bại phong-thấp thuốc Sĩ-lao bổ-tạng hoàn bổ-lao quý ông quý thầy các vị giáo sư và học sanh Điều kinh bạc đãi hoàn trừ bạch đới hạ điều kinh bổ huyết cho quý cô quý bà, ba thứ thuốc này đều có hộp mỗi hộp giá 1\$00

Có bán cách lãnh hóa giao ngân quý vị mua khỏi chịu tiền gởi, thư hoặc mandat đề ngay M. Trương-minh-Y le directeur TẠO-NHƠN ĐƯỜNG N° 298 rue du marché à Gevay Siadinh.

N-B. Mười mấy năm hiệu TẠO-NHƠN ĐƯỜNG chúng tôi được vững bền thật đa tạ tất cả tam kỳ đồng-bào có lòng huệ cổ TẠO-NHƠN ĐƯỜNG đồng nhơn cảm tạ.

CHÚ Ý !!

CHÚ Ý !!

Dạy thi xe hơi rẻ
tiền hơn các nơi

ÉCOLE-AUTO

45, Colonel Grimaud
CHU-VAN-HAI
kinh cáo

DÂN NGUYỄN

Vi thấy quan Toàn-quyền Robin và quan thống đốc Pages thật đố lòng thi-hành một chánh-sách « Tây uế » nên bồn-báo mới mở ra mục này để đem những sự thỉnh cầu của dân chúng mà đề lên cho nhị vị thủ-hiến. Ai có điều chi muốn nhờ mục này kêu ca thì xin viết thư nói cho rành rẽ câu chuyện mình muốn, nhà báo sẽ điều tra coi có thật hay không rồi mới đăng. Điều cần nhứt là những bài ấy phải viết cho êm ái lễ phép đừng dùng giọng thô tục lời lỗ mắng và phải ký tên thiệt cho hẳn hoi. Tên thiệt ấy, nếu người viết bài muốn và tùy theo trường hợp, nhà báo sẽ giữ kín cho. T.V.

ai sai và lại đó mà làm hùm làm hổ với dân chúng ? Xin nhờ quan trên làm ăn kết thử coi !

THUDAUMOT

Hương chức xin nhà nước
làm cấp-bằng cho hội-tề

Từ 1927 trở đi, mỗi lần cử hương-chức hội-tề quan tham-biên đều có phát cho mỗi vị một cái « bằng cấp » (có chỗ kêu là tờ cử), giá tiền những bằng-cấp ấy, làng xuất công nho mà thối lại cho công-nho bồn-xử. Từ năm 1928 tới nay, có lẽ vì muốn tiết kiệm nên chánh-phủ bỏ bớt khoản chi tiêu ấy. Tưởng chánh-phủ nên trở lại lệ cũ, mượn in bằng-cấp mà phát cho các vị hương-chức hội-tề. Nếu không làm âm thầm, mà mở ra cuộc đấu giá minh bạch thì chắc có nhà in lãnh in bằng-cấp ấy lãi 2 cắt một bồn là cùng. (Sự thỉnh cầu này do nơi ông xã làng Trương-bình-hiệp Thudaumot nghĩ ý).

LAI-VUNG

Lính tráng tàn bạo

Dân quận Lai-vung kêu nài sao quân, đội, lính ở bót ấy hay đánh đập quá. Đánh đập dân dẫu trộm cướp không nói chi, đến như dân lành thì tội nghiệp quá. Như mới rồi có tên Đảng đi ngang trại lính bị lính Pháp kêu vô bót đánh đòn báng. Bữa sau lại đánh một tên dân tuần đến khạt ra máu. Ước sao quan chủ quận đề ý giúp cho dân nhờ.

LỤC-TỈNH

Thầu thuê quá gắt

Miền lục-tỉnh, con dân rất than phiền về sự làng xã lính tráng thầu thuê làm gắt quá, lại còn phạt tù từ 2 tới 15 ngày Mong ơn quan Thống-dốc ra lệnh cho bớt bớt lại, nói tay cho dân nghèo nhờ.

NHÀ BẢO-SANH

“HÔNG-PHÚC”

75, Rue Mac-Mahon - SAIGON - 75

(Ngang số Trường-tiền)

Chủ-nhơn: Cô PHẠM - THỊ-HỒNG

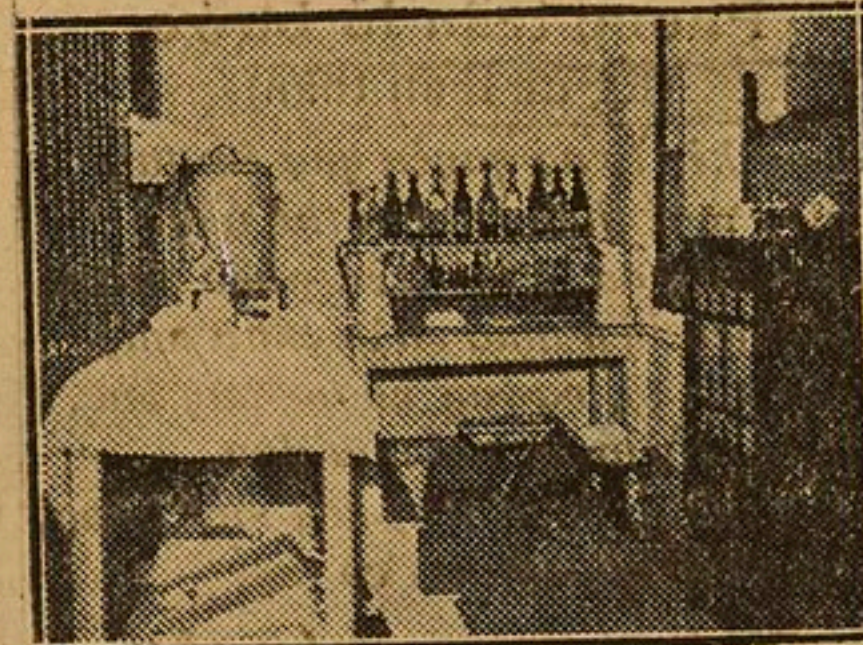
Tốt-nghiệp khoa hộ - sanh trường Y-học (Đông - dương Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).

Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo sanh này đứng vào bực nhứt trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bệnh và chích thuốc cho quý bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bệnh.

Quý bà có thai gần ngày hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.



Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

:: Đã dùng đủ thứ thuốc mà chưa khỏi :: ::

LAU, GIANG

(Blenno..., & Syphi..., tous états, formes, périodes)

:: :: Mau mau hồi thuốc C. T. :: ::

Khởi tuyệt nọc
Bổ sức - lực
Tăng sinh-dục
Nặng, nhẹ mặc
Chỉ một liều

Từ 1930 khởi... 3,400 bệnh-nhân

7\$75

Mandat de: M. Lê-Văn-Hoe, ex-instituteur à Quantinh, gare Yên-Viên, Bacninh, Tonkin (Contre Rt. gởi trước 2 \$ 50).

Công nghệ nước nhà được phát triển

Hội Xoàn-Mới « Ba-Quan » (hay là Xoàn Đức-quốc, hay là Xoàn Huê-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là do nơi cách mài. Chủ-nhơn là người Annam, thiện nghệ mài hội Xoàn (được đồng-bào hoan-nghinh từ mấy năm nay), dám cam-đoan Xoàn-Mới « Ba-Quan » mài khéo, nước trong, lạnh (không thua gì xoàn tây (diamant) hơn xoàn Đức-quốc, xoàn Huê-kỳ mài bên Singa-pour bội phần.

Bán có giấy bảo - kiết (1). Chỗ đáng tin cậy. Đồng-bào có dịp ghé xem máy móc và quan sát cách làm công phu của nhà công nghệ chuyên-môn.

BA-QUAN
Lapidairerie-Joaillerie-Bijouterie
58 - rue Vannier - 58
(Ngăn hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu. Nếu không đúng sự thật, bốn-hiệu sẽ thối y số tiền mua.

DOCTEUR
LE-VAN-HUE
N° 138, Rue La Grandière - Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giảng nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ-nữ và bệnh huyết liểu.

GIỜ KHÁM BỆNH
Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bệnh ước giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud. Tânnh

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité - Commerce - Dactylo - Sténo
Banque Anglais - Français Commercial

PROFESSEURS :

M. LÊ-VĂN-MỆ

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Société Anonyme de Crédit-Expert-Comptable près les Tribunaux.

M. BUI-VĂN-QUAN

Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon - Comptable of The Texas Company Ltd - Ingénieur - Tisseur.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HÀU

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur : Luong-v-Hau

Thôi mạnh thuật!!! Thôi mạnh thuật!!!

Quý ngài muốn học cái nghệ thuật mới mẻ này, để làm nghề cao-thượng vừa cứu mình, vừa giúp ích cho đời, lại có thể giúp cuộc làm ăn mình được thêm phần chắc, thì hãy viết thư đến M. Vạn-Lý-Minh là một nhà thần-học lão-luyện rất có tiếng.

M. Vạn-Lý-Minh chịu đem tài kinh-nghiem ra giúp ích. sắp đặt truyền thoi mạnh như sau đây :

Học thư. - Gởi bài tập nhà ai học cũng được, 3 tháng thành tài, chung khoa chỉ trả 9\$00.

Tới học. - Mỗi tuần đến 1 lần, 2 tháng thành công, chỉ tới thành nghệ 40\$00.

Bảo-kiết. - 2 cách học trên đây đều có bảo-kiết học đến ranh, nếu không thành thì hoàn tiền y số. Vậy ai muốn học cứ học đi, thành nghệ hay là được trả liễn lại, khỏi lo ngại chi cả.

Muốn hỏi đều gì đính có trả lời.
Siêu-thần-học-viện
251, Rue Lagrandière Saigon.
N.B. sẵn lòng thí-nghiem cho người học xem.

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau
Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE - SAIGON

TRINH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tính có nơi ăn ở tại trường

Tác-giả :

TRẦN-UYÊN-ĐÌNH

« Lười Groom Nữ Hiệp »

Dịch-giã :

PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Huỳnh-Đạt giải-chức về quê thời mừng lắm. Nhưng nàng lại có một điều lo là không thông quê nhà của Huỳnh ở đâu.

Dò la rất lâu không biết được tung tích của Huỳnh, nàng uất chí quá. Tới lúc gặp Đò-Lang được nhiều anh em giúp đỡ mà bầu tâm-sự kia cũng chưa trút đổ được vui thời nàng lại thêm rầu. Rốt sấu nàng nhứt quyết rẽ đường chia đường ra đi, kẻ nam người bắc, lớp đông lũ tây, làm sao tìm giết cho được họ Huỳnh mới hả dạ không thì một chết chớ không mong chi nữa.

Ngày nọ, Hoàn-Quyển đi tới Hàng-quận, mướn thuyền thả trên hồ Tây để ngắm xem phong cảnh cho tiêu-khien mà quên lãng mối sầu. Lúc bấy giờ mặt nước lằng lằng, gió lay ray thổi, thuyền hoa lơ lửng, chiếc dọc chiếc ngang, tiếng quyền giọng đàn khúc khoan khúc nhạc ; cảnh vui vẽ làm sao, thú phong lưu làm sao, nhưng đối với nàng vẫn là thứ vô tình, người buồn cảnh có vui đâu.

Buồn quá, nàng bảo thuyền cập bến, chỗ có một cội cây rất lớn, tàng che rợp mát, hoa trổ gấm thêu. Thuyền đậu rồi, nàng lững thững bước lên bờ thấy bên ấy có bãi cỏ tươi mượt như tấm thảm xanh trải trên mặt đất, thì đi tới ngồi bẹp xuống ngược mặt ngó lên trời xem mấy con chim oanh bay giốn gần tàng cây. Nàng thấy cái cảnh chim đoàn vui vẻ bỗng nhớ tới nỗi gia-cang rồi thời chớp miệng than rằng :

— Thà làm con chim mà được vui vẻ cùng bầy, hơn là làm con người mà phải khổ sở với cái cảnh oan-thâm như ta đây.

Nàng than vừa dứt lời, bỗng có hai người đàn-bà, một người quê mùa, một người thành-thị từ đâu đi tới mỗi chon cũng xẽ ngồi trên bãi cỏ dưới bóng mát ấy mà chuyện vãn.

— À, câu chuyện tôi nói với chị độ nọ chị đã có thể trả lời bây giờ chưa ? Con nhỏ đó tôi coi khá lắm, có thể chúng ta được thưởng số tiền khá to.

Người đàn bà thành thị hỏi như vậy thì người đàn bà nhà quê gặt đầu rồi đáp :

— Con nhỏ đó đẹp thì có đẹp, song khó mà nói cho được, vì cha mẹ nó cổ chấp quá !

— Tại chị không biết cách nói, chớ có lý nào lại nói không được. Nè, chị ơi, ông quan ấy giàu có lắm : tiền

bức đầu một mình. Dưới ngọn đèn khuya nàng không ngăn được đôi giọt lụy đương chảy dài theo má. Nàng nghĩ : Không mấy khi gặp được Huỳnh, nay may lắm mới gặp mà lại bị kẻ nào cản ngăn sự trả oán thì biết tới chừng nào lại có dịp nữa. Nàng ngồi suy nghĩ, tính lo mãi, bỗng có một luồng gió làm vật ngọn đèn, nàng giật mình ngó lên, thấy một người đàn ông đứng sừng sững trước mặt. Người ấy bước tới gần nàng, khoanh tay cười. Nàng lấy làm lạ rút groom hờn nơi tay rồi hỏi :

— Đêm khuya khoắc người tới đây có việc chi ?

Người ấy cúi đầu nói :

— Hồi đầu hôm được lãnh hội tài nghệ của cô-nương, biết cô-nương là bậc cao siêu nên vô phép đường đột tới đây thọ giáo.

Nghe mấy lời ấy, Hoàn-Quyển biết người đàn ông đó là bộ-thuộc của Huỳnh-Đạt đã cản ngăn sự hành-thích của mình, nay lại tới đây ắt chẳng có chuyện lành.

Nàng biết vậy thì thất kinh huoi groom muốn chém. Người ấy la lớn rằng :

— Đừng làm như thế ! Cây groom của cô - nương đã bị tôi mà không giết được Huỳnh-Đạt thì để nào lại giết được tôi. Tôi tới đây chẳng phải vì sự bất thích-khách mà tới, trái lại tôi muốn biết vì sao cô-nương lại đi hành-thích Huỳnh-Đạt như vậy ?

Hoàn-Quyển nghe hỏi, thở ra, hạ groom xuống rồi đôi hàng lụy nhỏ rờn rờn, cất giọng oanh nhỏ nhẹ rằng :

— Mời tráng-sĩ ngồi xuống đây, tiện-tý sẽ đem nổi khổ-thống trong lòng mà bày tỏ cho nghe. Khi nghe dứt niềm tâm sự của tiện-tý, tráng-sĩ muốn bắt đem về nạp cho Huỳnh-Đạt hay dung tha tùy ý.

Người đàn ông ấy cười, vừa ngồi xuống vừa nói :

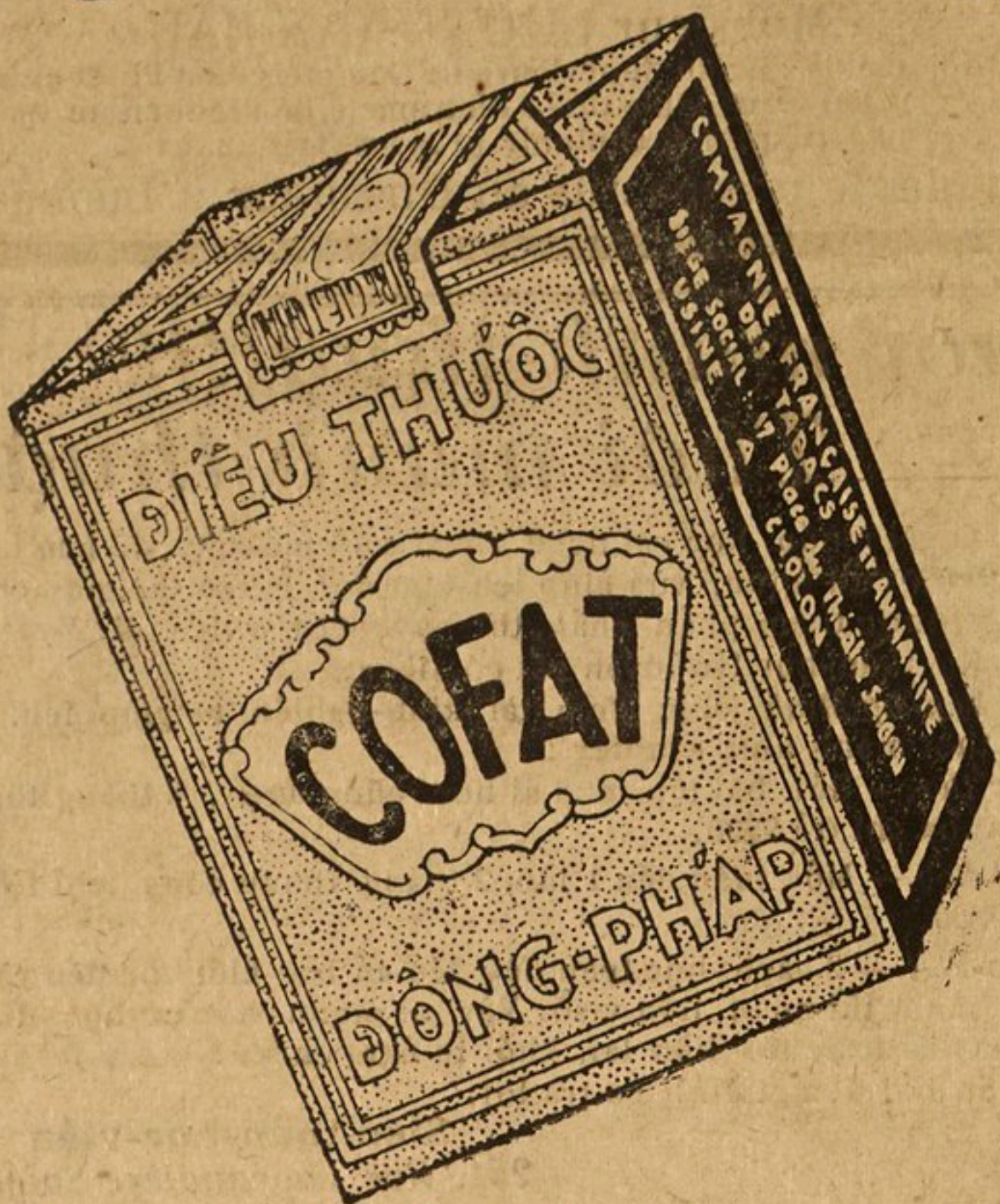
— Cô-nương nói như vậy. đối với tôi, tức là mắng vào đầu tôi vậy. Nếu tôi muốn bắt cô-nương thì tôi bắt ngay khi hành-thích không xong, vừa quỳ đầu kia, bà tất chờ tới vào nơi này mới bắt. Đầu, nguyên có thể nào mà cô-nương toan giết Huỳnh thiếu-úy, nên cứ thiệt mà tỏ cho tôi nghe đi.

Hoàn-Quyển gặt đầu rồi ngồi lại đối diện với người nọ, lần lượt đem việc nhà mà bày tỏ. Nàng thuật tới một đoạn thì ngưng lại mà lau lụy và tức tưởi một hồi. Thuật hết chuyện thù, nàng tiếp một câu oán hận :

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ».

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Thuốc NGUYỄN-AN-CU



Có trữ thuốc của hiệu Võ Văn-Vân ; Võ-Đình-Dần ; Ông Tiên ; Đầu Rồng, là bốn hiệu bảo-chế Annam—đủ cho đồng bào tin cậy.
Mua từ 5\$ khởi tốn tiền cước, 10\$ sắp lên bớt 5/- ; 20\$ sắp lên bớt 10/-.

Sự hay của các thuốc NGUYỄN-AN-CU' khỏi nói nhiều. Xin viết thư cho Mme Trần-thị-Y, 45, rue Aviateur Garros mà mua. Hãy xin mục-lục. Kể sơ một vài món thuốc cực kỳ thần hiệu.

Số 39.— Thân được tưu hoàn.— Trị tê, bại, nhức, mỏi, bán thân bất toại. Giá 1\$00.

Số 26.— Điều kinh chướng tử hoàn.— Trị đàn-bà kinh-nguyệt không đều, bạch đới, đau tử cung. 10 hoàng giá 1\$00.

Số 35.— Điều nguồn khí huyết hoàn.— Trị các thứ ho : ho lao, ho tởn, ho súc huyết, ho kinh niên. Giá 1\$00.

Số 8.— Bạch đới hoàn.— Trị bạch đới, bạch đàm, bạch đi, bạch trước, nội trong hai hườn hết bệnh. Giá hai hườn 0\$50

Số 45.— Bắc tiên bổ lao tề.— Thuốc này người già cả, từ 40 sắp lên, uống vào thấy hay. Giá 1\$00.

RƯỢU NGẢI AN CU.— Nấu bằng 18 thứ ngải lã, trị đau gân, nhức cốt, té trật, lợi, sưng, bầm, bị đánh vằn vằn, hay như thuốc tiên. Giá 0\$80 và 0\$30.

DẦU PHONG AN CU.— Trị các bệnh trẻ con : mắc cam tích, u nân, ghê chốc, sinh bẹn, eo uột hay đau, bị phỏng lửa. Hiệu nghiệm 0\$20 và 0\$60 một ve tùy lớn nhỏ.

THIÊN NGUYỄN HIỆU
82, Rue Vannier

THIÊN HOA HIỆU
122, Boulevard Bonard — Saigon

Bốn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.

Thiên nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, dùng kiểu kim thời.

Muốn cho trẻ em học mau
tấn-phát, qui Ông, qui Bà,
nên đem gởi trẻ
em cho

TRƯỜNG LÊ-TÂN-CÁC
Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 — SAIGON
thi sẽ
vừa ý. Học
phi tính nhẹ. Giáo
sư chuyên - môn cần
mẫn, diu-dắt trẻ-em từ lớp
Đông-ấu (Cours Enfantin) đến
lớp nhi (Cours Moyen). Mỗi năm, đến
tháng Juillet trường « Lê-Tân-Các » có mở cuộc
thi học-bổng để chọn 3 trò (khởi trả tiền học)

— Cũng vì Huỳnh-Đạt mà thân tôi lạc lải trôi nổi, cũng vì Huỳnh-Đạt mà cả nhà tôi khốn khổ gian-nan. Tôi chỉ có một chết một còn với Huỳnh-Đạt mà thôi. Nếu trảng-sĩ dung tôi thì Huỳnh-Đạt sẽ chết, còn như không dung, thì tôi chết cũng mất thân. Tôi chỉ ân-hận chút là sau cha tôi không biết còn bao nhiêu người biến thành đèn trời, gió trời, nổi oan uổng không biết tỏ cùng ai.

Yến-Hải-Đông ngồi lặng nghe nàng thuật tâm sự. mà khi tựa án khi cúi đầu, khi vò chín khúc khi chau đôi mày. Đến nghe nàng nói tiếp câu oán hận ấy thì chàng thở ra rồi chậm rãi buông lời rằng :

— Nghe cô nương thuật nỗi oan uổng tôi đây rất đối xót xa. Tôi vẫn biết trong đời cái thứ người tranh quyền giành chức, đồ hiền tạt nắng không phải là ít ; mà kẻ anh tài mai một vì không cơ hội xuất đầu hay bỏ mạng vì bị ghen ghét cũng rất nhiều. Tôi biết vậy nên hằng ao ước được dịp dẹp những nỗi bất bình trong thiên hạ. Tôi không rõ bôn tâm của Huỳnh-Đạt gian-ngoan tàn ác như thế, nên tôi mới lỡ mà làm khách nhà nó. Đối với tôi, Huỳnh rất là kính trọng hậu đãi; nên dầu nay tôi có biết nó như thế ấy tôi cũng không sao xử trí được. Còn tôi đã biết tâm sự của cô-nương mà không giúp rập được gì thì nào phải là h ệp-khách ? Thật là khó nghĩ cho tôi. Tôi ở mà không bảo hộ cho Huỳnh để cô-nương giết nó được thì còn chi là danh diện tôi ; mà nếu tôi vẫn bảo hộ cho Huỳnh thì vị tất cô-nương báo oán xong.

Yến-Hải-Đông nói tới đây ngưng lại suy nghĩ một lúc rồi tiếp :

— Bây giờ có một cách là tôi phải ra khỏi cửa của Huỳnh để cho đôi đảng oan-gia tùy tài tùy sức mà tranh chấp với nhau. Có như thế mới vạn toàn danh nghĩa !!

Hoàn-Quyển nghe mấy lời của Yến-Hải-Đông, nghĩ tới lúc trừ phi-kiểm của mình, biết chẳng phải là kẻ tầm thường, Yến mà cứ ở gần Huỳnh thì không sao nàng trả thù được. Vậy nàng bèn chấp tay cúi đầu, mở lời nhỏ nhẹ như giọng van cầu mà rằng :

— Nếu nghĩa-sĩ vì chuyện oan thâm của gia-nghiêm mà tránh ra cho tôi báo oán thì ơn ấy tôi nguyện kiếp sau sẽ ngậm vành kết cỏ mà đền.

— Có chi mà cô-nương gọi là ơn nghĩa ; đó chỉ là một thù-đoan của kẻ hiệp-khách phải có mà thôi. Nay, mà trước khi tôi từ giã cô-nương, tôi xin có lời báo cho biết

rằng thế nào Huỳnh cũng đốc suất quân-sĩ bộ hạ lòng bất thích-khách dữ lắm ; vậy cô-nương phải tìm nơi ẩn tích mai danh một ít lâu, chờ khi tôi đi rồi, việc hành-thích hoi êm êm sẽ ra tay lại cũng chẳng muộn.

— Nếu nghĩa-sĩ bỏ Huỳnh thì tôi không cần phải trốn tránh ; tôi quyết ở đây thề một chết một sống với nó.

— Không nên vậy ! Tôi chưa có thể bỏ Huỳnh mà đi ngay bây giờ thì cô-nương ở rồn lại đây làm gì, rồi ro lại phải mang họa. Vả lại, sự liều chết mà trả thù là sự hay, nhưng hay là trả thù cho được cả. Chớ thân mất thù còn thì đó chỉ là làm liều chó đầu phải tận hiếu. Cô-nương hãy đi lánh núp đi, lánh núp ít lâu rồi trở lại, muợn mà giết được kẻ thù, hơn vội mà vô ích.

Hoàn-Quyển nghe nói có lý, cúi đầu dạ dạ. Yến-Hải-Đông lại tiếp :

— Sau khi tôi ra khỏi nhà Huỳnh nếu hay tin gì có lợi cho cô-nương tôi sẽ báo cho biết. Thôi, bây giờ tôi xin kiếu.

Dứt lời, Yến đánh vụt một cái, đeo lên rường nhà bò ngựa ra đầu xông rồi chuyền đi mất dạng. Hoàn-Quyển dòm theo chắt lưỡi than thầm :

— Có người tài như thế cản trở, trách chi ta giết chẳng được thẳng đáng cho yêu ăn cộp xé là Huỳnh-Đạt kia.

Yến-Hải-Đông lui rồi, Hoàn-Quyển ngồi suy nghĩ một lát, đoạn dấm ngực dậm chơn, rưng rưng đôi giọt nước mắt, đi gom góp đồ-dạc, trả phòng để bước lên đường.

Khi ra đi, nàng còn tới thăm cái mồ hoang của cha, khóc lóc rất thảm thiết.

Nàng tránh họa mà đi, nhưng biết đi đâu ! Nghe đồn núi Nam-dương cảnh-vật thanh-kỳ, vị trí u-tịch, nàng bèn qua đó lên tước trên đảnh Phi-hà che lều mà ở. Nàng ở đó giao tiếp với dân chúng, cứu giúp người hoạn nạn, trừ khử chuyện bất bình thành ra chẳng bao lâu danh vọng cả vùng đều biết. Không ai rõ tên thiệt nàng là gì, chỉ thấy ở trên ngọn Phi-hà thời gọi tên là Phi-Hà cô-nương mà thôi.

Những việc thuật ở đoạn trước tức là thù-đoan của người kỳ-nữ vì biểu theo thù là Hoàn-Quyển này dọi tên Phi-Hà mà làm vậy.

XII

LUÔN VÀO HANG CỌP

Hoàn-Quyển về ở núi Nam-dương lâu lâu, được tin

Les Cigarettes ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của bốn-hiệu, nhất là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.



Số nhà 251 Rue Lagrandière.

Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim-Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M. Nguyễn-Thương-Hiền, vậy anh em nên đến đó mà hỏi thời vận về bước đường tương-lai: Tinh, Tiền, Hoa, Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở xa cứ in hai bàn tay vào giấy gửi đến nơi, nội trong năm ngày thì có lời đoán (Note) gửi đến cũng như mình đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thương-Hiền là người coi tay coi tướng theo tây ở số nhà 251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÁ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm: Cách in miễn cho thật rõ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in vào và để cho thật sát bàn tay, nên nhớ rằng nếu lần đầu in mà không thấy rõ chỉ tay là bởi có mực ít, nếu thấy rõ chỉ tay là bởi có mực nhiều thì để vậy in luôn lần thứ hai song đừng thoa mực thêm, nên in vào giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng cũng được.

THUỐC LẬU NAM-HUNG

Lậu
Tiêm-la
Ghiên
á-phien

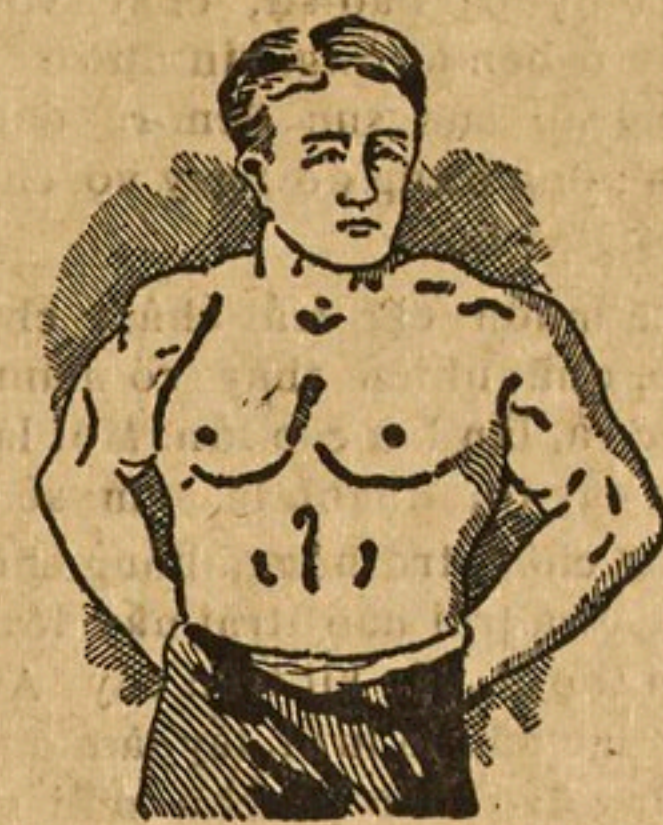
LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, bức rức khó chịu, hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 dầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cử nước.

GHIEEN Á-PHIEN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 dầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý (phát hành của Bồn-đường là Maison Đức-Thắng N° 148, 150 Bd Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon cô Ng-thị-Kinh và Bazar Vu-Lai N° 303 P. Blanchy Tân-định.

Ai là nhà mộ thể-thảo nên đề ý!



Thể-thảo là một cuộc chơi cần phải có sức lực mạnh, dạn và bền lâu mới có thể tranh lẫn trên đường thể-thảo được. Anh em! Muốn thân mình trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hãy dùng thuốc:

«SÂM NHUNG DƯỢC TINH»

có hiệu « Ông già » là một thứ thuốc hay để nhứt. Uống rồi sẽ thấy hiệu quả chẳng sai: người yếu trở nên mạnh, người

già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIỆN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
115, Rue Paris - CHOLON

Độc xong, cậu buồn vô hạn. « Vì một niềm chung-thủy mà nàng phải chịu vầy-vò. Nếu trước không cùng nhau dan-diêu thì nàng đâu đến nỗi này. Thật là trăm điều quấy ở nơi mình mà tội-nghiệp nàng quá. Bây giờ có nên thú-thật sự-tình để cho nàng lấy chồng không? Nhưng, à nếu nói ra mà nàng không tin, cứ quyết cùng mình kết tóc thì làm thế nào? Còn như giữ kín? Sao được, nay mình đã có vợ rồi. Không lẽ lại để lụy đến một đời thanh-xuân của nàng? Bây giờ chỉ nên làm thế nào cho nàng tuyệt-giao với mình là hơn.» Nghĩ thế, cậu tìm ra một kế; cậu sẽ làm cho cô Phương giận cậu, tuyệt-tình với cậu, chừng ấy, có lẽ cô sẽ đành lòng lấy chồng. Xong việc rồi, cậu sẽ tỏ thiệt với cô để tạ cái lỗi ngày trước.

Cậu khổ lắm. Thật một việc làm trái hẳn với ý muốn. Cậu cố dần lòng, viết cho cô Phương một bức thư.

Hòn-chong, ngày...

Cô Phương,

Sao cô lại muốn gạt tôi làm vậy? Cô cho tôi là người gì? Để thường cô tưởng tôi không hiểu biết gì cả ở trên ấy sao?

Cái ngày mà cô bước lên ghế cô huyện, cái ngày ấy, nếu cô ngờ tôi không hay là cô lắm. Không, thưa cô, ở đời này, một cái chuyện vặt xảy ra bên Âu Mỹ kia trong vài ngày thiên-hạ ở đây có thể hay hết cả. Phải, tôi hay hết cả. Nhưng tôi vẫn không có một lời dăm trách cô là vì tôi đã nghĩ đạo làm con, cô không thể tự-chủ được. Thì những lời vàng đá tuy không phải là nói không, nhưng nếu như tình-thế bắt buộc thì có lẽ nào cô lại không từng phục cái linh thiên-liêng trong gia-đình? Bởi nghĩ thế nên đầu tôi có biết gì nữa cũng không dám có lời oán trách. Hôm nay tôi buộc lòng phải viết bức thư này, lời-lẽ cũng tự biết là quá đáng, nhưng nếu cô xét tấm lòng khổ-nhục của kẻ đã bị thất-vọng về tình vì thân phận kém hèn mà đến bị ruồng bỏ thì có lẽ cũng lượng thứ cho.

Cuối thư, xin thành thật kính chúc cô và quý quyến được mọi điều hạnh-phúc.

Kính thư,
LÊ VĂN-SAN.

Lỡ Lắm.

Soan-gia: TRUC-PHONG

Cô Phương đọc thơ, tâm-thần kinh-loạn, mắt hoa lên, người yếu đuối: « Chàng nói cái gì? thôi rồi, chàng lắm rồi. Hay là tâm sự đòi ta, đã có người biết mà lập tâm mưu hại. »

Vội vàng trả lời:

Saigon, ngày...

Anh San yêu dấu,
Trời ơi! Anh San ơi! Để thường anh diên sao? Anh giết em một cách dễ dàng mà anh không ngờ đó. Ai là người cay nghiệt, đặt điều cho anh tin mà thất ra mấy lời đau đớn ấy.

Anh ơi, Phương của anh bao giờ cũng vẫn giữ một lòng, một dạ với anh mà. Mấy nước xa khơi, sao anh tin lòng người dễ quá, không quan tâm dò xét, coi em có phải hạng người phụ-bạc kia chăng? Anh ơi! Xin anh đừng nghi em như vậy, tội-nghiệp em lắm. Chồng em là anh. Trọn đời em, em chỉ biết có anh là người biết thương em nhiều hơn hết. Hà-tiên — Saigon, với em thì xa, chứ lòng em với anh vẫn cùng trong gang tấc. Nếu anh có nghi ngờ điều chi, sao anh không lên đây được coi đứa em yêu dấu của anh bao giờ cũng yêu anh, quý anh, thương tưởng đến anh chỉ mong được cùng anh hẹn hò sông núi.

Mấy lời thành thật, mong anh soi xét cho lòng và xin anh biết rằng bức thư này em viết bằng lệ vậy.

Em yêu dấu của anh,
PHƯƠNG

Được thơ, đọc xong, cậu San khôn cầm nước mắt « Tội nghiệp nàng quá. Trước sau nàng vẫn đinh ninh một lời chung-thủy. Tưởng là chọc tức cho nàng tuyệt tình mà không ngờ lại làm hại

thêm cho nàng! Khổ quá càng nghĩ chừng nào, càng hối hận chừng ấy. Trót lỡ làm rồi, hối sao kịp nữa. Thôi, ý ta đã quyết, thế nào cũng làm cho nàng phải giận, phải tuyệt tình cùng ta mới xong. »

Cẩn rằng, nuốt lệ, cậu tiếp luôn một bức thư. Hòn-chong ngày.....

Cô Phương,

Cô thật lời thôi quá. Sao cô cố ý gạt tôi mãi thế. Cô muốn gạt tôi để làm gì? Không lẽ cô lại bắt tôi phải thương tưởng cô nữa mà tình thương ấy thì có ích gì cho cô? Luôn đây, tôi cũng xin cho cô hay rằng tôi sắp cưới vợ, thì tôi cũng không sao yêu cô được.

Thôi, từ đây, sự thư giấy đi về xin cô cho được dứt hẳn, tôi cảm ơn cô lắm.

Kính thư,
LÊ VĂN-SAN.

Lần lượt, 3, 4 cái thư tuyệt tình đến cho cô Phương. Trước cô còn rầu lòng thương-khóc, giọt vắn, giọt dài, tiếc cho cái tình xưa đã lỡ, duyên sau không tròn. Sau cô nghĩ, tình-nhân đã đành lòng đoạn-tuyệt thì có đại gì lại quyến luyến. Gạt găm khách má-hồng kẻ như thầy San thật đáng khinh bỉ lắm. Cô càng nghĩ càng ghét cậu San thậm tệ. Trước thương cậu bao nhiêu, bây giờ cô ghét cậu bấy nhiêu. Cô muốn có thư trách mắng cho hả lòng, nhưng cô nghĩ rằng người như cậu, còn biết gì vịnh nhục nữa, vả lại làm thế nào cũng không phải, sao khi thương, thương chỉ cho vội, rồi khi lia lại lia cho xa.

Từ đây cô quyết không bận nghĩ gì đến cậu San nữa. Rồi vừa muốn trả thù kẻ bạc tình kia, lại vừa muốn vui lòng cha mẹ, một buổi tối, cô ngờ ý nhận lời hỏi của ông huyện.

(Còn nữa)



IV
TRỒNG SÁ - LÌ

Có một bác nhà quê nọ buồn sá-lì (cũng gọi là trái lê) trong vườn chờ lên xe đem ra chợ bán. Thứ sá-lì này lớn trái mùi thơm, cho nên giá bán mắc lắm.

Một ông đạo-sĩ ở đầu tới không biết, bịt khăn bận áo cũ kỹ rách rưới, đứng trước xe chờ sá-lì ngửa tay ra, miệng thì năn nỉ bác nhà quê cho ông ăn xin một trái, kéo ông thêm lắm.

Bác nhà quê ta xua đuổi mà đạo-sĩ cứ lì lợm nhẩy mãi, nên bác phát óa, phải buông lời rầy mắng. Đạo-sĩ nói:

— Một xe chở đầy cả mấy trăm trái, chờ phải ít ỏi gì, bắt quá già này chỉ ăn mày một trái, nhằm cũng không thiệt hại cho ngài là bao, can có gì ngại giận hờn rầy mắng tôi dữ vậy?

Những người đứng coi, khuyên nhủ bác nhà quê thôi thì lựa một trái nào xấu nhất, đưa thí cho thầy đạo này đi cho rảnh. Nhưng vậy mà bác nhà quê ta nhất định không cho.

Người làm công trong tiệm, thấy chuyện ớn ào dây dưa mãi, lấy làm khó chịu, bèn xuất tiền túi mình ra mua một trái, đưa tặng ông đạo.

Đạo-sĩ bái tạ rồi nói với mọi người:

— Tôi đây là người xuất-gia, không biết sự keo lặn tiếc rẻ với ai giống gì, vậy giờ tôi có thứ sá-lì rất ngon, để tôi xin đem ra dâng cho bà con nếm thử.

Có kẻ xen vào hỏi:

— Ông nói rằng ông cũng có sá-lì, sao không tự lấy đó mà ăn, để chỉ ngửa tay ra ăn mày, cho bị mắng nhiếc?

Đạo-sĩ nói:

— Thưa, tôi cốt xin lấy một trái lấy hột giống để trồng cây mà.

Nói rồi ông cầm trái sá-lì vừa xin được về miệng mà nhai một lát hết trơn, còn hột thì nắm lại trong bàn tay. Ăn xong, cõ lấy con dao đeo ở trên vai xuống, đào ngay chỗ đất quanh đó sâu mấy tấc, bỏ hột sá-lì xuống lỗ, đắp đất lên, rồi gào người ta đưa nước sôi lại cho ông tưới cây.

Có người háo-sự, chạy vô một tiệm ở bên đường, xin được nước đang sôi sục đem ra cho ông đạo; ông bưng đồ ngay vô chỗ đất mới gieo hột.

Cả vườn cặp mắt chăm chỉ ngó vào, quả nhiên thấy có mầm cây mọc ra, lần lần cao lớn. Một lát trở nên cây to, nhánh lá sum sê. Rồi bỗng chốc trở bông, bỗng chốc có trái, mà trái nào trái nấy lớn bự, mùi thơm, đặc kịt trên cây. Ai nấy đều lắc đầu le lưỡi, lấy làm quái lạ.

Ông đạo liền bẻ cho mỗi người đứng coi một trái ăn chơi lấy thảo. Chỉ trong giây lát, bao nhiêu trái trên cây, ông đạo chia cho mọi người

hết ráo. Đoạn ông cầm dao chặt cây, nghe chát chát một lúc cây ngã xuống; ông bẻ ít nhánh lá vác lên vai rồi thủng thủng ra đi.

Hồi ông đạo làm phép lạ này, thì bác nhà quê kia cũng chen chúc trong đám đông mà dòm ngó mê man chăm chỉ, quên lửng cả việc mua bán của mình. Đến khi ông đạo làm phép xong đã đi mất rồi, bác nhà quê mới ngó lại xe hàng hóa của mình, thì hỡi ôi! mấy trăm trái sá-lì chờ đầy trên xe, không biết nó mọc cánh ra bay đi đâu nào hết sạch.

Bấy giờ bác mới vùng nhớ ra rằng những trái cây mà hồi này lão thấy tu kia phân phát cho thiên hạ ăn đó chính là trái cây của mình. Lại ngó kỹ chiếc xe đã gãy hết một bên tay kéo, rõ ràng dấu tích mới chặt gãy, thì cũng chính là lão thấy tu đã chặt, ấy là lúc người ta thấy lão cầm dao chặt cây đó.

Bác nhà quê ta tức giận ói gan đầy ruột, mau mau rượt theo để bắt thầy đạo-sĩ. Bác chạy tới một góc tường kia, thấy cái tay xe gãy nằm đó, mới biết là đạo-sĩ mượn vật ấy để làm phép, thành ra gốc cây sá-lì. Còn đạo-sĩ thì đã mất dạng đâu rồi, không ai ngó thấy.

Cả chợ thấy chuyện này đều lấy làm kinh lạ, và cho bác nhà quê kia bị vậy là đáng kiếp lắm.

QUÁN-CHI dịch

bút Sơn

LIÊU TRẠI CHI ĐI

Số 4

V
ÔNG ĐẠO-SĨ TRÊN
NÚI LAO-SƠN

TRONG làng nọ có chàng họ Vương vốn là con nhà trâm-anh cổ-cự. Hồi nhỏ đã đem lòng mộ đạo, nghe đồn trên núi Lao-sơn có nhiều tiên-ông, Vương liền đeo khăn gói, lặn mò lên núi chơi.

Khi leo lên được một đỉnh núi, thấy có cảnh chùa rất là vắng vẻ tịch-mịch. Một ông đạo-sĩ ngồi trên chiếu cỏ, đầu trần áo rộng, mà coi thần sắc rất là tốt đẹp lạnh lợi. Vương lại gần, hỏi về lễ đạo, thì ông đạo-sĩ giảng bày đạo-lý rất hay, Vương liền xin thờ ông làm thầy.

Đạo-sĩ nói chỉ sợ Vương đã sung sướng biếng nhác quen thân, giờ không có thể chịu sự cực khổ được thôi. Vương thưa được, nên ông đạo nhận lời cho ở làm đệ-tử.

Đệ-tử của ông đông lắm, lối xếp bóng thì họ tụ tập lại đủ hết. Vương, cúi đầu chào hỏi mọi người rồi cùng họ ở trong chùa.

Sáng sớm bữa sau, ông đạo kêu Vương ra, trao cho một cây búa, và dạy theo bọn đệ-tử kia đi chặt củi. Vương kinh cần vâng lời, mỗi ngày xách búa theo chúng bạn đi chặt cây lấy củi đem về.

Làm như vậy được lối một tháng ngoài, churen tay cậu ta phồng da nứt thịt ra, đau đớn khổ sở quá, nhảm thế chịu không nổi, nên chỉ trong óc tính ngầm có ý muốn bỏ núi mà trở về nhà mình.

Một buổi tối kia, Vương đi hái củi rồi về chùa, thấy có hai người khách lạ đang cùng thầy mình ngồi đối mặt uống rượu. Lúc đó trời đã tối rồi, mà chỗ thầy ngồi chưa có đèn đuốc gì hết. Đạo-sĩ liền lấy miếng giấy cắt ra một cái hình tròn như cái kiếng tròn, rồi dán lên trên vách.

Một lát, chỗ đó có một trăng mọc ra, sáng chói con mắt; các đệ-tử đứng hầu chung quanh, để chờ lệnh thầy sai khiến.

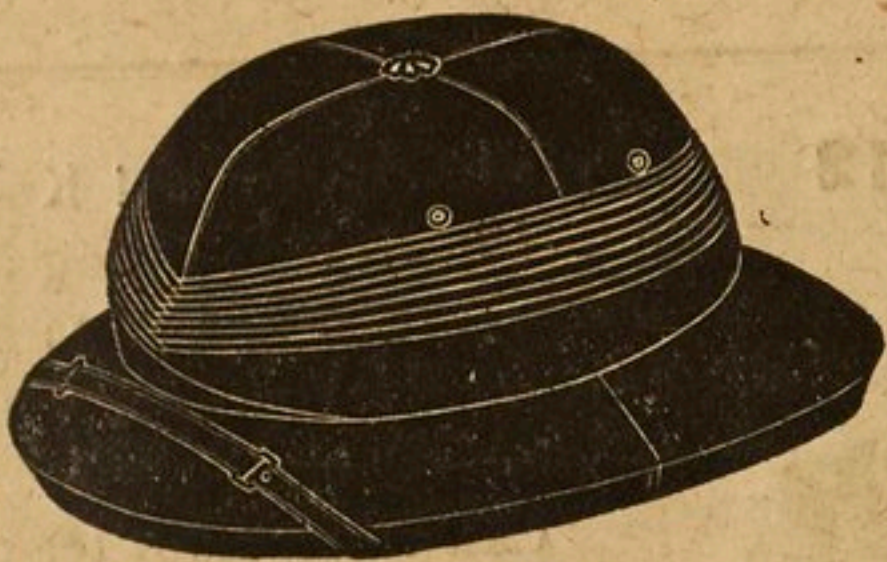
Một vị khách nói: — Đêm nay vui vẻ, chẳng lý nào không cho mọi người chung hưởng. Nói đoạn, vị khách ấy bèn lấy một hồ rượu để trên bàn mà đưa cho các trò, và dặn anh nào cũng nên nống thiệt say cho vui.

Wương tự nghĩ rằng số đệ-tử cả thầy bảy tám mạng, một hồ rượu làm sao chia chác đủ cả mọi người không biết. Rồi mấy cậu lấy chén ra rót rượu, cậu nào cũng giành lấy uống trước, chỉ sợ hết hồ rượu mà không đến lượt mình được nếm; song lạ thay hồ rượu rót ra chừng nào, rồi trở đi nó cũng vẫn còn đầy y, không thấy cạn đi chút nào. Ai nấy đều lấy làm sững sốt quái lạ.

(Còn nữa)



NÓN
AU
COQ D'ANNAM



Dày ĐÔNG-CHÍ

Tốt mà rẻ,

đương chờ

quí Ông,
quí Bà.

Ở đường Bonnard số 108,
SAIGON



DOCTEUR
TRAN VAN-DOC

Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

AI muốn học chụp hình

... với M. Antoine Giàu, chủ nhà
chụp hình Studio Antoine Giàu 45
Bd Bonnard Saigon, thì hãy mau
lại báo quán Tân-Vân mà ghi tên
mua một năm báo. Học chụp hình
với M. Antoine Giàu có nhiều đền
lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Hình khác trong báo này
đều làm tại tiệm:

Nguyễn-chí-Hòa

33, Catinat, Saigon, 33

Ecole centrale de commerce

Có giáo-sư giỏi = Học-phí sụt bớt 40 l.

Các vị giáo-sư:
MM. Bùi-Quang-Tiểu, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce
de Paris
Huỳnh-Kim-Dur, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce
de Montpellier
De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.

Cần hỏi điều chi xin viết thư cho:

M. Trần-Mạnh-Nhân

Délégué de l'Académie dactylographique de France
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tân-dinh) Saigon

Kinh cáo đông bào

Chúng tôi mới chế ra một thứ guốc để dấu tiệm
PHÙ-LƯU đủ kiểu và đủ màu, bán sỉ khắp lục tỉnh, có
bán sỉ và bán lẻ tại tiệm PHÙ-LƯU số thùng 90 chợ Bến-
Thành, Xưởng chế tạo Rue Lagrandière N° 111 Saigon,
thư và mandat xin gửi cho M. PHẠM-VĂN-VIÊN.

Chủ-nhơn kính cáo



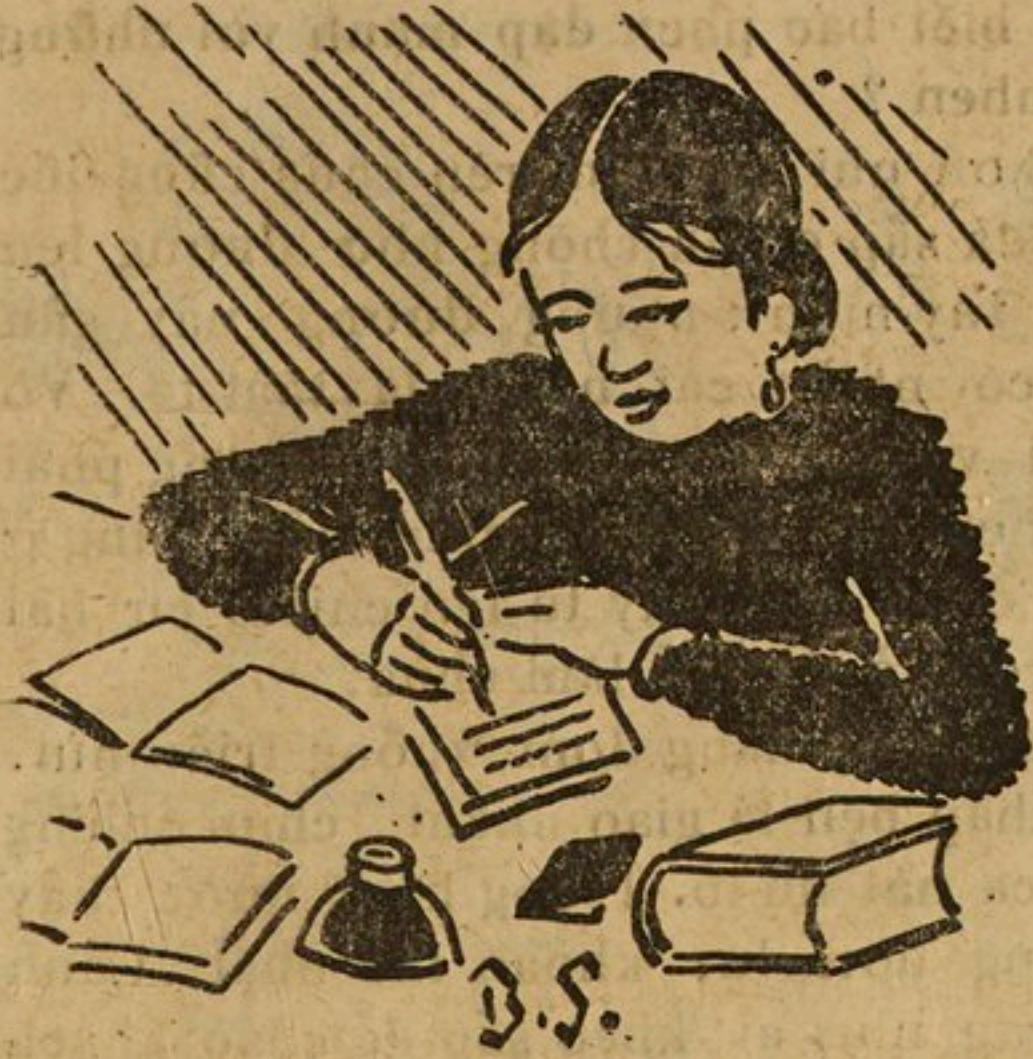
Sữa bò hiệu:

Le Gosse

là tốt hơn các thứ sữa. Chế tạo theo phép vệ sanh và khoa học, sữa ấy để cho
con nít và ông già bà cả, bình nhơn dùng tốt lắm. Có hai thứ sữa: sữa tươi và
sữa đặc ngọt.

Bán sỉ: Hàng FREXOR, 2 Rue Mac Mahon Saigon.

Chị em ơi...



Chị cùng Em

Ý TÔI ĐỐI VỚI VĂN-ĐỀ

PHỤ-NỮ' GIẢI-PHÓNG

Lời Ban Giám

Cái thật tài bao giờ cũng ít khi mai một, ngay về phương diện Phụ-nữ cũng vậy. Ở Đức, tuy Hitler là chúa-tể độc-tài mặc lòng, và cũng trọng dụng có Leni Resfensthal, giao cho cô quản các phim bóng những cuộc biểu tình của đảng Quốc-xã.

Lại, chị em ta còn ai không biết bà France Perkins là người đàn bà thứ nhất làm đến chức tổng-trưởng? Hiện nay bà làm tổng-trưởng bộ Lao - động ở Huê-kỳ.

Bên Anh-quốc cũng vậy, chính một bạn nữ-lưu, có Bon-fied từng làm Tổng-trưởng bộ Lao-động trong tòa nội-các Mac-Donald một lúc.

Cứ đàn-bà làm Tổng-trưởng bộ Lao-động tưởng là một việc rất hay vì đàn-bà nhiều tình-cảm, chú ý đến sự khổ cực cho anh em chị em thợ thuyền hơn đàn ông.

Nếu ở xứ mình mà có một bà chị làm thanh-tra sở lao động miệt Biên-hòa, Bà-ri-a, Tây-ninh thì đỡ cho chị em làm cu-li trong các plantations quá.

Dẫu gì, chúng ta cũng phải công nhận rằng chánh-phủ Nam-kỳ đã rán làm cho con dân lao-động bớt sự lầm than nhiều lắm. Tuy bao nhiêu đó chưa phải là đủ nhưng cũng đã khá hơn xưa bọn rồi.

Mới đây hội Quốc-liên lại bổ một người đàn-bà, bà Sarah Wambaugh làm viện-trưởng ban ủy viên phán đoán vụ công-chúng đầu phiếu trong tỉnh Sarre sẽ tới tháng Janvier 1935. Vinh-diệu cho phụ-nữ thật!

Mỹ Ngọc

53 Bd Gallieni Saigon

Đạy nữ công thêu tay, thêu máy, bánh mứt, bắt bông đường, nắn ăn ép nhưng v.v... theo tây tàu và bắc. Chọn nhiều cô chuyên môn dạy mỗi khoa; mục đích trường để cháu hưng công nghệ phụ-nữ. Chị em vào trường tùy quyền chọn lựa khoa nào thích hợp, mà học khỏi mất thì giờ, mau rành nghề, học phí nhẹ hơn các nơi. Học trong. - 12p.00. Học ngoài. - 5p.00. Ở xa muốn rước đến nhà, gửi thơ thư ông lượng.

Bất-luận văn-đề nào: về tôn-giáo, chánh-trị, kinh-tế, hoặc là phong-tục v.v. cũng phải trải qua một thời kỳ lý-thuyết, rồi mới đến thời-kỳ thực-hành; mà khi kết-quả được mỹ-mãn cùng không mỹ-mãn, là do nơi thời-kỳ lý-thuyết.

Vấn-đề «phụ-nữ giải-phóng» ngày nay cũng vẫn còn nằm trong thời-kỳ lý-thuyết, sự tấn thối của đương quay cuồng vật lộn nhau rất kịch-liệt. Một phái thì tán-dương hô-hào cổ-vỗ: giục thúc chị em đòi hỏi tự-do bình-fẳng; còn một phái lại muốn duy-trì cổ-lục xây thêm nền móng của tổ-tiên xưa. Bởi vậy, vấn-đề «phụ-nữ giải-phóng» ra trước xã-hội là một việc rất cần thiết!

Ai có quan-tâm đến vấn-đề «phụ-nữ giải-phóng» thì trong hai, phải có một: hoặc tán-dương; hoặc đánh-đổ, cũng phải có lý-thuyết để bình-vực cho ý-k đến phái mình.

Tôi xin thú thật cùng chư qui độc-giả; tôi là một tên lính trong đội quân «phụ-nữ giải-phóng»; nhưng về phương-pháp giải-phóng của phái tán-dương hiện-thời có nhiều chỗ làm cho tôi bất như ý. Chỗ bất như ý hơn hết của tôi là: phần đông phái tán-dương không tùy trình-độ học-thức của phụ-nữ ta mà giải-phóng; cứ dựa vào trình-độ của phụ-nữ Âu-Mỹ mà cân-nhất, rồi hô đưa la bướng, nào là: bình-đẳng-tự-do, nam-nữ bình-quyền vang trời dậy đất, mà không phân tích cho mình-biệt; thành thử, hiện nay có một số phụ-nữ rất đông, vì ít học thức mà chịu phải cái ảnh-hưởng hô-hào không căn cứ ấy, nên phải lầm lạc sa vào nơi tối tăm tội lỗi. Họ tưởng rằng: ăn mặc lỗ lã, nói năng phóng-tung, tự-do khiêu-vũ, tự do thỏa son đàn phấn, tự-do ngồi sòng đồ-bác, hay lên xe xuống ngựa là đủ nghĩa tự-do giải-phóng. Than ôi! tự-do như vậy thật nguy hại cho bước đường giải-phóng.

Giải-phóng là gì? Giải-phóng là: giải-thoát (Emancipation). Một dân tộc thoát khỏi vòng nô-lệ cũng gọi là giải-phóng. «L'emancipation des esclaves des colonies Francaises fut l'oeuvre de la revolution». Đó là lời tĩ-dụ để định-nghĩa giải-phóng thấy trong tự-diễn Larousse.

Bấy giờ nói «phụ-nữ giải-phóng» nghĩa là tự-giải-thoát những chế-độ chênh-lệch v.v. luân-lý hay phong-tục v.v. nhưng nó phải tùy theo trình-độ thời-kỳ mà khác nhau. Như hiện-thời phụ-nữ Pháp

Khó thay hai chữ tự-do! Nếu ta thấu đáo cái tinh-thần nó, thì nó là nhà hướng-dạo sáng sủa dẫn ta đến chốn quang-minh; bằng ta không thấu đáo tinh-thần của nó, trái lại nó là nhà hướng-dạo dui mù dẫn ta đến chốn tối tăm mù-mịt. Bởi vậy nên bà

Roland là một nhà nữ-khiet nước Pháp, vẫn yêu mến tự-do, dám hi-sanh vì tự-do, mà khi sắp lâm-chung lại dõ giọng than rằng: «Ôi! Tự do! Tự do, thiên-bạ xưa nay biết bao kẻ mượn tên mi mà làm những việc tội-ác» (O! Liberté! liberté! que de crimes on commet en ton nom.)

Tôi nói vậy, không phải muốn cho chị em khép nép mãi dưới chế-độ của Khổng Mạnh. Tôi vẫn biết «Phụ-nữ giải-phóng» tức là chị em ta được giải-thoát khuôn khổ chật hẹp, hầu hưởng lấy công-lý và nhân-đạo; mà anh em mày râu sau này sẽ có những người nội-trợ giỏi: thao gia-chánh, biết vệ-sanh, giáo-dục v.v. và sẽ có những người bạn trăm năm đầy đủ tinh-thần học-thức, am hiểu thế tình để cùng nhau chia vui sốt thắm trên bước đường đời. Thế là xã-hội sẽ có nhiều cái gia-đình lạc-thủ. Mà giải-phóng cũng là cải-luật tiến-hóa của toàn-thể nhân-loại. Phụ-nữ Âu-mỹ nhờ giải-phóng ngày nay mới bước tới trình-độ văn-minh; thì phụ-nữ ta cũng phải giải-phóng để nổi gót theo phụ-nữ Âu Mỹ. Nhưng ta phải hiểu cái định-nghĩa của hai chữ giải-phóng cho rõ-rệt, và phải tùy thời-kỳ của mỗi dân tộc mà khác nhau.

Giải-phóng là gì? Giải-phóng là: giải-thoát (Emancipation). Một dân tộc thoát khỏi vòng nô-lệ cũng gọi là giải-phóng. «L'emancipation des esclaves des colonies Francaises fut l'oeuvre de la revolution». Đó là lời tĩ-dụ để định-nghĩa giải-phóng thấy trong tự-diễn Larousse.

Bấy giờ nói «phụ-nữ giải-phóng» nghĩa là tự-giải-thoát những chế-độ chênh-lệch v.v. luân-lý hay phong-tục v.v. nhưng nó phải tùy theo trình-độ thời-kỳ mà khác nhau. Như hiện-thời phụ-nữ Pháp

Khó thay hai chữ tự-do! Nếu ta thấu đáo cái tinh-thần nó, thì nó là nhà hướng-dạo sáng sủa dẫn ta đến chốn quang-minh; bằng ta không thấu đáo tinh-thần của nó, trái lại nó là nhà hướng-dạo dui mù dẫn ta đến chốn tối tăm mù-mịt. Bởi vậy nên bà

Bar VIỆT-NAM

173-175-177 Bd Gallieni CHOQUAN

Những ngày thứ năm thứ bảy chứa nhứt có và khiêu vũ và orchestre, có bán Nem, Bì. Bánh nghệ đặc biệt. Bồi bất thiệp nhậm le chỗ sạch sẽ mát mẻ có thể quí ông, quí bà, quí cô sẽ được vừa lòng. Nay kinh

giải-phóng nghĩa là: họ muốn tham-dự chánh-trị, muốn có quyền đầu-phiếu, bởi vì họ đã tự-giải-thoát được những chế-độ ở gia-đình, nên mới ra tranh đua ngoài xã-hội; còn phụ-nữ ta đương ở cái trình-độ rất thấp-thời, chưa giải-thoát được những chế-độ luân-lý và phong-tục ở gia-đình mà muốn giải-thoát ngoài xã-hội là một việc rất vô ý thức. Cũng như chiếc thuyền con mà muốn dựng lả bươm to quá sức để tranh hơn với đoàn thuyền đi trước, thì không sao tránh khỏi họa đắm chìm. Vậy ta hãy tùy thuyền mà chớ là bươm, thì sẽ được đến bến một cách yên tĩnh; phải tùy trình-độ của phụ-nữ giải-phóng, chắc sao cũng được kết-quả mỹ-mãn?

Hiện thời phụ-nữ ta nên giải-phóng những chế-độ luân-lý và phong-tục cũ, như: thuyết tam-tùng, phu-xướng phụ-tùy, chồng chúa vợ tôi v.v... Ban sơ giải-thoát những chế-độ trong gia-đình, rồi dần dần bước ra xã-hội, thì một ngày kia sẽ được hoàn-toàn giải-phóng. Chừng ấy, ở các công-xưởng, nghị-trường, trong đàn ngôn-luận đấu-đấu cũng có bóng hồng chen-chúc.

Tôi có cái thành-kiến rằng phong-tục và luân-lý Á-Đông sẽ thay đổi hẳn theo Âu-Tây. Nhưng thời-kỳ ấy đã gồm có tinh-thần, vật-chất và lại trở nên cái thói quen như Âu-Mỹ hiện-thời tưởng cũng không gì lạ; chứ hiện nay có nhiều bà chị đến «đăng-sin» (Dancing), ra sân «ten-nít» (Tennis) coi ra thì «sít» (cubic) lắm, nhưng ngó lại phương-diện gia-đình thì trống lỗng. Hỏi đến giáo-dục gia-đình hay vệ-sanh dưỡng-dục thì ừ ở mù-mờ như kẻ càm; bởi đến gia-chánh thì họ chỉ ngay tên bồi đưa ở. Thế là giải-phóng trái mùa đó thôi.

Mà hiện nay muốn giải-phóng những cái chế-độ ở gia-đình phải làm thế nào? Phải đòi hỏi chăng? Phải xin xỏ chăng? Phải tranh-giành với phái nam-giới chăng?

Không; không cần phải tranh giành, đòi hỏi, hay xin xỏ ai làm gì. Mền chị em ta rán lo theo đòi học-thức, lo sao cho cái chức-nghiệp trong tay để phá-hoại cái tánh-ý-lại, và gây dựng cái chí tự-lập, thì tự-nhiên ta sẽ được giải-thoát.

Người khi ta, bởi ta có tánh-ý-lại, ta được người trọng ta, nhờ ta có chí tự-lập.

Vậy hỏi chị em! Chúng ta rán lo đua tranh học-thức cho có năng lực và cơ-nghiệp, tức là giải-phóng một cách rất sâu-xa cao thượng; mà cũng là một lễ hạp với trào-lưu tiến-hóa đó.

SAO CHÀ LẤY CHỒNG?

Chị em ơi! đã sinh ra kiếp làm người. Dâu ngọt bùi, cay đắng, cái mùi đời cũng phải nếm qua. Thú chung, tuyệt nguyệt, phong hoa. Trong vòng trần lụy dễ mấy ai là biết ra? Chị em ơi! có chồng kẻ đón người đưa. Không chồng đi sớm về trưa mặc tình.

Sa chân vào cõi phù-sinh. Để ai gỡ được mối tình cho ra? Chị em ơi? tóc xanh mơn mớn tuổi hoa. Ấy không mấy lúc mà đã mồi, má lúm, cái già, nó đã đến nơi. Có sao lần-lữa hôm mai? Không lo kiếm lấy một người tình chung?

Đề cùng san-sẻ gánh gồng. Hay liều quách kệ má hồng phôi pha? Hay còn liệu bầy lo ba. Khó kham nội trợ, tề gia cho đức ông chồng?

Hay còn tơ tưởng lòng-bồng? Theo đời đơn-bạc, ra lòng trắng hoa. Chị em ơi! phận đàn bà như hạt mưa sa. Hát vào lầu tía, hạ ra ruộng cây. Lấy chồng phận đẹp duyên may. Răng đen, má phấn, bỏ ngày điếm trang.

Khất-khe sở phận bề-bàng. Cũng đành thau lộn với vàng biết sao? Ngọc lành hẳn giá vẫn cao. Chữ trinh kia quý gấp bao nhiêu vàng?

Chị em ơi! đêm xuân giấc điệp mơ màng. Hiểu tình chưa trọn, hẳn cũng ngổn ngang bên tấm lòng? Chị em ơi! lấy chồng mong đáng tâm chồng. Nữ nhi ai chả một lòng như ai?

Nhưng nên bà, khó lắm chị em ơi. Xứng duyên quân tử lại phải cái nét con người đoan trang? Chị em ơi! tìm nơi mà gởi can tràng. Đứng đầu non nọ, chớ trông ngang núi này.

Chị em ơi! ông tơ hồng chiều số đã xe dây. Một duyên, hai nợ, nghĩ rồi sau này, nên phải lo toan. Đốc một lòng, sau gánh vác giang san. Tề gia nội trợ, tay gặt, tay hàn giúp đỡ phu-quân.

Chị em ơi! Chồng con chớ bảo nợ nần! CỤ-LÂM ĐỒ-XUÂN-HÒA

Thuốc «Kim Tinh Đơn» Vô-Đình-Dân thiệt hay. Thử thuốc KIM-TINH-ĐƠN của nhà thuốc Vô-Đình-Dân bảo-chế thiệt hay như lời quảng-cáo.

Những người có dùng đến đều hết sức ngợi khen. Thuốc KIM-TINH-ĐƠN trị các chứng đau nhức trong gân lệ lắm. Những chứng lật vật, như nhức đầu, rêm mình, mỗi một từ-chỉ, ngũ tạng yên vì bay từ-lự lo nghĩ, uống 1 ve thấy hiệu-nghệ liền. Thật là một phương thuốc quý, xưa nay chưa có được.

Đồng-bào ta nên đề ý đến thuốc KIM-TINH-ĐƠN, nên dùng thuốc KIM-TINH-ĐƠN và nên giới thiệu cho nhiều người biết tên nó. VẠN-HA

(Tiếp theo Tân-Vân số 10)

Dưới hang tối thui nên phải thấp đèn chạy mới thấy đường. Vì tháng mưa nước chảy đọng trong hang nên đi nghe lùm-chùm. Nước sâu khỏi đi, có chỗ sâu hơn, thì phải trèo lên mấy gộp đá mà đi. Đá thật trơn, nếu lơ đãng là không khỏi nhào ùm xuống nước. Nước mát lạnh. Hang rộng thính; thính thoảng có nhiều tru đá to dường như mấy cây cột đỡ chống cho quả núi ấy vậy. Có chỗ đá nổi lên, ngẫu nhiên giống hình con voi, con sấu, ông Phật. Nhiều người mê tín lấy vải đỏ phủ lên rồi cứ bốn mùa nhang khói rất là tôn kính. Người quen bên đất chúng em đến hang Gió. Chỗ này vẫn kín đáo, nhưng không rõ gió lùa vào chỗ nào mà nghe mát luôn luôn. Có chỗ đá nổi giống hình như miếng ruộng, và cối giã gạo. Người nơi ấy thuật cho chúng em nghe rằng: « Cừ đến mùa lúa chín, là trong cối ấy có lúa thóc. Nhưng tự nhiên nó có, chứ chẳng phải ai đem bỏ vào cả? » Lời nói thật khó tin nhưng chúng em không cãi, bên đất nhau chun lên mặt đất để về cho sớm.

Sáng hôm sau, N. L., N. H. em và một đứa « tiểu đồng » (để xách vật thực) đồng đi núi Thạch-dộng và Đá-dựng. Từ nhà lên đến núi Thạch-dộng ước độ 3 km. Từ Thạch-dộng vào Đá-dựng 1 km 1/2 phải đi đường ruộng. Xe chạy đàng xa thì đã thấy dạng núi Thạch-dộng rồi. Ấy là một quả núi thấp nhỏ và hơi tròn. Dòm lên núi thấy cây cỏ mọc um tùm rậm rạp. Đá núi bị rong bám nên xem một màu xám sẫm.

Chị N. L. định đi Đá-dựng trước rồi bạn về sẽ ghé Thạch-dộng nghỉ ngơi luôn thể. Chúng em đang ngỡ ngàng vì không biết đường vào Đá-dựng; thỉnh linh gặp một ông thầy tu, bèn nhờ ông dắt họ.

30 NGÀY XA XỨ

Của TUYẾT-HOÀ

Kính gửi chị NGỌC-TRINH

Đường vô Đá-dựng nhằm mùa khô thì dễ đi, còn qua mùa mưa nước ngập cả nên phải đi bằng ghe. Bữa chúng em đi không có nước bao nhiêu vì hai ba ngày trước trời khô ráo. Đường sinh lầy dơ dáy. Trãi qua mấy khúc quanh co rồi đến chỗ nước ngập. Thôi, chuyển nẩy hết làm « tiểu-thơ » nữa. Mạnh ai nấy xách guốc xấn quần. Nếu lúc này mà chị được gặp chúng em, ắt chị tưởng là mấy chị đàn-bà đi cấy đa, chị Ngọc-Trinh à.

Phần bờ ruộng, phần nước ngập nên phải dò lần từng bước; nếu không khéo ắt phải sa chơn nhào ùm xuống ruộng. Lại khổ nỗi là chị nào cũng sợ đĩa; mà nhứt là chị N. L.; hề thấy vật gì đen đen nổi lên mặt nước là chỉ hết hồn la hoảng. Chắc ông thầy tu ấy cũng không khỏi bực mình với chúng em mà có khi ông phải cầu nguyện vái van cho mau đến chơn núi.

Qua hết bờ ruộng còn phải đi một đôi đường sinh lầy mới đến chơn núi. Đường này lại càng gớm ghiếc hơn nữa. Cuốn-chiếu bò lên ghềnh thấy mà lạnh mình. Thật cái cảnh đi chơi của người ta sao mà thanh thú quá, còn chúng em thì khổ cực vô ngần. Đi chơi là cốt mua lấy sự vui, biết sự lạ. Sự đi chơi này lại trái hẳn. Thử hỏi trái tim của

chúng em đã biết bao phen đập mạnh với những sự lo sợ nhỏ nhen?

Đường từ chơn núi lên đến trên chùa cũng dốc cao dốc thấp, đá sắp chình-chồng như đường lên núi Bà Đen ở Tây-ninh; nhưng đường này gần hơn. Ở đây có nhiều cái hang đá thật to. Vô trong rộng rãi và cao ráo lắm; chứ không phải nhỏ xiu mà hẹp hòi ẩm thấp như chùa Hang ở núi Điện Bà. Có hai ông thầy tu lên chiếm cứ hai cái hang thật rộng ở đây để làm chùa.

Em đứng trước cửa hang dòm xuống triền núi. Cây cao, cây thấp bên là giao nhành, chim chèo qua liệng lại ca hát liu lo. Trong hang nước chảy rĩ rả như giọng đồn lúc khoan lúc nhặt. Cảnh thật xinh dường như ai khéo sắp để chào khách hữu tình. Em rất tiếc không có đem máy chụp hình để lấy ảnh những cảnh lâm sơn cảm tú. Viếng hai cảnh chùa xong ông thầy bèn dắt chúng em chun vào hang núi để xem những sự lạ. Hang này ăn luôn trong ruột núi chứ không phải ở dưới chơn núi như hang ở núi Nam và núi Bắc.

Ông thầy đi trước cầm đèn chạy, chúng em lần mò theo sau, khi thì leo lên mấy gộp đá to, khi thì trèo xuống mấy hòn đá thấp. Đá rong đất ướt, vì trời mưa nên trơn trượt vô cùng. Càng vô trong càng thấy khó đi. Chỗ thì rộng, chỗ thì hẹp, nên phải len lỏi chen mình để trèo qua kẹt đá. Có khi phải đi qua mấy khúc tre mỏng mảnh bắt ngang miệng hố. Có khi phải trèo lên cây thang lỏng lẻo để lên mấy gộp đá cao. Đường thật nguy hiểm nên mỗi bước mỗi đề phòng nếu hơi hồng một chút là hết mong thấy quê hương xứ sở. Nhiều chỗ đá cao mà không có thang. Đá trơn chui nên trèo lên cứ tuột xuống. Mãi như vậy đến mấy lần, rồi người này lên được lại kéo người kia. (Còn nữa)

CÙNG AI MUỐN CHỤP HÌNH

CÁCH RỬA FILM

Nhơn báo này đã từng tuyên bố rằng trong đồng-bào có vị nào muốn hỏi han về phép chụp hình thì nhà báo có tay nghề chỉ bảo, có nhiều ông bạn ở Nam-vang và riêng ông L. V. Q. ở Bacsai giới thiệu cách rửa film và in hình ra giấy.

Tôi xin trả lời trên báo T. V. tức là bày tỏ chung cho tất cả mọi người muốn biết chụp hình.

I — RỬA FILM

1. 1 cái cuve riêng để rửa film bằng chai hay là bằng sành.
2. bằng carton hay là celluloid.
3. 1 cái ly có doses cc. để lường thuốc nước.
4. 1 cái cân nhỏ để cân thuốc vô.

II. — NƯỚC THUỐC NÀO?

Mua sẵn thuốc trộn rồi hay là chế thuốc theo 2 formules sau đây.

Formules N° 1

Nước mưa 1.000 cc.
Sulfite de soude anhydre 30gr.

Diambi dophénol.

Formules N° 2

Nước mưa 1.000 cc.
Génol 3 gr.
Hydroquinone 3 gr.
Sulfite de soude anhydre 30gr.
Carbonate de soude anhydre 15 gr.

Bromure de potassum 1 gr.

III — THUỐC NÀO TIỆN HƠN?

Toa thuốc số 1 thì tiện lắm. Mỗi lần dùng thì trộn liền mà dùng, dùng rửa film hay là giấy cũng tốt. Có đều là toa này chỉ xài qua một lần mà thôi.

Còn toa số 2 lộn xộn nhiều món, song nó rẽ tiền hơn mà xài lâu đặng.

Tiện hơn hết là mua thuốc bột trộn sẵn; (tiệm chụp hình nào cũng có bán) châm nước vào theo toa dính theo hộp thuốc rồi rửa liền.

Thuốc này gọi là *Révélateur Lumière*, muốn mua phải nói rõ mình dùng thứ nước hay là thứ bột. Nhưng có *Révélateur Kodak* đựng trong ống hay trong ve là dễ kiếm mua hơn các thứ khác.

Nước thuốc hãm hình:
Nước mưa 1.000 cc.
Hyposulfite de soude 200 gr.
Bisulfite de soude 50 cc.

IV. — TRƯỚC KHI RỬA HÌNH PHẢI SẮP ĐẶT LÀM SAO?

Cách sắp đặt cho có thứ tự trong tối trước khi rửa hình

1 — *Revelateur*
Thau nước thuốc rửa cho hình ra.

2 — Eau

Thau nước mưa.

3 — *Fixateur*

Thau nước hãm hình.

V. — RỬA CÁCH NÀO?

Đèn phải màu đỏ sẫm mới đặng. Mở cuốn film ra rút giấy bỏ. Lấy hai cái kẹp bằng cây thứ thật mạnh mà kẹp hai đầu film rồi để vô thau nước « *Révélateur* » hai tay cầm cuốn film thông xuống mà rửa tay mặt đem xuống thì tay trái kéo lên, nhưng nhúng nước thuốc cho hết hai đầu film. Phải nhớ úp mặt film xuống nước thuốc. (Bề mặt là bề trong cuốn film khi mình tháo nó ra).

VI. — RỬA BAO LÂU?

Rửa như vậy cho đặng hai phút đồng hồ là vừa, nếu là film chụp sơn-thủy:

Rửa 1 phút nếu là film chụp hình người.

VII. — RỬA NƯỚC LỘ HÌNH XONG THÌ PHẢI LÀM SAO?

Lập tức đem cuốn film qua thau nước mưa mà rửa cho sạch nước thuốc rồi nhúng vào thau thuốc hãm hình. Kéo lên hạ xuống luôn cho đến khi nào cái film trở nên trong ngần, lật ra sau lưng chẳng còn thấy đục đục màu sữa nữa thì mới đem ra ngoài sáng được.

Ra khỏi phòng tối rồi thì phải rửa nước cuốn film ít nữa là 10 phút bằng nước mưa. Mỗi 1 phút phải thay nước một lần thì mới sạch film đặng.

Rửa xong phải kẹp treo lên trên chỗ nào có không khí mà đừng có bụi bặm.

Trong chừng 3, 4 giờ đồng hồ thì film khô. Chờ nó thiệt khô mới nên đem vô phòng tối mà in ra giấy đặng.

Tuần sau tôi sẽ nói về cách chọn máy chụp hình, và cách in giấy rửa giấy.

Các bạn muốn hỏi đều gì cho kỹ hơn hoặc muốn cây mua hay là hỏi giá cả giùm món chi về rửa hình thì tôi sẵn lòng trả lời.

ANTOINE GIÀU

Ai muốn đặng đồng-hồ rất xinh đẹp, thì hãy kiếm con niêm nhà dầy thép đã đóng dấu rồi, (timbres poste oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, vắn vắn, cứ 1000 con, thì đổi đặng một cái đồng-hồ Chronomètre en métal (gravé ou uni), 2000 con thì đổi đặng một cái đồng-hồ để bàn giấy (Pendulette, très belle forme, en galalith).

Viết thư cho M. Vương-Hoa, Inspecteur de l'Extrême-Orient capitalisation, 68 Bd Charner Saigon.

Bức thư của anh em sếp-phơ cây đặng

KÍNH GỬI QUÍ ÔNG

HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT

Chúng tôi là hội-viên hội Điền-xa tương tế N° 250/4 Rue P. Blanchy Saigon xin có lời trân trọng đến yêu cầu với quý ông một việc như sau này: Nguyên ngày 28 Septembre 1934, hội chúng tôi có đề một lá đơn trong những việc yêu cầu của chúng tôi lên quan Thống-đốc Nam-kỳ và quan Toàn-quyền Đông pháp trong kỳ Đại-hội-đồng chánh-phủ. Chúng tôi đã chép nguyên văn lá đơn đó đưa đi đến quý ông hội-đồng Tây Nam mỗi ông một bản và cũng nhờ các báo Tây Nam đặng giúp. Những việc yêu cầu trong lá đơn của chúng tôi quý ông cũng đã rõ hết, vì chúng tôi là dân chẳng có khi nào được tới chỗ Đại-hội-đồng cho nên phải có lời yêu cầu với quý ông, trong kỳ Đại-hội-đồng này có đem lá đơn của chúng tôi ra xét, xin nhờ quý ông giúp sức cho một hai lời những việc của chúng tôi yêu cầu.

Nếu quan trên chuẩn y cho, trước là có ích cho chúng tôi, cả các chủ xe và chung cho mọi người.

Việc lạc-quyền lấy tiền làm nhà ngủ cho sếp-phơ tại tỉnh Nam-vang nếu mà quan trên chuẩn y cho chúng tôi, thời chúng tôi quyết sẽ làm cho hẳn hoi, trước là để quan trên trông thấy, sau nữa là cho khỏi phụ lời của quý ông giúp sức cho trong ngày Đại-

hội-đồng. Nếu việc lạc quyền được kết quả, sếp-phơ nào đi với chủ tới tỉnh Nam-vang có chỗ ăn ngủ từ tế thời kẻ nọ cũng nói với người kia rằng: Trước nhờ đến ơn quan Thống-đốc Nam-kỳ và quan Toàn-quyền Đông-pháp và lại nhờ đến ơn quý ông hội-đồng Tây Nam, các chủ xe hảo tâm, cùng các báo Tây Nam giúp sức, cho nên chúng ta mới có chỗ ăn ngủ từ tế như thế này.

Chúng tôi rất mong nơi quý ông giúp sức được kết quả thì tất cả anh em đồng-nghiệp chúng tôi lấy làm nhớ ơn quý ông.

Thay mặt hội Đ.X.T.T.
ĐẶNG-NGỌC-PHAN

Chim Oanh! Chim Oanh!

Đêm 2 Octobre 1934 là đêm CHIM-OANH ra mắt chào đời. CHIM-OANH là một nơi có đủ cuộc chơi giải trí, đèn đủ điện, ca lãnh lót...

M. Nguyễn-văn-Tĩnh đơn đủ điệu bằng cây đàn violon là cây đàn đã được nhiều bạn hoan-nghinh, đã nổi tiếng từ Nam chí Bắc.

Đến CHIM-OANH, tức là được mua vui cách đặc-biệt; cuộc vui về tiền. Vui, để mà quên sự mệt nhọc; vui, để mà quên đi nỗi buồn vào cuộc phấn-đấu ngày mai...

Hãy đến CHIM-OANH.

CHIM-OANH kính thỉnh
31 Rue Colonel Grimaud
SAIGON



NGHỀ VÔ NAM - KỲ

Xứ Nam-kỳ ta có võ-dài (theo điệu Âu-châu) đã trên mười năm rồi, đến năm 1932-33 ông Trần-văn-Khả được Chánh-phủ ban ân cho lập thêm võ-dài (theo điệu Âu-châu) riêng cho dân Nam-việt nữa....

Võ-dài theo điệu Âu-Á đã có sẵn đó, nhưng tiếc một điều là người ham mộ nghề-vô Ta càng ngày càng ít; còn số người hiểu võ lại hiếm hoi quá.

Theo con mắt tôi thấy thì số người có học nghề-vô Ta trước kia nay đã gần hết rồi. Nguyên do vì đâu mà ra vậy? Là vì một phần dân Nam-việt ta, từ hàng tri-thức cho đến lao-dộng, chưa biết phân biệt nghề-vô Ta là một điều; còn người học nghề-vô thì lại có tật muốn thử tài ông thầy cao hạ thế nào rồi mới thọ giáo. Nghĩ có buồn cười không? Minh đã đốt võ hoặc có học một ít nghề-vô mà muốn thử tài ông thầy nghề-vô thì là mình gạt lấy mình; mình làm ngay vì mình phải bị ông đánh bại; đến lúc kiêng tài ông rồi thì ông dạy thế nào học thế nấy, học cho thuộc, mua cho lẹ, chứ không hiểu và không chịu tìm kiếm để hiểu, thì bảo làm sao giỏi được. Học nghề-vô mà muốn cho hay thì phải tốn lắm công-phu, phải chịu khó đấm sự lười biếng đi ra khỏi cái xác thịt của ta thì mới hay được.

Có sao lại một phần đông anh-em, chị-em Nam-việt nói nghề-vô Ta dở? Tôi xin anh-em, chị-em Nam-việt, ai có đi xem võ-dài Mayer, nên cho tôi biết: « Có ai được mục-kích cách tập dượt của một nhà võ-sĩ chánh phái của ta chưa? » Nếu bảo chưa thì làm sao dám nhận rằng nghề-vô Ta là dở. Còn như bảo có thấy thì là anh-em, chị-em gặp phải người ta lừa rồi đó. Nhảy múa lẹ làng, đá cao, đấm mạnh, anh-em, chị-em gọi rằng biết nghề-vô đó ư?

Anh-em, chị-em, chớ nên thối chí, vì các trận thua của võ-sĩ ta mấy khi trước đó.

Nếu muốn học giỏi nghề-vô thì cần như anh-em, chị-em phải hiểu nghề-vô đã, hiểu để phân biệt « Võ hộ thân » (Boxe éducative) với « Võ chiến » (Boxe de Combat).

« Võ hộ thân » là thế nào? Người học nghề-vô này để che đỡ thân trong lúc ngộ biến, gặp kẻ hung thủ muốn hại thân mình thì mình đỡ gạt tránh né để thoát thân; một điều qui cho mình là học võ hộ thân để làm một phương thế-dục rất bổ ích vậy.

Còn gọi « Võ chiến » là sao đó? Người học « Võ chiến » có ai vọng trở nên võ-sĩ hạng

nhà nghề « Boxeur professionnel » nên cách tập dượt của họ phải có điều-độ, lên võ-dài đấu chiến phải đúng theo lệ-luật đã giao-kết....

Anh-em, chị-em Nam-việt thường xem võ-dài, nhưng còn chưa hiểu vì sao võ-sĩ ta thường bại trận, lại không suy nghĩ hờ trên mặt báo rằng nghề-vô ta dở.

Còn võ-sĩ ta cũng có cái tật ỷ-minh, vì tin chắc rằng mình được thầy truyền sẵn miếng hay, thế hiểm đầy mình kia mà, nếu đỡ tay lên là lột mắt người, hoặc ngay cẳng ra là bẻ ngọc-bánh của địch-nhân ngay, nói tắc là hề đánh ra là nguy mạng người liền, chớ nào ngờ lời nói của mình nó đi cao hơn cái tài của mình.

Nên nếu bảo cấm làm hại con mắt, hoặc cấm hai ngọc-bánh của địch-nhân thì võ-sĩ ta viện đủ lẽ là không bằng lòng....

Tôi nói thiệt nếu mình thật là một anh võ-sĩ có đủ tài thì chỗ nào lại đánh không được lựa phải có hai chỗ hiểm yếu ấy mới ăn được sao.

Nếu tôi nói cho thẳng ra thì chỉ cho khỏi có người nói tôi coi truyện Tàu rồi là mơ mộng chớ chẳng qua là các người này từ bé đến lớn chưa được thấy một tay võ-sĩ chánh phái tập dượt một khi nào...

Người xưa thượng-dài có đủ vật tùy thân đầu đội bao-cân (couvre-tête) ngực mang kính hộ-tâm (protection poitrine) lại có cả hộ-ngọc-hành nữa (coquille de protection) mà lúc chiến đấu kịch liệt cũng còn đủ tài hạ được địch-nhân thay.

Coi bao nhiêu đấy thì biết người đời nay không sánh kịp người xưa rồi, đã vậy mà lại có đủ tật, nhưng tật lớn hơn hết là hay khoe miệng và hay chê khen quá. Nói thật ra thì phần đông dân Nam-kỳ ta vì chưa biết phân biệt nghề-vô nên không ham học võ là vậy đó.

Vậy thì anh-em, chị-em có nên học nghề-vô Ta chăng?

Nam-nhi học nghề-vô để làm gì?

Phụ-nữ học biết nghề-vô có ích chi không?

(Sẽ tiếp theo)
TINH-ĐẦU.

Chính đồn y phục

Quý ông quý bà, ai là người kén chọn y phục Annam, hãy đến tiệm HUYNH-NGUYỄN may thử một lần thì biết. Người đứng các đồ đã làm việc lâu năm, biết độ theo cách an mặc lịch sự của quý ông quý bà mà sửa cách may đồ cho hợp lối kim-thời.

Đã được nhiều bà khen tặng
Tiệm HUYNH-NGUYỄN
50, Rue Vassoigne, 50
(gần chợ Tân-dịnh)

Hàng nội hóa và công nghệ của ta có những gì?

Quý vị đồng bào muốn biết hàng nội-hóa và công-nghệ của ta, xin mời quý vị lại nhà tor lạ PHÚC - THỊNH ở số 49 E đường Colonel Grimaud Saigon.

Có trữ sẵn rất nhiều các thứ hàng bắc, để bán sỉ cho các người mua buôn, và bán lẻ đều được giá thiệt rẽ không đầu bằng.

Có lò nhuộm hàng đủ các màu tần thời theo hóa học rất tài tình, tỉn công tinh thiệt hạ. Các nhà buôn đem hàng nhuộm sẽ tính giá riêng.

Có lãnh tây ố và nhuộm lại các quần áo tây, và quần áo ta cũ. Các đồ bằng tussor soie hay bằng lụa, bền lâu bị vàng có thể làm trắng lại như mới.

Quý vị ở lục tỉnh muốn hỏi việc mua bán hay lấy kiếu hàng, xin viết thư cho M Hoàng - kim - Phúc 49 E rue Colonel Grimaud Saigon.

Suộm Sặt

Đá banh

NGÀY CHỨA NHỰT 21 OCTOBRE
TẠI VƯỜN ÔNG THƯỢNG

Trận đầu

Etoile Giadinh với Victoria

Trận sau

(đá banh dài)

Royal Sports de Siam với
Sélection Saigonaise

Ping Pong

Tranh cúp Reina

Tuần rồi Bar de Việt-Nam có tổ chức một cuộc tranh cúp kêu là Cúp Reina.

Có cả thấy 32 chiếc vợt từ hạng 2e série trở xuống dự tranh.

Rất cuộc M. M. Thành với Tri đi độ chúng kết. Tri thắng mà lãnh cúp.

M. Triệu-văn-Yên có thưởng cho người đi tới chung kết một chiếc vợt, một chục banh Reina và một cái insigne F. F. T. T. và người đoạt cúp một cái insigne như trên nữa.

Ten nít

Trận tranh cúp « Huỳnh-văn-Giao » đã đánh từ tuần trước.

Số người dự tranh rất đông. Phía đơn có tới trên 40 người tranh nhau trên các sân CH. WOO, C.S.A S.T.C.

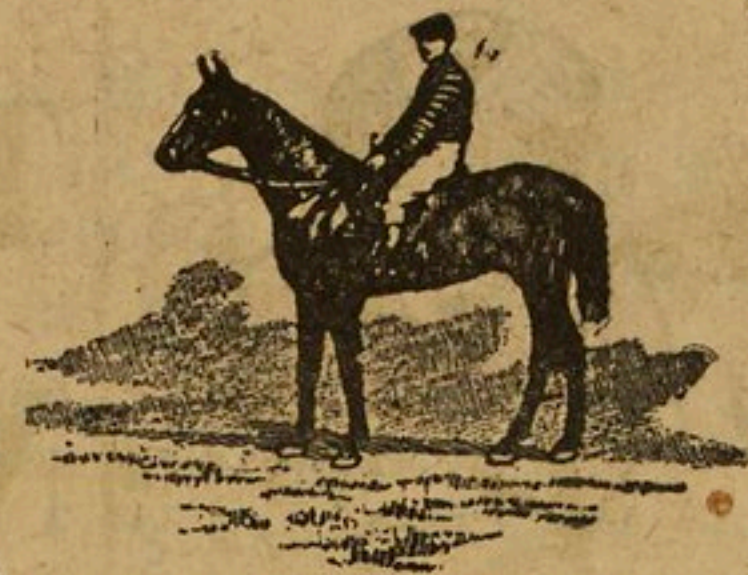
Độ chúng kết sẽ nhắm vào ngày 1er Novembre 1934.

Bên phía đánh đôi có trên 20 cặp tranh nhau trên các C.S.A. và CH. WOO. Độ chúng kết sẽ ở vào ngày 18 Novembre 1934.

Ngày 1er Novembre nhằm Toussaint đúng 7 giờ rưỡi ban mai, tại sân Saigon Tennis Club sẽ có trận phục thù giữa Chim và Giao.

LỜI BÀN DUA NGỰA

KỲ THỨ 50 — 21 OCTOBRE 1934



Còn có một kỳ này nữa là hết mùa đua ngựa « lip » (Courses-Libres) rồi.

Đến ngày 6 Novembre tới đây là ngày hội đua ngựa sẽ khởi sự cho đăng tên đua rông những ngựa chiến. Tùy theo năm khùng hoảng nên bản trị sự hội Đua-Ngựa đã xin sửa đổi lại nhiều khoản trong chương trình củ của quan Thống-dốc đã ban hành từ mấy năm nay, rất có quan-hệ đến mấy ông chủ ngựa và người đánh cá. Vậy trong lúc nghỉ đua từ 22 Octobre đến 5 Novembre, tôi sẽ lần lược kể ra trong 2 kỳ báo tới đây, để bà con biết rõ.

I. — PRIX CHIMÈNE

ĐUA TRON CHẤP 1.400 THƯỚC
NGỰA HẠNG NHỰT

Le Lion	38
Vive Phú-thọ	30
Đạm-lý-Vân	29
Ngọc-Hổ	28

Mấy con này chỉ có Vive Phú-thọ là đua có chừng đôi hơn. Đạm-lý-Vân và Ngọc-Hổ có mau mà thiếu bền. Tôi bàn: Vive Phú-thọ nhứt, Đạm-lý-Vân nhì.

II. — PRIX MA JOLIE

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC,
NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Petite Sportive	33.5
Ô-Phước-Lợi	33.5
Hồng-Ngọc	33.5
Long-Phi	33.5
Hồng-Hên	35
Pélican	38
Akilor	38
Vang-Lân	39
Kim Dan ex Krang dor	39
Vang-Rồng	39

Độ này lựa ra mấy con có đường ăn được là: Hồng-Hên, Vang-Lân, Hồng-Ngọc, Pélican và Petite Sportive. Vậy tôi bàn: Hồng-Hên nhứt, Pélican và Vang - Lân nhì, vớt Hồng-Ngọc.

III. — PRIX MA JOLIE (2e épreuve)

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC,
NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Jolie Fille II	30.5
Ngọc-Ân	32
Phân-Điêm	32
Kim-Tông	32
Vang-Huê	33.5
Hồng-phước-Hội	35
Forfait	35
Xích-tu-Long	35
Vang-Phụng II	35
Khứ-Ba	38

Độ này có nhiều con đồng sức với nhau như: Phân-Điêm, Jolie Fille II, Vang-Phụng II, Vang-Huê và Hồng-phước-Hội. Con Ngọc-Ân là ngựa mới nó tốt con và dượt cũng khá.

Tôi bàn: Vang-Huê nhứt, Phân-Điêm và Jolie Fille II nhì, vớt con Hồng-phước-Hội.

IV. — PRIX LE CID

ĐUA TRON ĐỘ CHẤP 2.000 THƯỚC
NGỰA NGOẠI HẠNG

Khứ-Lân	43
Đạm-bình-Tây	41
Popéay	40.5
Joli Cœur	37
Khứ-p-Long	37
Khứ-Beo	37
Kim-Quí	36
Kim-Liên	32
Kim-Huê	30
La Tosca II	29

Double Event

Độ này cũng giống như độ hội hôm 30-9-34 vậy, đường 2.000 thước mấy con bền như Kim-Huê, Kim-Liên, Đạm-bình-Tây, Ô-Vân, Khứ-Lân và Popéay sẽ về tới. Tôi bàn: Khứ-Lân nhứt, Kim-Liên và Popéay nhì, vớt con Kim-Huê.

V. — PRIX DES APPRENTIS

ĐUA TRON CHẤP 1.400 THƯỚC,
NGỰA HẠNG NHỰT

Đạm-Ngọc (Mừng)	26.5
Khứ-Hoa (Ich)	29.5
Iéna (Non)	29.5
Pôpos (Sách)	30
Kim Lân (Tram)	30.5
Mạnh-Lương (Nhỏ)	31
Langvath (Đáp)	32
Ô-Lân (Giao)	32
Tabarin (Mỹ)	32
Portune (Sắt)	33.5
Tarzan (Samloth)	34
Khứ-Ngọc (Bảy)	34

Độ này tùy theo nài mớ ăn độ nhiều thì phải chớ nặng, ăn độ ít thì được chớ nhẹ. Nên mấy con hay như: Mạnh-Lương, Đạm-Ngọc, Pôpos, Tarzan và Kim-Lân mới nhẹ như vậy. Tôi bàn: Mạnh-Lương nhứt, Sangvath và Ô-Lân nhì, vớt con Đạm-Ngọc.

VI. — PRIX MANON

ĐUA TRON ĐỘ BÀN 1.200 THƯỚC,
NGỰA HẠNG NHỊ

Hồng-Đỗ	150	30
Kim-thoại-Hoa		30.5
Vang-Hoa	100	31
Vang-Gia	50	31.5
Gobelins	50	32
Vang-Sang	50	33

Double-Event

Độ dúp này, ít ngựa mà khó bàn lắm. Vì sức nó đồng với nhau, chỉ có Vang-Gia là dở hơn. Lấy theo máy độ rồi mà so sánh thì tôi bàn: Kim-thoại-Hoa nhứt, Vang-Sang nhì, vớt con Gobelins.

VII. — PRIX MANON (2e épreuve)

ĐUA TRON VÀ BÀN 1.200 THƯỚC,
NGỰA HẠNG NHỊ

Hồng-Lân	100	28
Đạm-Nhỏ	50	29
Vainqueur	50	32
Vang-Long III	100	32.5
Ngọc-Anh		35
Đạm-Anh II	100	35

Đám này lựa kỹ ra mấy con có thể ăn được là: Vang-Long III, Đạm-Anh II, Hồng-Lân và Vainqueur. Vậy tôi bàn: Hồng-Lân nhứt, Đạm-Anh II nhì, vớt Vang-Long III.

Double-Event

Thuận đánh Khứ-Lân và Kim-thoại Hoa.
Ngược thì Kim-Liên và Vang-Sang, Popéay và Gobelins.

QUANH-MÌNH

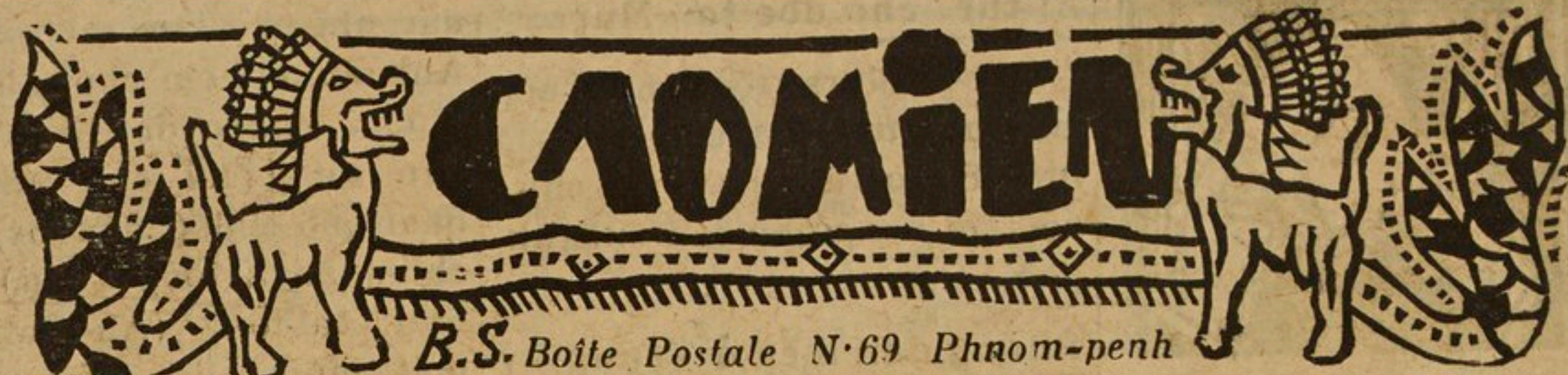
?

— Có người hỏi tiệm hớt tóc XUÂN - CHUÔNG ở góc đường Ohier và G. Guynemer dọn đi đâu mất?

— Thưa, không đi đâu xa, dời về bên cạnh nhà củ, cách một cái phố. — Chúng tôi đã chính dọn lại rất sạch sẽ, mát mẻ, hợp vệ-sinh. Thợ rất cần mẫn. Đủ các thứ dầu thơm, mà giá chỉ có 0\$10.

Xin quý khách yêu mến bấy lâu, chiếu cố giùm cho. Rất đội ơn.

XUÂN-CHUÔNG
123, George Guynemer



DOC-GIA DIEN-DAN

Hưởng ứng theo ông Chánh Thiện về vấn đề dựng nên cửa hàng toàn đồ nội hóa tại Namvang

Đọc báo Tân-Văn số 8 ra ngày 22-9-34 ở trường Cao-miên có bài nhan đề: « Một việc mà anh em chúng ta có thể làm được ở Nam-vang của ông Chánh-Thiện, ngụ ý trong bài ấy ông hết sức hô hào cổ động cho cửa hàng bán đồ nội-hóa xuất hiện tại Nam-vang.

Phải, cửa hàng bán đồ nội-hóa xuất hiện tại Nam-vang trong lúc này thì có gì hấp dẫn hơn nữa. Trong thời buổi kinh-tế khuân-bách này đồng tiền khó kiếm, chúng ta cần giúp lẫn nhau hầu cho công nghệ nước nhà được mấy may tấn bộ, đại gì đem tiền mua của thiên hạ. Mua của thiên hạ tức là đem tiền làm giàu thêm cho họ, mà cũng tức là chúng ta tự giết đồ nội-hóa đó. Thì nghĩ mà coi mỗi ngày nội 177.000 dân Việt-kiều này xài vật ra bao nhiêu, nếu bao nhiêu tiền ấy để lọt vào tay người mình thì có còn gì đáng quý, mà tiếc thay xưa nay nó vẫn phải đi ngay vào tay anh Tàu, anh Tây, anh Chà hết. Về việc dựng nên hội buôn nội-hóa tôi nghĩ nên tán thành lắm, vậy đồng-bào Việt-kiều chúng ta nghĩ sao? Nghĩ sao với ông Chánh-Thiện, nghĩ sao

Đành rằng cửa hàng bán hàng đồ nội-hóa vào thời buổi này thì có hơi khó khăn một chút, nhưng cứ theo ý kiến của ông Chánh-Thiện về việc phân ra phần hùn như đã nói thì nghĩ cũng tiện lắm, bây giờ chúng ta chỉ còn lo một

nỗi phải có kẻ ra đứng lo kêu hùn, nhưng chỗ này cũng không khó chi đó, nếu ai đã có óc thương-mại, ai đã biết giác ngộ yêu thương đồ nội-hóa, ai có lòng muốn dựng nên hội buôn nội-hóa thì cứ theo chương-trình của ông Chánh-Thiện đã phát họa sẵn kia mà hành-dộng thì được ngay.

Cửa hàng nội-hóa, hội buôn Việt-kiều nên mau mau thiết hiện ở Nam-vang trong lúc này là phải lắm, cơ sở các nhà thương-mại ta ở xứ này lại không mấy ai nghĩ đến vậy. Mấy ông chế đồ nội-hóa xấu r? Nếu bảo tốt hơn của người thì tôi không dám nói chứ biểu tôi nói xấu hơn thì thật tôi không có can đảm nói được. Đồ nhà cũng khéo, cũng đẹp, cũng tốt, cũng chắc như của người vậy, mà giá lại rẻ hơn thì lấy có nào các ông không chịu trừ bán để trừ bán đồ ngoại-hóa. Các thương gia Việt-kiều nên chú ý đến chỗ đó, các người hay đề tâm cho tương-lai nội-hóa nên biết giùm.

VIỆT-HÀ

Thơ tín

Cùng ông Việt-Kiều. — Ông hãy trả lời ở B. P Phnompenh N° 69. Cùng người đau mắt trên cổ. — Theo lời một vị độc giả điền chỉ thì ở Rạch-giá (chợ Dinh-Nhà-màn—Vinhlong) có chú ba Đinh bán thứ thuốc dán ấy rất hay.

Nghe.....Chuyện

Nghe nhiều người than với nhau sao cầu tàu số ba hư mục đã lâu quá rồi mà không thấy ai sửa lại. Để như thế có hại và nhiều sự bất tiện cho hành khách quá, ai đã đến cầu ấy đều phải phấp phồng...

Thấy đồng bào Việt-kiều ta tranh nhau bán bắp cho liên-đoàn thương-gia Tinh-châu có người lấy làm lo ngại cho tương-lai hội bắp xứ này và e rồi đây các nông-gia phải đến hội giải-nghe vì lỗ, lỗ mãi....

Nghe nói nhà thương lớn (Hôpital Mixte) vừa rồi đã bớt hết 9 người điều-dưỡng ăn tiền ngày và tập sự. Đó cũng vì ngân sách thiếu hụt chứ thỉnh không ai lại nỡ để chín gia-dinh phải mất chén cơm hay sao.

Thấy cái phé trước thành vua ngày cũ lở thêm mãi, không rõ vì lẽ gì sở Trường-tiền không lo tu-hỗ lại để vậy coi mất vẻ đẹp của thành vua nhiều. Vì không tiền chăng?

Nghe nói độ này dầu sắn dầu lửa gì cũng đều có sụt giá xuống chót đỉnh cả, thế mà chỉ có than, bòn con trời trên này nhứt định không sụt xuống xu nào cả. Trước 2\$00 thì nay vẫn cũng hai chut cắt.

Thấy sở Voirie cho người đồn cây đào gốc, tu-bồ khúc đường quân hạt số 1 từ xóm hội (Russey keo) trở lên miết trên hăng đầu C. F. A. P. có nhiều người lại bán tin đồn ra rằng đây nhà lá ở theo dọc đường ấy sẽ bị đuổi nay mai. Đó là tin đồn nhảm, anh em, chỉ em xóm ấy cứ vững bụng tin nơi quan Đốc-ly De Chicourt là một vị thượng quan hay để ý đến hạng bình-dân lao-dộng thì không bao giờ ngài lại đành đuổi anh em chỉ em trong hồi kinh-tế nguy nan này.

THUẬN-PHONG

Vi bài ở tòa-soạn Cao-miên gửi tôi trẻ nên đừng không kịp dữ hết, xin chớ độc-giả Cao-miên lượng thứ cho một kỷ.



Phương danh các vị đáp trúng thai, toán, đồ

Đáp trúng bài toán « Chia Trầu »

Cô Nguyễn-thị-Cảnh Giadinh— Nguyễn-văn-Dương Saigon. — Trần-văn-Tuôi Saigon. — Trần-Q.Ấn Phompenh. — Hanh Bac-liêu. — Trần-v-Giồng Phompenh. — Diệp-văn-Tốt Phú-nhuận. — Lê-v-Truyền Cholon. — Phan-Thành-Hai Saigon. — Lê-v-Nam Cholon. — Cao-thị-Xanh Bentre. — Huỳnh-Q-Tư Phompenh. — Hà-thị-Lý Cholon. — Đặng-tấn-Lộc Giadinh. — Nguyễn-thị-Bảy Baria. — Phó-Lê Như Nhatrang. — Trần-văn-Triệu Saigon. — Võ-văn-Ba Saigon. — Ng-binh-Tịnh Saigon. — Huỳnh-v-Quy Saigon. — Phạm-v-Ôn Saigon. — Trịnh-Hưng-Tĩnh aigon. — Bùi-văn-Kính Thủ-đức. — Phạm-v-Thịnh Saigon. — Ngu-thị-Bảy Baria. — Huỳnh-văn-Hương Saigon. — Nguyễn-văn-Hoài Saigon. — Lê-văn-Lợi Saigon. — Phạm-v-Hay Bienhoa. — Võ-v-Hích Hocmon. — Nguyễn-văn-Vàng Saigon. — Ng-thị-Lang Saigon. — Ng-thế-Thanh Sóc-sỏi. — Nhan-Chí Gò-vấp. — Chương-v-Trù Saigon. — Huỳnh-văn-Sáu Saigon. — Phan-văn-Châu Phước-hải. — Châu-Thanh - Liên Giadinh. — Thiệu Kép — Lê-văn-Thời Núi Sập. — Nguyễn-v-Hề Ngã-Năm. — Nguyễn-v-Hoàng Nhatrang. — Tr-H-Quảng Nhatrang. — Ng-Phủ-Trạc Cholon. — Cô Ng-thị-Mới Ppenh. — Khru-Trinh - Khiết Tâyninh.

Đáp trúng bài đồ « Về hình sái » đăng trong số 7
Trần-Thường Huế.

Đáp trúng thai

« Ai đi giống dạng... »

Cô Nguyễn-thị-Renée Bentre; Trịnh-Tường Pursat; Trần-Tú Saigon; Bùi-văn-Quốc Rachgia; Cô Trần - Ngọc - Anh Saigon; Nguyễn - Đàm Thủ - đầu - một; Phùng-Học-Trước Cholon; Tạ-Quang-Lưu Trangbang; có Tô-thị-Ba Saigon.

Đáp trúng « Hình vẽ sái » số 9.

Lê-văn-Linh Saigon; Ung-v-Hào Saigon; Phùng-Học-Trước Cholon; Lê-văn-Liêu Saigon.

Đáp trúng bài toán « Hồ-Sen »

Trần-văn-Biên Hạ-ly.

Đáp trúng câu thai

« Chữ Soái » (số 8)

Trịnh-Tường Pursat; Bùi-v-Quốc Rachgia; Nguyễn - Đàm Thudaumot; Khru-Trinh-Khiết Tây - ninh; có Nguyễn-thị-Mới Phnom-penh; Lâm-Hồng-Long Lagi; Châu-Thanh-Liên Giadinh; Lê-văn-Thời Núi-sập; Trần-v-Cước Bến-cỏ; có Tô-thị-Ba Saigon.

Đáp trúng câu thai « Chó Xi »

Cô Nguyễn - thị Ngọc - Tỷ Hương-diêm.

Đáp trúng bài toán « Tề-Thiên » (số 9)

Các - văn - Nghị Saigon. — Huỳnh-văn - Qui Saigon; Võ-văn-Hưng Saigon; Nguyễn - văn-Vàng Saigon; Nguyễn - Đàm Thudaumot; Nguyễn-văn-Cự Saigon; Ung-văn-Hào Saigon; Phạm-văn-Thịnh Saigon; Phạm-văn-Hay Biênhòa; Võ-Chánh-Trực Cholon; Huỳnh-văn-Hương Saigon; Tô-minh-Út Saigon; Huỳnh-Tấn - Tuốc Saigon; có Cao-thị-Vàng Saigon; Lâm-Hồng-Long Lagi; Tô-Quế-Long Thanh-trị; Văn-bằng Saigon; có Huỳnh-thị Kim-Liên Pnompenh; Phan-văn-Châu Phước-hải; Nguyễn - văn - Hề Ngã-năm; Lâm - thành - Đức Cailay; có Huỳnh-thị-Bảo Thủ-đức; Trò Thiệu Kép; có Nguyễn-thị-Bảy Baria; Võ-văn-Hích Giadinh; Williams Thank Saigon; Trần-văn-Triệu Saigon.

Đáp trúng câu thai

« Cá bạc Mả » (số 9)

Các-văn-Nghị Saigon; Huỳnh-văn-Quy Saigon; Võ-văn-Hưng Saigon; Lê-Hàng-Cầm Saigon; Võ-thị-Lê Giadinh; Lê-Quang-Phát Saigon; có Trần-Ngọc-Anh Saigon; Nguyễn-văn-Vàng Saigon; Chương-văn-Trù Saigon; Nhan-Chí Gò-vấp; Nguyễn-Dàm Thudaumot; Ung - văn - Hào Saigon; có Nguyễn-Ngọc-Bạch Saigon; Phạm-văn-Hay Biênhòa; Võ-Chánh-Trực Cholon; Huỳnh-văn-Hương Saigon; Lâm - Trung - Huê Saigon; Nguyễn-Hữu-Nhơn Saigon; Tô-Minh-Út Saigon; có Nguyễn-tại-Phước Saigon; Hứa - Lập-Nghiep Hocmon; Vương-Thọ-Son Giadinh; Lâm-Thành-Đức Cailay; Hứa-văn-Vàng Hâtien; Williams Thank Saigon; có Nguyễn-thị-Mới Paompenh; Mai Mytho; Trần - văn - Triệu Saigon; Nguyễn-Dương Phan-thiết.

Trong lúc...

Các bà, các cô thường bị máu huyết xấu, đường kinh không đều hay đau bụng, hoặc sanh dễ rồi không giữ huyết, để đường kinh bế-tắc, sanh ra nhiều chứng bệnh lật-vật, như bần thần mỗi-một, ăn ngủ không được hay đau lưng nhức xương, mỗi việc chi cũng đều chán nản, có khi bạch-đái làm bãng.

Muốn đường huyết lại, đường kinh đều, chỉ uống Dưỡng-huyết điều kinh hoàn, của hiệu Đức-Trọng, một hộp 0\$80 uống được 6 ngày.

Thuốc đau ruột: Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, ợ chua chảy nước dầy. Một gói 0\$60.

Dầu Cù-Là hiệu Đức-Trọng, trị bá chứng rất hay, một ve 10 xu.

Thuốc Trẻ-khí: Trị đau tức-thốn hay bôn chồn dạ dưới và cả hén ngoại thận đều sưng làm hạ-nan, đi đứng không được, nặng trĩu khó chịu. Một ve 0\$40.

Nhà thuốc Đức-Trọng, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Đề bán Nguyễn-thị-Kinh và máy nhà đại-ly ở lục-tỉnh.

DẦU K HUYNH DIỆP

Đại-ly: THANH-THANH

120, Boulevard de la Somme - SAIGON

Đức-Vinh phố Lò-đúc, Hanoi

Trị bá chứng

rất thần hiệu

của

Viên-đệ-Huế

Tâm vật



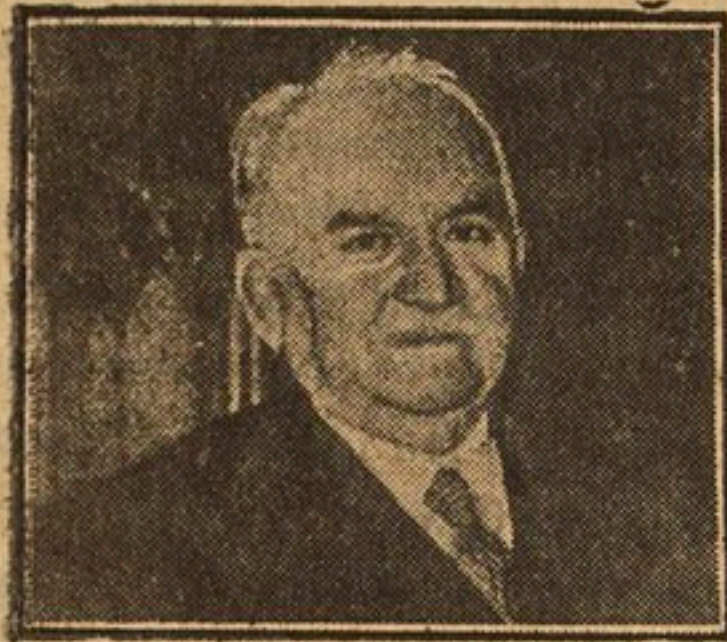
Thăm hỏi

Nước Pháp lại thêm một cái tang

Ngoại-trưởng Barthou bị ám sát làm cho người Pháp buồn rầu đau đớn chưa nguôi, nay lại thêm cụ Raymond Ponicaré thất lộc nữa. Cụ mất hôm 15 Octobre hồi 3 giờ rưỡi khuya, hưởng thọ được 75 tuổi.

Sự lộn xộn trong nội-các Pháp

Vì vụ Stavisky, quan Hình bộ thượng thư Chéron bị dân chúng phản đối gắt nên đã từ chức.



Thủ-tướng Doumergue

Vì việc ám sát vua Yougoslavie là Alexandre và ngoại-tướng Barthelemy tại Marseille mà Nội-vụ thượng-hor Albert Sarraut cũng đưa đơn xin thôi.

Nhơn vậy nên nội-các Doumergue phải có ba vị tổng-trưởng mới:

Thay cho ông Chéron là ông nguyên lão nghị viên xứ Martinique tên Lémery.

Thay cho ông Sarraut là ông Marcel deau. Còn người lãnh cái trách-nhiệm nặng nề của quan ngoại-trưởng vô-phước Barthou thì là ông Thuộc-dịa thượng-thor Laval. Ông Louis Rollin vô lãnh bộ Thuộc-dịa.

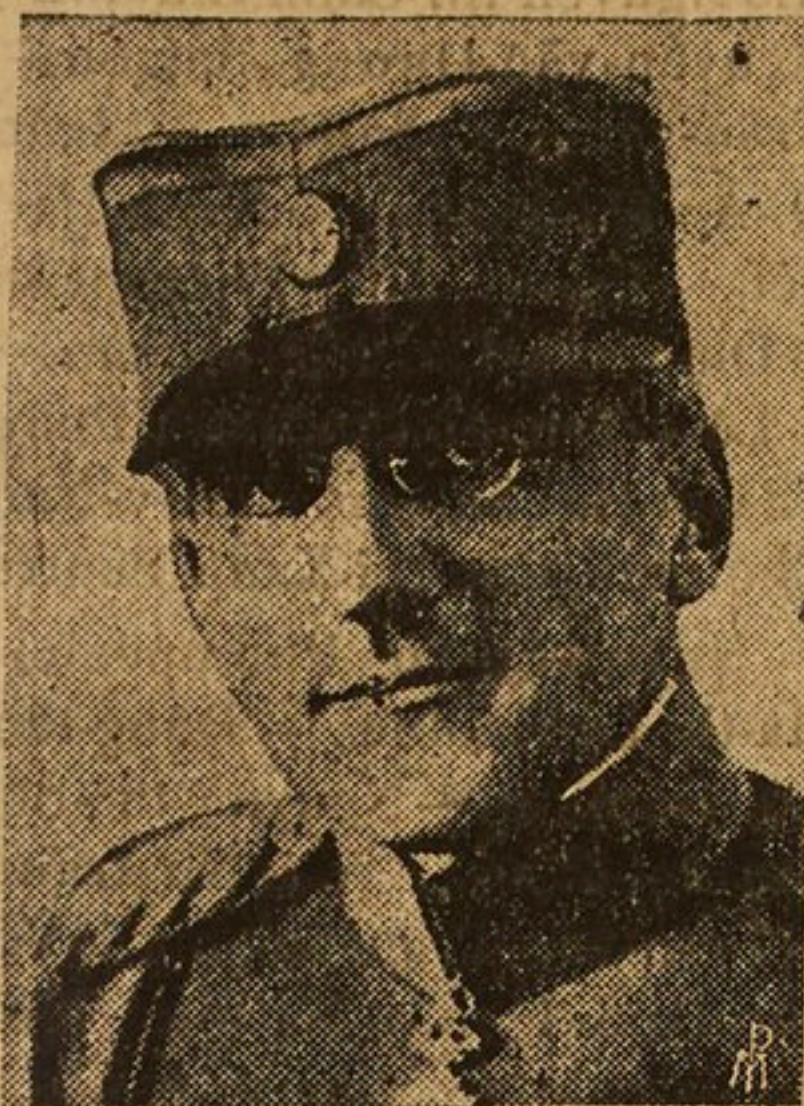
Quan tổng - thống Pháp qua Belgrade

Hôm 18 Octobre, ông Lebrun đã qua tới Belgrade để dự lễ tang vua Alexandre. Nhơn dịp ấy, ngài gặp vua xứ Roumanie là Carol và tới trưa thì cùng phái bộ Pháp đi tới mã vua Alexandre mà đặt một vòng hoa.

Đã bắt được kẻ gây cuộc ám-sát ở Marseille

Vụ ám-sát vua Yougoslavie và ngoại-tướng của nước Pháp xảy ra làm cho nhà đương đạo tức giận tìm bắt hung thủ dữ lắm.

Bắt được Kalemien rồi, nay người ta lại còn nắm chớp tên



VUA ALEXANDRE BỊ ÁM SÁT TẠI MARSEILLE

Sylvestre Malny nữa. Bọn hung-thủ này có đảng-phái hân-hối; chúng là một bọn cách-mạng ghê-gớm của xứ Bulgarie và là kẻ lấy sự khùng bố làm thú-đoạn. Chúng còn nhiều dư đảng, hiện nay nhà chuyên-trách còn lo tìm bắt.

Hồng pháp

Chết một cách bất ngờ

Bentre. — Những cu-li làm cầu bắt qua sông Balai (Bentre) xum nhau quây một cái chày bong mà không nổi, người chèo đò ở sông này là Cang trông thấy liền nhảy vào phụ lực.

Cái chày bong quây lên cao, rồi trật mấp rớt xuống và nhằm đầu anh Cang té ra chết lố.

Bỏ mạng vì lòng tương-trợ, anh Cang để lại 3 con đại và 1 vợ yêu, tưởng ai có từ-tâm cũng nên thương xót.

Đã giết được một tên ăn trộm

Tam-kỳ. — Ngày 3 Octobre ở làng Đức-phủ người ta thấy một cái thây chết trôi linh linh dưới suối. Lý-trưởng làng ấy đi báo quan địa-phương, qua bữa sau quan về khám tử thi thấy chừa tay bị trói chặt và có 3 vết dao đâm vào cuống họng, hai bên bàn tay thì bị bầm tím, nhìn không biết là ai. Vừa khi đó có người dân-bà tên là Ngô-thị-Chút tới nhìn nói là chồng của Thị tên là Lê-văn-Hoán (một tay ăn trộm lợi hại nhất ở vùng đó.)

Sau đó có tên thợ Năm tới thú thật với quan rằng chính nó giết Hoán, vì năm ngoạ tên này muốn hãm vợ nó nhưng người vợ khản cự, cách

ít ngày thì nhà anh ta bị đổ ra tro. Đến năm nay nó mới cất được cái nhà khác, Hoán tới muốn dõ thủ đoạn cũ, 2 vợ chồng không biết tính sao nên đành để cho Hoán tự do chung chạ, rồi phục rượu cho say, đem vào buồng nhà cho ngủ, rồi hai vợ chồng và người em trói Hoán lại, đem chôn tuốt, đoạn khiến ném xuống suối. Vụ này còn chờ quan trên xét xử.

Dân-biểu và Bảo-hộ

Ngày 15 Octobre, khi ra mắt đức vua rồi, các vị dân-biểu ra mắt quan Khâm-sứ. Quan Khâm có đọc một bài diễn-văn nhắc các công việc đã qua và khuyên phòng dân-biểu chú ý đến các vấn-đề kinh-tế.

Ông nghị-trưởng có trả lời và hứa sẽ tận tâm cộng sự với chánh-phủ.

Trong cuộc hội đàm ấy có mặt các quan đại-thần Nam-triều dự thỉnh.

Vụ báo « Alerte »

Vụ này tòa xét không đủ bằng cứ nên đã hủy bỏ. Nhưng hôm chiều thứ bảy 23 Octobre, M. Vincenot một người giúp việc cho tờ báo Alerte, vì bất bình sự kích bát của tờ Hué-kiểu nhứt-báo nên đón M. Sam-Ky-Ba là tổng lý tờ báo ấy mà đánh.

M. Sam-Ky-Ba, thay mặt cho chánh-phủ Nam-kinh ở Namkỳ, đã xin giấy bình mà đầu đơn thưa M. Vincenot.

Nam-vang bị lút

Vì mưa tiếp thêm một trận quá to hôm 13 Octobre nên ở Nam-vang đã bị lút. Nước ngập mặt lộ trong châu-thành tới 5 tấc. Các đường giao-thông có bị hư hỏng nhiều chỗ.

Quận Chợ-lách sẽ nhập về tỉnh Bến-tre

Vì giao-thông cách-bức nên sự chánh-trị rất khó khăn thành ra có vụ quan quận Mỹ hiệp đáp dân chúng mà chúng tôi đã báo tin trước kia. Thị nay muốn cho hết sự bất tiện ấy, chánh-phủ đã định sáp nhập quận Chợ-lách vào tỉnh Bến-tre sau khi hội đồng địa-bạt tỉnh ấy hội họp mà tỏ ý kiến.

BON
DỰ THÍ
1. Cờ - tướng;
2. Thái, Toán, Đố
thì phải gán 1
cái bon như vậy
theo.

Ái thế cho đóc-tơ Muraz?

Đóc-tơ Muraz tới lệ nghị nên chỉ quan thống-đốc Namkỳ đã lựa đóc-tơ Ramijean thế chức mà coi sóc sở vệ-sanh thành-phố Saigon-Cholon.

Phòng dân biểu ở Trung-kỳ

Phòng Dân-biểu Trung-kỳ đã nhóm hôm 16 Octobre. Phòng đã cử ban trị-sự như vậy:

Nghị - trưởng: Hà - Đăng, nguyên nghị-trưởng. Phó-nghị-trưởng: Đặng-Cao-Đệ, Tham-tri hưu trí.

Thơ-ký: Phạm-văn-Quảng, dân biểu Hà-tĩnh.

Phó thơ-ký: Võ-Công-Hòa, dân-biểu Hà-tĩnh.

Ban trị sự phòng canh nông

Thương mại Vientiane

Phòng canh - nông thương-mại Vientiane đã cử ban trị sự như vậy:

Hội-trưởng: ông Numa Allard.

Phó hội-trưởng: ông Ricau.

Thơ-ký kiêm-thủ-qui: ông Kerdure.

Góp chợ nặng quá

Hồng-ngư. — Ba năm nay dân tình nghèo khổ, buôn bán ế ẩm, mà người mua chợ Hồng-ngư đồ ngỗng bóc lột bán hàng, luật quan một chiêm thì góp năm bảy chiêm, còn năm bảy chiêm thì góp một hai cắt. Góp chợ mà không có biên lai, còn điều lệ thì treo trên

dầu nhà chợ làm sao mà thấy. Anh em chị em chúng tôi toàn là dân nghèo đói nua gánh bán bưng tại chợ cầu, xin quan chủ-tỉnh (Chầu-đốc), quan chủ-quận (Hồng - ngư) cùng thầy cai-lồng (An-bình) ghé mắt giùm, dạy kẻ mua chợ phải góp đúng luật quan định, phải dân điều-lệ dưới thấp cho anh em chị em chúng tôi nhờ. Rất mong thay!!!

Lời rao rê tiên

Ái muốn biết văn của một nhà học-giã ở chốn Thần-kinh thì mau mau lại tiệm THANH-THANH mà mua một bộ Cổ-lưu-mộng do ông Ngạc-am Võ-Liêm-Son viết ra. Có thể nói là một bộ tiểu-thuyết có giá trị như trong lúc này.

GIẤY ĐÁNH MÁY (Papier pelure)
Một rame 500 tờ cỡ 21x27 giá 1\$00.
Một rame 500 tờ cỡ 20x31 giá 1 05.
Một rame 500 tờ cỡ 44x66 giá 400.
Gửi thơ mua nơi M. Lý-Công-Quận chủ nhân ở tại Soctrang.

Nhà báo TÂN-VĂN còn cần dùng một ít người siêng năng hết sức để kiểm quảng cáo và cổ-động.

« Nên đọc báo Tiếng-Dân là tờ báo có giá-trị, đã 7, 8 năm nay được đồng-bào hoan-nginh. Mỗi tháng có 2, 3 tờ phụ-trương có nhiều bài rất hứng thú. Giá báo một năm 5\$, 6 tháng 2\$80, và 3 tháng 1\$50. Mandat và thơ gửi cho M. Huỳnh-Thức - Kháng, Tiếng - Dân ở Huế (Annam) ».

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thắc-Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho loa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương hàn, sốt rét, ban sa, tề bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo ắt bệnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

TRU'ÔNG - XUÂN

Ở đại-lộ Gallieni n° 26

(gần gare Arras)

Nem nướng thật ngon theo như lời quảng-cáo chẳng sai. Boy nhậm le, khuôn phép. Xin mời quý bà, quý ông, đến dùng thử trong lúc nhàn du ắt sẽ đẹp ý.

de 8 à 12 PHÒNG TRÔNG RĂNG de 2 à 6

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRU'ÔNG

DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.

Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

DOCTEUR

F. NG-V-NGUYỄN

Cựu sanh-viên đường-đường, PARIS

Chuyên trị các bệnh:

Trái-tim, bao-tử và gan

Phòng khám bệnh:

81, đường Mac-Mahon - SAIGON

Artiste portraitiste KHUÔNG

Đến tận nhà QUÍ-NGÀI

NGO NGƯỜI VẼ GIÁ TÍNH RIÊNG

VẼ THEO HÌNH CHỤP

5.50 x 6.60 "BU/TE"

10.10 x 15.15 "MÀU ĐEN VẼ GIẤY"

9.50 | 2.70

Hình Rời 10.10 x 15.15 = 2.00

NGUYỄN VĂN KHUÔNG

Artiste portraitiste

440 QUAI S. CHO QUAI 440

ở XA GÓI

EN FACE GARE JACKARÉO CHOLON

Người ANNAM

nên hút thuốc

“TAM-KY”

CHUYỆN NGẮN CỦA TÂN-VĂN

THẦY THÔNG DÂY THÉP

TỬ-THANH (Hatiên)

(Tiếp theo và hết)

Thật vậy. Thầy thông thạo ở nhà chị Ba Huôi xuống dưới này ở chung với chị Tư Kiên, mục đích để gần cô hai Châu. Thầy thương cô hai Châu đã lâu rồi. Thầy cũng biết ái-tình của thầy là ái-tình vô hy-vọng. Song không ai cấm thầy thương, thì thầy cứ thương. Nhiều khi thầy dòm lại mình rồi bỗng dưng thầy ứa nước mắt.

Mồ côi cha mẹ, một thân xông lước đường đời. Thầy đã đổi qua nhiều tỉnh. Lễ thì thầy phải cưới vợ dặng cùng thầy chia sẻ vui buồn. Thầy không chịu, thầy quyết thờ cái chủ-nghĩa độc-thân. Thế mà bây giờ... Bây giờ thầy không thể tự-chủ cái lòng thầy được nữa. Thầy đã thương cô hai Châu rồi. Phải chăng duyên nợ ba sinh? Thương thì thầy cứ thương, chứ thầy cũng biết cô hai Châu là con nhà giàu có, sang trọng mà lại là con một nữa. Vợ chồng, ông phán đầu lại bằng lòng gả cho thầy là một người mồ-côi, lưu lạc giang-hồ. Đời này là đời tiền mã.

Một ngày kia, thầy thông gặp một cái thơ của cô hai Châu. Cũng tưởng chữ ấy, cũng con dấu đóng ở Saigon. Thầy lấy cái thơ bỏ vào túi.

Mãn giờ làm việc, thầy không về nhà, thầy lại đi luôn ra Pháo-dài. Ngồi trên băng đá ngó ra biển, thầy hai đương nghĩ ngợi. Bỗng thầy móc túi lấy cái thơ của cô hai Châu ra. Thầy nhìn con dấu đóng trên phong bì, thầy nhìn nét chữ đề tên cô hai Châu. Thầy để cái thơ trên về thầy rồi thầy nghĩ. Nghĩ chán rồi cầm cái thơ lên xem. Một trận giặc trong lòng thầy thông. Rồi thỉnh thoảng thầy chụp thơ xé ra. Gỡ! Thầy thông Chương dám trộm thơ của người ta mà coi. Ai đã xúi thầy thông làm cái việc mà lương-tâm thầy không định làm như thế? Con ma ái-tình! Ghê thay con ma ái-tình! Xem thơ xong, mặt thầy vui vẻ. Thì ra cái tin của cô Trinh gửi cho cô Châu hay rằng ngày 29 Juillet tới đây, song-thân có sẽ làm lễ thành-hôn cho cô cùng cậu Cảnh, người thiếu-niên mà cô đã gởi hình. Cho cô Châu thông muốn biết, thì ngày may thầy đã biết rồi. Bây lâu thầy nghĩ cho cô Châu. Thầy thông nghĩ lắm.

Bây giờ thầy Chương định giải tỏ cái lòng thầy cho cô Châu biết.

Ngoài sân, trời mưa rỉ rã. Trong nhà, dưới bóng đèn, thầy thông Chương đương cho ngồi viết chạy trên tờ giấy trắng sạch sẽ. Thầy thông viết

thơ « tình ». Thuở nay thầy thông chưa từng chơi cái « việc một nhọc » này, cho nên trong thơ thầy viết, câu văn không được chải chuốt, mà lời nói cũng không trôi chảy gì. Thầy chỉ đem cái tình thật của thầy mà tỏ cùng cô hai Châu. Ta thử đọc cái thơ của thầy thông thì biết.

« Thưa có hai,

« Từ hôm tôi trông thấy có
« ngồi may trên chiếc ghế mây
« đến bây giờ, không hiểu tại
« sao tôi thấy lòng tôi đã đổi.
« Tôi cũng muốn cậy người đến
« nói có, song dòm lại phận tôi,
« mồ côi cha mẹ, nghèo túng,
« chức phận nhỏ nhoi, chính e
« không xứng với có, còn đâu
« dám nói đến ông bà. Nhưng
« nếu có không chê, thì tôi
« quyết cậy người đến nói, đầu
« ông bà không nhận tôi cũng
« không hối hận gì, quý hồ tôi
« biết được lòng có là đủ.
« Chẳng nào có trả lời cho tôi,
« thì tôi mới ngủ yên giấc được.

« Xin chúc có C...



Một buổi chiều kia, thầy thông thấy ông phán và bà phán đi chơi mà không có cô hai Châu đi theo. Dịp đầu may mắn lạ thường. Thầy thông bèn đi ngay lại nhà có hai, trong túi đã có cái thơ của thầy viết hôm trước. Sự may đi có cặp. Cô hai đang ngồi xem sách một mình. Thầy thông bước vào. Thầy định đưa bức thơ của thầy mà còn ngập ngừng...

Cô hai Châu thấy bộ tịch thầy thông có hơi nghi, bèn hỏi rằng: « Em có thơ, vậy thầy cứ đưa đây cho em, em rất cảm ơn thầy. » Thầy thông bèn móc túi lấy cái thơ đưa cho cô hai và nói rằng: « Thơ này không phải ở phương xa. » Thầy thông chỉ nói được bấy nhiêu lời rồi thầy xây mình bước ra rất mau. Về tới nhà, bụng thầy chưa hết hồi hộp. Đó là cái tánh thông thường của những kẻ mới nhúng tay vào việc chọc gãi lần thứ nhất.

Ngày kia, thầy đương lựa thơ dặng nhận đầu, bỗng gặp một cái thơ, ngoài phong bì đề tên thầy. Thầy lấy làm lạ, bóc ra xem. Thơ có mấy hàng như vậy:

Thưa thầy hai,

Thầy đã yêu em thì em đâu nỡ chê thầy. Vậy thầy cứ bước tới thử coi. Nếu cha mẹ không nhận lời, thì xin thầy biết cho rằng tại kiếp trước thầy không khéo tu, mà kiếp này thầy với em không có duyên nợ vậy.

Em xin chào thầy,

C...

Còn mầng nào hơn. Tối lại thầy thông mượn ông cả Thi lên nói với ông phán và bà phán. Ông bà bấy lâu cũng có ý thương thầy thông Chương, nên ông bà hứa với ông cả để hỏi lại cô Châu chừng nào có hai bằng lòng ông bà cũng nhận lời.



Hai tháng sau, thầy thông Chương cưới cô Châu và ở rể luôn nhà ông phán. Thầy thông và cô Châu yêu nhau lắm, trừ giờ làm việc ra thì không bao giờ hai người rời nhau. Những người kết-hôn bằng ái-tình thường được cái thú ấy. Ta nên tin như vậy.

Coi bộ thầy thông Chương hối hận về việc coi trộm thơ lúc trước nên ngày nọ thầy gửi đơn xin thôi.

TỬ-THANH (Hatiên)

14 VỎ-ĐÌNH-DÂN Danh

ĐẠI DƯỢC PHÒNG
năm 323, rue des Marins -- CHOLON
PHÂN CUỘC: 118 Rue d'Espagne, Saigon
(Đại-lý ở khắp nơi)

Đau nhức trong gân. Tật rung tay. Mất ngủ vì não động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỗi sát-thiệt. Bệnh nhức đầu. Bệnh kinh. v. v...

KIM-TINH-ĐƠN

KIM TINH ĐƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chưa có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bệnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sảo cảm, hay giận hờn, tánh tình quạu quọ không chừng đỗi. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chân.

KIM TINH ĐƠN trị thiệt hay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bệnh lạ như:
1-) Đang ngồi vụt xây xẩm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.
2-) Đang đi hay bị máu xâm, té xuống bất tỉnh.
3-) Ngủ hay nghiêng rãng, mở lớn tiếng mà không chiêm-bao.
4-) Cười khóc quạu quọ với chuyện không đáng.

Còn những người tối ngày làm lưng mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bãi oải, đau nhức từ chỗ, khó ngủ, uống KIM-TINH-ĐƠN thì hết đau hết nhức, ngủ được ngon. Sáng dậy trong mình thoả thoải khoan. Bệnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu động, uống hai ngày hết tuyệt.

Đàn bà có thai già ngày tháng hay nhức mỏi, uống KIM-TINH-ĐƠN thiệt hay. Để rồi mấy ngày đầu mỗi mẹ rệp mình, uống 1 ve KIM-TINH-ĐƠN thấy khoẻ khoan, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc quý lạ nhưt mà nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DÂN dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve Op. 25

1 hộp 10 ve 2p. 40

Thuốc đại bổ tinh khí, cường-kiến sức lực. Uống mau lên cân. Một uống tức thì khoẻ. Trị bệnh mất máu, huyết kém. Già cả hay mệt đau lưng, mất ăn ngủ. Thanh niên đa sắc dục bất nhúc. Thận hư óc lỏng. Tinh thần mờ một, lảng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đàn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quầng đen, bạch đới, bạch đàm bởi có bệnh hậu, bởi đa sắc dục, bởi có bệnh ở tử-cung, hoặc bởi sanh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị não động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khạc ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG

CỬU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh nhưt ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hương-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-lai).

Giá hộp 10 hoàn 5 p. 50 Hộp 4 hoàn 2p. 20 bán lẻ 1 hoàn Op. 55.

BÓN BÀN TAY

CHUYỆN BÍ-MẬT

CHƯƠNG GỎI CHO YẾN VỢ VÂN

SAIGON LE 22 JUILLET 1934

10 GIỜ KHUYA

Anh thương em, anh thương em quá, anh thương em vô ngần... Anh muốn viết cho em một trăm trang giấy với ba câu ấy, vốn-vẹn nội ba câu ấy thôi!

Thế nào em cũng cho anh gặp trong ngày mốt, hoặc mai này, hay chiều nay lại càng tốt nữa. Hai chữ « hội-ngộ » nó làm cho anh ngây ngất say sưa...

Em biết chẳng, anh yêu thầm em trót ba năm nay rồi. Yêu mà phải đau đớn thất-vọng với cách đường hoàng lạnh-lạt của em. Lại thêm chồng em, anh Văn kia mỗi lần nói đến vợ là mỗi lần khoe-khoang cái tình âu yếm của vợ đẹp-đẽ trẻ-trung. Sự ấy nó làm cho anh không thể nào mong ước chỉ nữa dặng.

Đến ngày nay, nói rõ từ bữa thứ bảy 21 Juillet rồi, anh mới biết mỗi u-tình của anh đã có người chia-xẻ. Người đó tức là em vậy.

Em hãy cho phép anh sung-sướng tỏ lại cái buổi « may mắn » của hai ta hôm nọ ở bãi biển Vũng-tàu.

Bây giờ tối. Sáu khi em, vợ anh, anh chàng Văn và cậu nhỏ Thanh — cậu ấy mới 18, 19 tuổi mà ăn nói bất-thiệp vui vẻ lại lịch-sự trai, thiệt là con người khá-ai—dùng bữa ở Hotel du Cap, rồi chúng ta đi thưởng trăng.

Lúc ấy lại gặp một ông bạn thích chuyện huyền-bí mách cho năm chúng ta biết: « Ra bãi sau, khi tới gộp đá nào cao hơn hết, các anh chị hãy đứng lại rồi tìm cái tay của người mình yêu nhứt trên đời siết chặt lấy, sẽ hưởng được hạnh-phúc mười năm chẳng ít. »

Chúng ta đến bãi sau, đứng trước hòn đá cao nhứt.

Anh thú thiệt rằng lúc ấy lòng anh xôn-xao với cái « hạnh phúc mười năm » kia lắm. Hay là anh sẽ nương khi mây an trắng mờ để siết chặt lấy tay em Yến yêu-dầu của anh?

Mà kia, một luồng mây dày kéo ngang mặt chị Hằng che

khuyết ánh gương trong, thoát đầu, một bàn tay mềm-mại lần mò nắm lấy tay anh, rồi siết nhau rất chặt. Anh nhận ngay tay em, bàn tay xinh-đẹp nõn-nà, đã vì sự hồi-hợp sợ, vui, mà nồng-ấm khác thường.

Anh gần muốn xiêu... với lòng vui-sướng! Anh biết: Em thương anh, em thương anh quá, em thương anh vô ngần... Anh muốn viết cho em một trăm trang giấy với ba câu ấy, vốn-vẹn nội ba câu ấy thôi!

Xin ngưng bút, vì ước mắt sung-sướng đã tràn lên án lấp mắt anh rồi. Anh chỉ mong-chờ tin may-mắn của em đưa đến là anh tới nơi kỳ ngộ liền.

Người yêu nhứt trên đời của em.

CHƯƠNG

VĂN GỎI CHO NGÀ VỢ CHƯƠNG

SAIGON LE 22 JUILLET 1934

11 GIỜ KHUYA

Nga yêu quý của Văn ơi,
Dữ hôn! Bây giờ chúng ta mới về được Saigon! Văn mới được ngồi yên biên thư tỏ tình cùng Nga yêu-mến!

Nga ơi, Văn thương Nga không biết lấy gì so-sánh cho bằng. Kể có ba năm rồi mấy lời thú tội ấy vẫn mấp máy trên môi Văn luôn luôn, đến hôm nay nó mới đủ can-đảm rời miệng Văn rót vào tay Nga vậy.

Nga hãy nhận nó là tiếng của cõi lòng Văn, tiếng thành-thật, tiếng cao-khiết của ái-tình ở một con tâm này đem sang-sẻ cho một con tâm khác.

Văn chẳng còn nghi hoặc lòng Nga nữa, sau buổi tối hôm qua ở ngoài Vũng-tàu. Ủ, nghi hoặc làm sao được với cái siết tay nồng-nàng của Nga trước gập đá cao vì «mười năm hạnh phúc».

Một cái cử-chỉ nhỏ-nhen ấy còn quý hơn muôn ngàn lời nói. Cho nên đầu sự ấy đã qua, chớ hôm nay — hay đến mấy mươi năm nữa — khi nghĩ đến tay Văn vẫn còn rung. Rung bởi sức hấp-dẫn của bàn tay yêu nhiều, nhưng đã tê-lạnh vì đều sợ, vui của Nga; rung về sự sung-sướng...!

Văn chẳng hiểu tại sao khi bấy giờ Văn còn nhớ rằng có Chương, vợ Văn và cậu Thanh mà dần được ngon lửa tình hồng - bột trong tâm - can, chẳng óm Nga vào lòng cho thỏa tình khao khát.

Ngày nay, Văn hết thể chực chờ nữa rồi, nên cần kíp biên thơ này cho Nga, để Nga định cho giờ, ngày, nơi nào chúng ta có thể tương-hội nhau.

Người để hết sự sống vào Nga.

NGA VỢ CHƯƠNG GỎI YẾN VỢ VĂN

SAIGON LE 23 JUILLET 1934

Cô bạn,

Người ta mới đem trao cho tôi một bức thư của... chồng cô bạn : anh Văn !

Nếu một bức thư thường tôi cũng chẳng làm phiền đến, cô bạn, đầu này lại là một bức thư... tình !

Trước, tôi ngỡ anh Văn muốn bày điều giễu cợt chơi, sau xem kỹ, mới biết người ta có ý «xấu» thiệt. Mà anh Văn sỗ sàng như vậy tại anh làm cho tôi muốn «gheo» anh trước.

Khổ quá ! Vả cũng vì vậy mà tôi mới viết thư này cho bạn để kể rõ sự-tình :

Cô bạn vẫn còn nhớ cuộc thương-trăng của chúng mình ở Vũng-tàu chớ ? Tôi theo lời mách : « Muốn được mười năm hạnh phúc, hãy siết chặt tay người mình yêu nhưt trên đời » (tánh tôi hay tin dị-đoan, tôi chẳng dám đối cô bạn) nên khi ấy tôi có siết chặt tay chồng tôi : anh Chương.

Vậy mà, chẳng hiểu làm sao

anh Văn chồng cô bạn lại cho rằng tôi bắt tay anh. Có lẽ vì khi ấy trời mờ tối mà chồng cô bạn nhận lầm chăng ? Dầu thế tôi cũng phải nói rõ để cô bạn biết sự thiệt nó làm sao.

Thơ anh Văn tôi còn giữ đây, cô bạn muốn «rầy» một xử cho tôi » đến lấy về làm bằng cớ.

Đưa bạn thành thật của cô :
NGA



YẾN VỢ VĂN GỎI CHO NGÀ VỢ CHƯƠNG

SAIGON LE 23 JUILLET 1934

Chị Nga,

Mới rồi tôi có được bức thư của chồng chị gửi đến tỏ tình cùng tôi. Chắc hẳn anh Chương đã loạn trí rồi !

Đọc thơ, tôi mới hay anh Chương có ý «xăng-xiêu» mấy thu này, mà chị không hề hay biết chi cả.

Tội tình hơn nữa, chồng chị lại ngỡ tôi cũng muốn «xăng-xiêu» với anh.

Đây này chuyện đã xảy ra : Thứ bảy rồi trong khi chơi trăng ở bãi sau ngoài Cap, anh Chương bảo rằng tôi đã siết chặt tay anh, nghĩa là siết chặt

tay người thương nhưt trên đời, trong trời đất ! Sao anh ấy có cái ý-nghĩ quái gở đó được ? Chỗ này không viết rành ra, chị cũng dư biết ngoài tay chồng tôi nào tôi có nắm lấy ai bao giờ. Tôi yêu anh Văn tôi lắm, chẳng lẽ nghe nói chị đi cười tôi sao mà không thú-thật ?

Từ rầy chị hãy răn he anh Chương đừng để anh có tánh xấu ấy, e sanh sự không tốt về sau trong chỗ chị em thân-thiết. Đưa em rất yêu kính chị
YẾN

(Đọc tới đây, chừ đọc-giã hãy xếp tờ báo lại để nghĩ cho ra cái chìa khóa của sự bí-mật ấy thử coi rồi sẽ đọc tiếp tới).



MẤY HÀNG SAO-LỤC TRONG QUYỀN «NHỰT-KY» CỦA CẬU NHỎ THANH

SAIGON LE 22 JUILLET 1934
12 GIỜ KHUYA

« Tôi đi chơi Vũng-tàu với « hai người bạn quen lớn tuổi « hơn tôi nhiều là anh Văn và « anh Chương mới về hồi chiều « đây. Cuộc du - lăm chẳng « khác lạ, vui vẻ gì hơn mấy « lần đi Cap trước, chỉ có một « việc, buộc tôi phải suy-nghĩ

« lung-tung, làm đến giờ này « chưa đủ yên giấc ngủ được.

« Nhơn một buổi trăng sáng, « hai anh Chương, Văn dần vợ « cùng đi với tôi ra bãi sau « thưởng nguyệt.

« Trước khi đi gặp một « người bạn khác bảo : « Khi « đến gập đá cao, các anh chị « muốn được hưởng hạnh-phúc « mười năm với người mình « yêu hãy siết chặt lấy tay « người ấy. »

« Lúc đến gập đá, khiến sao « tôi lại đứng giữa vợ anh « Chương và Văn, rồi bỗng có « lùm mây che khuất gương « Nga, bây giờ hai bên trái và « mặt của tôi đều có hai bàn « tay nắm hai tay tôi mà siết « chặt lại... »

« Tôi sợ hoảng, toan rút ra « thì bị hai bàn tay của cô Nga « và cô Yến bóp mạnh quá (tôi « không dè bàn tay đàn bà mà « cứng đến bực đó) lúc bấy « giờ tan hai tay kia mới chịu « buông tay tôi ra.

« Tôi nghĩ chắc hai cô muốn « phá rối óc tôi chơi, nhưng « khi trở về nhà bàng, cô Yến « trước, cô Nga sau đều có nói « nhỏ với tôi câu này : « Cậu « thật thà quá !... Về Saigon « đừng quên lại nhà chơi « nghe ? ! ! »

« Câu ấy nó làm tôi khó thể « nhắm mắt, và cũng chẳng « hiểu vì sao hai cô lại lạ-lùng « như vậy há ? »

Tú-Hoa

CHỊ EM PHỤ-NỮ ĐỪNG LO RỒI ĐÂY KHÔNG ĐƯỢC GIẢI-PHÓNG

Chị em muốn thực hành cái vấn đề giải phóng, thì trước hết chị em phải lo thân thể cho được tráng kiện. Nếu trong mình thường mang bệnh ốm đau hoai, thì làm sao giải quyết cho được cái vấn đề rồi đó.

Nhứt là chị em hay bị bệnh bạch đới, bạch dâm, đau tử cung, nguyên nhơn cũng vì trong người khi huyết suy kém, thân thể ốm gầy, tiếp nhâm tinh độc, ăn đồ bạc huyết, kinh nguyệt không đều sanh ra bệnh hoạn.

Muốn không thẹn mặt với râu mày, chị em hãy mua thuốc số 11 kêu là NỮ THẦN TÀI HOÀN hiệu ĐÀU-RỒNG, của ông Hồ - Minh-Khai và NG-VĂN-THÀNH, bảo chế tại Mỹ Tho, ma uống; thuốc này chủ trị các chứng đã kể trên, có toa chỉ cách dùng theo trong hộp thuốc. Bệnh nặng cách

nào, uống vào trong vài tuần thì được tráng kiện, chừng đó mặc sức mà lo vấn đề giải phóng.

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon

Tổng Đại-lý hiệu thuốc ĐÀU RỒNG, và các chi ngành sau đây đều có trữ bán:

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp

BATRI M. Trần-văn-Đinh

MOCAY M. Ngô-văn-Thọ

TRAVINH Hiệu Nam - Thanh

M. Phạm-ngọc-Cần

CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyên

TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục

MACBAC M. Tô-vinh-Trường

VINHLONG M. Nguyễn-thành-Liền

TAMBINH M. Trần - quang - Minh

TRAON Hiệu Thuận - Quang

M. Lương-văn-Phượng

CANTHO M. Võ-văn-Nhiều

CANTHO Thành-Phát Bazar

CANTHO Nhà thuốc Annam.

M. Trần-lương-Thiện

OMON M. Trần-Hưng-dit Báo

CAIRANGM. Hứa-thành-Giám

PHUNGHIEM M. Lương-văn-Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thịnh

SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân

BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành

dit Thầu

CAMAU M. Phạm-văn-Được

NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng

LONGMY M. Từ-bình-Sinh

RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái

LONGXUYEN M. Đồng-văn-Lân

M. Đồng-thị-Dôi

THOTHOT Tiệm Quảng-trương

Thanh

CHAUDOC Bazar Thành-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng-thành-Cự

CAITAUTHUONG Co Phạm-thị-Lân

CAIBE M. Lê-văn-Mãng

CAILAY Tiệm Xuân-xương

CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng

Long

BARIA M. Lưu - xiêu-Linh

Coiffeur

LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đậu

BIENHOA M. Dương-tấn-Thân

THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu

GIADINH Chợ Bà-chieu tiem

Nguyễn-văn-Điều

GIADINH Chợ Bà-chieu tiem

M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiền

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dur

TANAN chợ Kỳ-son nhà Bấy

Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng

số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

SAIGON Mme Trần-thị-Y, 45 rue

A. Garros

CANGIOC M. Lê-thành-Lợi

CHOLON M. Phạm-văn-Thịnh

chợ Bình-tây

DUCHOA M. Lai-văn-Thường

TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-Phòng

TRANG-BANG tại chợ

M. Vương-Trường

LOCNINH Madame Cần tiem

Phụng-hoàng

TRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Tào

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu

SOIRIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar Trường-Xuân

quai Piquet

TAKEO TiệmKiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M.

Lâm-văn-Cáo

PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành

SIEMREAP M. Nguyễn-văn-Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lân

Lợi M. Lê-văn-Thông

PHANTHIEI M. Tạ-văn-Tu

NHATRANG M. Nguyễn-báo-Văn

Tiệm Phước-Mỹ

HANOI Hiệu MINH-SON, 52 rue

Jules Ferry